

16° Indoch.

359

HO-BIEU-CHANH

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 24901

TẠI TÔI



nha xuất bản

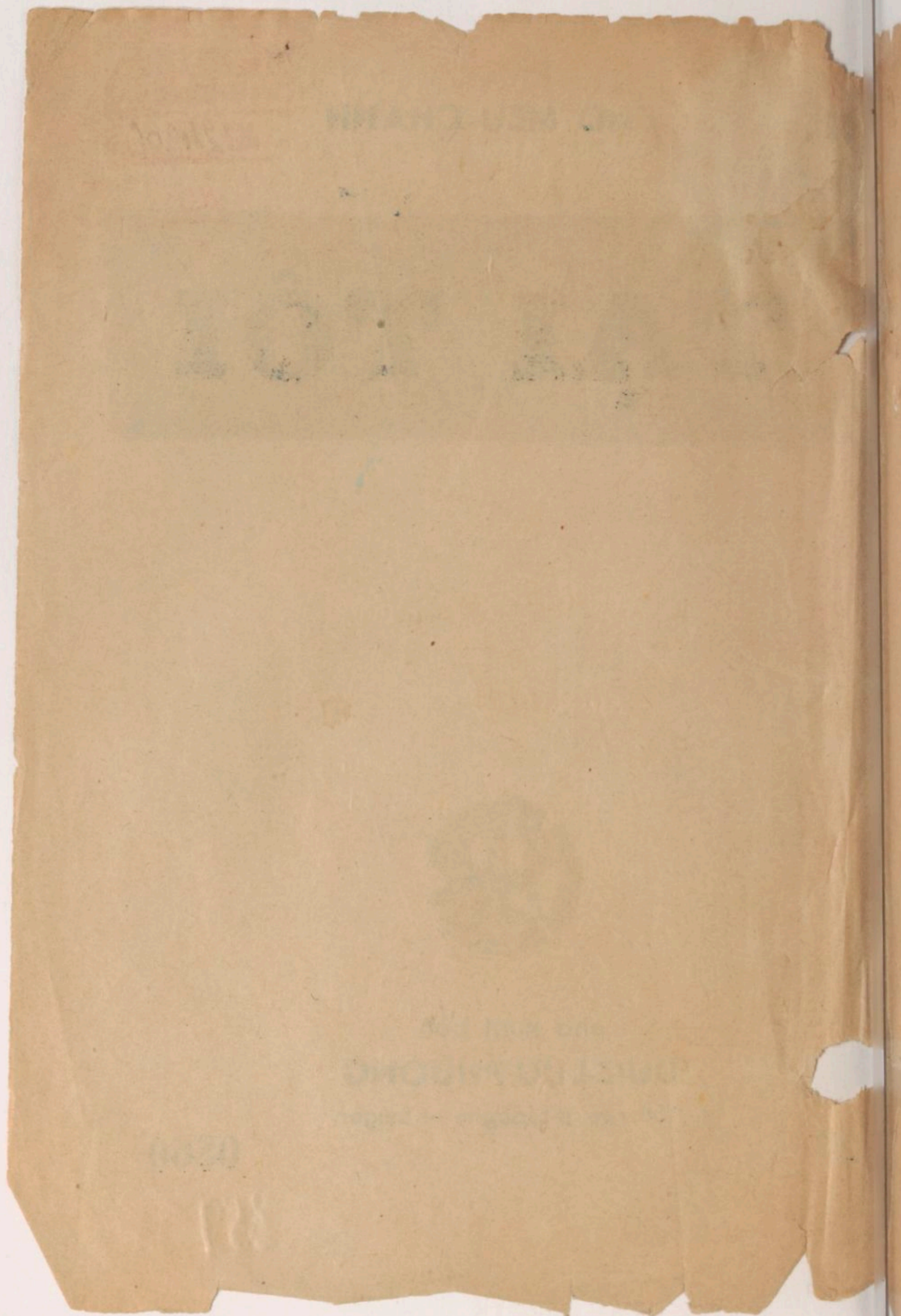
DUC-LUU-PHUONG

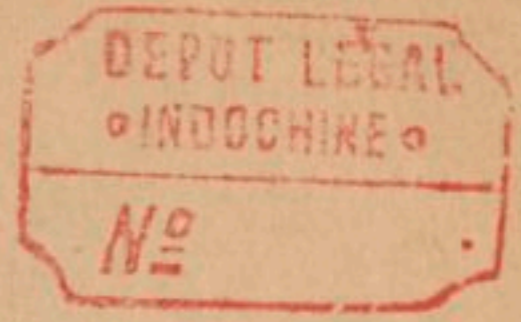
158 rue d'Espagne — Saigon

27

0\$60

359





TẠI TÔI

160 Indoch
359

IOT IAT

DEPOT LÉGAL
INDOCHINE

N^o

Đoạn thứ nhứt

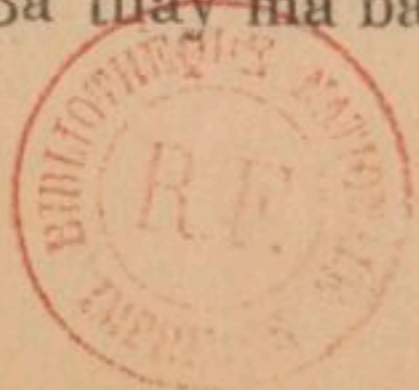
SỚ M mới bà Cả Kim ngồi tại bộ ván cấm-lai lót dựa cửa sổ mà uống trà.

Con Tý, là bạn gái của bà, hai tay cầm cây chổi cứ lum-khum quét nhà, nó quét bụi bay ngang qua mấy yển mặt trời dọi vô kẹt cửa coi như mấy lần khói chứa trăm ngàn vi-trùng nhẩy múa tung-bưng.

Còn chú Hưng, là bạn trai, mặc có một cái quần xắn, ở trần đưa lưng đen trày, chú ở ngoài vườn chú tát nước dưới mương lên đám trầu trồng bên chái nhà mà tưới, tiếng nước dọi trên lá trầu nghe ào-ào.

Tuy tôi tớ từ trong nhà ra ngoài vườn làm chộn-rộn như vậy, mà bà Cả tay bưng chén nước trà hớp từ hớp mà uống, mắt ngó sừng ra ngoài sân, bà không để ý đến con quét nhà với chú tưới trầu, mà bà cũng không thềm nói chuyện với Hữu-Nhơn là cháu ngoại của bà, mới nên 5 tuổi, đứng xăn-bắn trước mặt bà mà dỏ ô trầu, xây bình với lộn-xộn.

Tri bà đương vờn-vơ cõi ngoài, thỉnh-linh tên Hứa, là lính trạm của sở Dây-Thép Ô-môn, ngừng xe máy ngoài cửa ngõ, dựng cái xe dựa cánh cửa, rồi xăn-xăn đi vô sân. Bà thấy mà bà tưởng lính trạm



đến nói chuyện chi đó với rế của bà. là Xả-trưởng Trần-hữu-Nghĩa, bởi vậy bà cũng không để ý đến.

Tên Hứa bước lên thêm, tay đỡ nón, tay móc túi, miệng nói : « Thưa bà, có dây-thép gấp đánh lại cho bà đây ».

Bây giờ bà Cả mới định tâm lại mà hỏi :

— Dây-thép của ai đó vậy ?

— Thưa, nghe ông Chủ-sự nói dây-thép của ông Đốc-học đánh về cho bà.

— Ý, vậy hay sao ! Không biết nó đánh dây-thép nói giống gì vậy kia.

— Ông Đốc-học đánh dây-thép cho bà hay rằng ông về tới, chớ chẳng có việc chi quan-hệ.

— À, vậy hả ! Làm tôi tưởng có việc gì, tôi hết hồn.

Tên Hứa liền đề một cái bao giấy màu xanh trên ô trầu, trước mặt bà Cả.

Bà hớn-hở hỏi nữa :

— Mỗi lần có thơ hay là dây-thép tôi thường thấy trạm làng Thới-An đi phát, mà sao bữa nay em lại đem dây-thép ?

— Thưa phải. Ở ngoài Rạch-Gốc đây thuộc về làng, nên thơ từ thì trạm làng phát. Song ông Chủ-sự thấy dây-thép gấp, nếu để chờ tới trưa mà gửi theo trạm làng thì sợ trễ, nên ông sai tôi đem liền ra cho bà.

— Ông Chủ-sự Dây-thép tử-tế quá. Em về nói qua cảm ơn ông Chủ-sự nghe.

— Dạ, thưa bà tôi về.

— Ừ, qua cũng cảm ơn em lắm.

Tên Hứa vừa bước ra khỏi cửa, thì Hửu-Nhơn thò tay lấy dây-thép liền. Bà Cả lật-đật giựt lại và nói :
« Ý ! đừng có lấy con. Dây-thép của cậu ba con đánh về đó đã. Con vô buồng coi như cha con thức dậy rồi thì kêu ra đây coi giùm dây-thép cho bà ngoại một chút. Đi đi con, để biểu rồi bà ngoại cưng. »

Hửu-Nhơn nói giọng chúng chừng :

— Con đi kêu cha rồi ngoại cho con giống gì ?

— Con muốn giống gì ngoại cũng cho hết.

— Ngoại biểu chị Tý bông con vô chợ chơi nghe hôn.

— Ừ, chiều mát rồi ngoại cho đi.

Hửu-Nhơn mừng nên đâm đầu chạy vô buồng.

Cô Phụng, là con gái thứ hai của bà Cả, mẹ của Hửu-Nhơn, ở nhà sau đi lên, đầu tóc láng-nhuốt, vừa gặp con thì cản lại và nói : « Đừng có chạy con, chạy té chết ». Hửu-Nhơn cười rồi gỡ tay mẹ mà chạy vô buồng.

Cô Phụng ra trước thấy bà Cả ngồi có một mình thì hỏi :

— Nghe má nói chuyện với ai trên nầy, mà sao không có ai hết vậy ?

— Ờ, có linh trạm của ông Chủ-sự Dây-thép sai đem dây-thép cho má, chớ có ai đâu.

— Dây-thép gì ?

— Dây-thép của thằng ba đánh nói nó về. Dây-thép đây. Con coi thằng Xã có thức dây thì biểu nó coi thử coi thằng ba nói về mà chừng nào nó về tới.

Bà lấy dây-thép trao cho con. Cô Phụng cầm đi vô buồng một chút, thì Trần-hữu-Nghĩa ra, vì ngũ mới dậy, nên mặt mày còn bí sì, bộ đồ hàng trắng bần trong mình nhàu-nhè hết. Hữu-Nghĩa đứng mở lá dây-phép ra mà coi, vợ con đứng một bên. Chàng coi rồi nói rằng : « Cậu ba nói cậu về tới Saigon rồi, buổi sớm mai cậu sẽ tới nhà. Dây-thép đánh tại Saigon hồi 6 giờ chiều hôm qua. Vậy thì nội buổi sớm mai này cậu sẽ về tới ».

Bà Cả tằm trầu mà ăn, bộ vui-vẻ lắm. Bà nói : « Sớm mai nó làm sao mà về tới được. Thường thấy họ đi Saigon họ về xe đò, quá 12 giờ trưa họ về mới tới ».

Hữu-Nghĩa nói : « Thừa phải. Xe thơ 10 giờ rưỡi xuống mới tới Cần-Thơ. Như cậu ba về tới đó, cậu mượn xe location mà về liền, không chờ xe đò, thì chừng 11 giờ cậu tới nhà được. »

Bà Cả suy nghĩ rồi nói : « Vậy thì tới Saigon nó mượn phứt một chiếc xe-hơi nó về liền cho mau ».

Hữu-Nghĩa trở vô trong mà rửa mặt.

Cô Phụng dắt con lại ngồi trên ván mà nói rằng :

— Má tưởng mượn xe hơi trên Saigon mà về dưới Ô-môn rẻ lắm hay sao ? Tốn ít nào cũng 25 tới 30 đồng bạc.

— Tốn bao nhiêu thì tốn chớ. Con Thịnh nó đi chợ rồi hay chưa?

— Chỉ đi chợ hồi tảng sáng, đâu có về tới bây giờ mà má hỏi.

— Thôi, con tiếp đi vô chợ mua thêm thịt cá đặng nấu nướng cho nó về nó ăn. Để má sai bầy trẻ đi mời anh Chánh-bái với cậu Hội-đồng vô ăn cơm chơi mà mừng cháu. Nó ở ngoài Bắc-Kỳ hơn một năm nay, nó ăn uống cực khổ, chắc nó thêm đồ trong mình lắm. Con bận áo mà đi chợ đi con. Con vô mua đồ thêm đặng cho con Thịnh nó hưng về luôn thể.

Cô Phụng trở vô buồng đặng thay đồ đi chợ, mà sắc mặt cô không vui.

Hữu-Nghĩa rửa mặt rồi ra ngồi tại ghế giữa mà hút thuốc, Hữu-Nhơn xần-bần đứng một bên.

Bà Cả vô nhà trong biểu con Tý nấu nước sôi rồi bắt một con vịt tơ cho thiệt mập mà làm thịt. Bà lại kêu chú Hưng mà sai đi mời ông Chánh-Bái Thành là anh chú bác với ông Cả, và mời thầy Hội-đồng Quyền là em ruột của bà. Bà dặn chú Hưng : « Mầy đi mời thì nói lát nữa đây có cậu ba Đốc-học về tới, nên mời hai ông vô ăn cơm nói chuyện chơi. Nhớ nói cho rành như vậy ».

Bà Cả Kim góa chồng hơn mười năm rồi, bà làm chủ một sự nghiệp lớn của chồng để lại, mỗi năm huê lợi ruộng bà thu góp trên 20 ngàn giạ lúa. Bà chỉ có 2 người con : Con gái lớn là cô Phụng, năm nay 28 tuổi, tuy có chồng song cũng ở chung với bà ; còn con trai nhỏ là Lý-như-Thạch, năm nay 24 tuổi, học trường

Cao-đẳng sur-phạm ngoài Hà-nội, năm ngoài thi đậu rồi nhà nước cấp bằng cho làm Giáo-sư tại Bắc-Kỳ, bà thương nhớ con, lại nghĩ nhà giàu lớn, dầu con không làm việc cũng không đói rách mà lo, nên bà viết thư biểu con xin đổi về Nam-Kỳ, như xin đổi không được thì từ chức đặng về cưới vợ rồi ở nhà cai quản ruộng vườn. Như-Thạch về đó là vì vưng lời mẹ, nên xin từ-chức Giáo-sư mà về cho mẹ vui lòng.

Bà Cả hay tin con về thì bà hớn-hở trong lòng, nên cứ đi lên đi xuống nhà sau hoai, bà ngồi không yên chỗ. Còn Hữu-Nghĩa thì cứ giởn với con như hằng ngày, không thấy chàng lộ sắc vui hay là buồn chút nào hết.

Ông Chánh-bái Thành ở gần, nên được tin mời thì ông tới trước. Tuổi vừa quá 50, tóc đã bạc hoa râm, mà răng còn chắc, sức còn mạnh, ông mặc một cái áo xuyến đen dài, vai vắt khăn bàn lông, chơn mang giày hàm-ếch. Ông vừa ngồi thì liền hỏi bà Cả :

— Thăng ba nó về tới hồi nào ?

— Nó về chưa tới. Nó đánh dây-thép cho hay sớm mơi này nó tới mà chưa chắc giờ nào.

— Bất hơn dủ hôn ! Vậy mà thăng Hưng nó nói ấp-úm, tôi tưởng thăng ba đã về tới rồi chớ.

— Chắc 11 hoặc 12 giờ nó về mơi tới. Tôi sai đi mơi anh lại trước đặng nói chuyện chơi.

— Lúa của thím nó đã thâu góp xong hết hay chưa?

— Thăng Xã nó coi thâu góp xong rồi hết.

— Năm nay trong rạch Ba-Rich coi thất bộn, vậy mà sở ruộng của thím nó ở trong đó góp lúa mướn đủ hay không?

— Sở đó nó góp thiếu chút đỉnh. Năm nay có sở đó góp thiếu, còn mấy sở ở Thới-An, Phước-Thới, Thới-Thạch, Ômôn, Định-Môn, nó góp lúa đủ hết.

— Lúa ruộng của thím nó trên 20 ngàn gạ, lại năm nay lúa coi mòi có giá, nên dầu có góp thiếu chút đỉnh cũng chẳng thiệt hại gì lắm.

Ông Chánh-Bái Thành thấy Hữu-Nghĩa lại đứng rót nước trà trước mặt ông thì ông hỏi :

— Cháu giao mộc cho xã mới xong rồi?

— Thưa, xong rồi.

— Nghe nói Hội-tề muốn cử cháu làm chức Hương-thân mà cháu chạy phải hôn?

— Thưa phải. Cháu làm Xã-trưởng tới 2 năm, mệt mỏi quá, nên Cã Chũ cử cháu lên Hương-thân cháu chạy. Nhà đơn chiếc, trong ngoài gì cũng có một mình cháu. Cháu giúp việc làng 2 năm nghĩ cũng đủ rồi. Để cháu ở ngoài đặng thông-thã mà lo việc nhà.

— Có thằng ba nó về đây thì nó chia lo với cháu, chắc cháu khoẻ được một chút.

Bà Cã cười và đáp thế cho rể :

— Thằng ba từ nhỏ chi lớn nó mắc đi học, có biết tới việc ruộng đất gì đâu. Dầu nó về ở nhà, bắt quá

nó coi sóc trong nhà còn việc cho mượn ruộng hay là góp lúa thì tôi cũng phải giao cho vợ chồng thằng Xả, chớ giao cho nó sao được.

— Nó học giỏi, lại lớn rồi, có việc gì mà nó làm không được. Hồi mới tự-nhiên nó bợ-ngợ, mà làm chừng một hai năm thì nó quen chớ gì.

— Ý ! Anh không biết tánh ý nó. Thằng kỳ-cục lắm, hễ ai năn nỉ thì nó xiêu lòng liền. Giao cho nó đi góp lúa, chẳng khỏi tá-điền họ giựt họ ăn hết.

— Thím nói chơi, chớ giựt sao được. Thằng ba nó hay thương người ta, hễ thấy ai năn-nỉ thì nó xiêu lòng, ấy là vì nó có lòng nhơn. Mà nó học giỏi, có phải nó khờ dại gì hay sao nên mà giựt của nó được.

— Nó có tánh hễ thấy nhà nghèo thì nó thương. Ở đời này mà đụng đầu thương đó, họ lột da chớ phải chơi sao.

Trong nhà nói chuyện tới đó kể thầy Hội-đồng Quyền bước vô. Thầy bận áo dài, mang giày tây, đội nón trắng, vóc cao lớn, mép có râu, nên tướng mạo coi mạnh-mẽ lắm.

Bà Cã, ông Chánh-Bái với Hữu-Nghĩa đều chào mừng. Thầy Hội-đồng ngồi tại ghế giữa với ông Chánh-Bái rồi nói : « Chắc thằng ba nó xin từ chức được rồi nên nó mới về đó ».

Bà Cã gặc đầu mà đáp :

— Ừ, nó xin thôi được rồi hôm tháng trước lận mà. Hôm trước nó có gởi thơ cho tôi hay, nên tôi

biểu thẳng Xã mua mandat gửi cho nó 200 đồng bạc đặng nó về đó.

— Nó về tới Saigon rồi nó đánh dây-thép nói sớm mời này nó về tới nhà phải hôn ?

— Ừ.

— Chắc nó mượn xe location nó về.

— Không biết nó mượn xe mà về hay là nó đi xe đồ. Tánh nó lòi-thôi lắm ; sợ nó hà tiện nó đi xe đồ nó về trễ quá.

— Nếu đánh dây-thép nói sớm mời về tới thì chắc không phải đi xe đồ đâu. Thôi, nó về thì chị lo cưới vợ phứt cho nó đặng nó coi sóc việc nhà cho chị.

— Để thũng-thẳng mà kiếm chỗ cho xứng đáng, chớ hốt tốc quá sao được.

— Chị dắt nó đi coi con thầy Cai, như nó đành thì cưới liền cho nó đi.

— Nghe nói con thầy Cai nước da không được trắng, sợ nó chê chớ.

— Ôi ! Cưới vợ mà cần gì đen trắng ; hơn nghĩa mới quý, chớ nước da mà quý gì. Nhà thầy Cai là nhà có đức, mà lại sang-trọng nữa. Chị làm sui chỗ đó thì xứng đáng biết chừng nào.

Ông Chánh-Bái cười mà nói : « Nội đây bà con mình mà thôi, nên nói lên mà nghe : thầy Cai làm coi rần-rộ như vậy chớ không giàu. Tôi nghe nói ông Chủ Hình bên Bò-Hút ông có hai đứa con gái mà ông

giàu lớn lắm. Thím Cả hỏi tuổi rồi đi coi như được thì làm sui chỗ đó, sau thằng ba nó mới nhờ nhiều ».

Thầy Hội-đồng vuốt râu mép và trợn mắt ngó ông Chánh-Bái mà nói :

— Gia-tài của chị Cả đây, thằng ba nó ăn cả đời cũng không hết, cần gì phải kiếm vợ giàu. Nó chọn chỗ rân-rát, có nhơn-đức, thiên-hạ tưng-phục, thì tốt hơn.

— Minh giàu mà kiếm thế làm giàu thêm nữa thì càng quý, chớ có hại gì.

— Phải. Giàu thêm chừng nào càng quý chừng nấy. Nhưng mà phải biết nhơn-nghĩa, phải được lòng dân tưng-phục thì mới sang, chớ giàu cho nhiều, mà thiên-hạ khinh-thị, thì giàu có ích chi đâu.

— Ối, đời này hễ có tiền nhiều thì quý, ai cũng phải kiên-nề hết thấy. Làm ông gì cũng không bằng « ông tiền ».

Bà Cả thấy hai người cãi với nhau, bà bèn xen vô mà nói đặng hết cãi nũa : « Hai người nói nghe phải hết. Giàu thì quý, mà sang cũng quý, bởi vậy hôm nay tôi tính muốn kiếm chỗ giàu mà cũng sang nũa đặng làm sui, mà tôi kiếm chưa ra. Đề thủng-thắng tôi hỏi dọ thêm nũa coi ».

Thầy Hội-đồng nói : « Nếu được như vậy thì quý biết chừng nào. Ngặt tôi sợ mình muốn đặng cả về chi về ehài thì khó lắm chớ. »

Cô Phụng đi chợ về tới, vì đi ngoài nắng nên mặt đỏ mề-hôi, má ửng đỏ au. Cô chào bác với cậu, rồi đi thẳng vô trong mà thay áo rửa mặt.

Thầy Hội-đồng ngó theo cháu mà nói : « Chi Cả hà tiện quá, không dám mua một cái xe-hơi để mà đi ».

Bà Cả đáp :

— Tôi ít hay đi, sắm xe-hơi tốn hao chớ có ích gì.

— Tại không có xe nên chị đi không được. Nếu có sẵn xe, tự nhiên chị đi chơi chớ gì. Sắm một cái xe-hơi để đi Cần-thơ, hoặc chiều chiều đi vô chợ Ô-môn mà chơi, tốn hao bao nhiêu đó mà sợ. Chị thấy hôn, tại không có xe nên con hai đi chợ về coi nó mệt đừ.

— Thôi, để thằng Thạch về rồi tôi sẽ mua một cái xe.

— Nhà chị phải có một cái xe-hơi coi mới được. Họ mới có năm bảy ngàn giạ mà họ còn sắm xe rần-rần, huống chi là chị huê-lợi trên 20 ngàn, mà không dám sắm. Phải sắm xe-hơi đi làm sui mới để coi. Đời này thiên-hạ họ ưa lòa-let bề ngoài, mình phải làm theo người ta, mới khỏi họ khi.

— Sắm thì sắm chớ sao.

Hữu-Nghĩa ngồi tại bàn viết, nãy giờ không nói chuyện, chững nghe mẹ vợ chịu mua xe, thì chàng day lại mà nói : « Mấy năm nay con có ý muốn thừa với má mua một cái xe để má đi chơi cho thông-thã, mà con không dám nói. Má mua xe để đi Saigon chơi với người ta, có tốn hao gì lắm đâu mà lo. Sắm xe

rồi con tập cầm tay bánh con đi với má khỏi mượn sếp-phơ ».

Bà Cả cười mà đáp : « Đễ thẳng Thạch về đây rồi sẽ hay ».

Ông Chánh-bái hỏi bà Cả : « Thằng ba nó thôi làm Đốc-học, nó về ở nhà, vậy mà thím nó có tính cho hai vợ chồng thẳng Xã ra ở riêng, hay là cũng để ở chung nữa.

Bà Cả ngồi tèm trầu, bà suy nghĩ một chút rồi mới đáp :

— Việc đó tôi chưa tính. Nhà rộng minh-mông, nó ở chung hết cũng được.

— Thím nó có hai đứa con, để ở chung cũng được. Nhưng mà con một ngày một lớn, tôi tưởng cũng nên sắm nhà cửa cho mỗi đứa một ngôi riêng thì tốt hơn.

— Tôi có một miếng đất ngoài rạch Bà-Sự, lại có một miếng nữa trong rạch Cái-Tắc. Hai miếng đất đó tốt lắm, rộng lớn, cao ráo, mà lại dựa lộ nữa. Như con nó muốn ra riêng và muốn ở miếng đất nào thì tôi cất nhà cho nó ở, có khó gì.

— Cuộc đất chỗ nhà đây cũng còn rộng ; đốn bớt cây rồi cất thêm một cái nhà phía mặt trời lặn đây cũng được.

— Ý ! Không được đâu. Cất thêm nữa rồi chật hẹp quá tôi chịu không nổi.

Cô Phụng ở trong bước ra nói : « Thằng ba nó về, má cưới vợ cho nó, rồi má cất nhà rìeng cho nó ở. Con ở nhà này, chớ con không chịu đi ở chỗ nào khác ».

Thầy Hội-đồng Quyền châu mày ngó cô Phụng mà nói :

— Nhà này là nhà tổ-phụ để lại, thế nào sau cũng phải lập làm nhà thờ. Thằng ba là trưởng-nam, tự nhiên nó phải ở đây, chớ đi ở chỗ khác coi sao được.

— Cháu ở đây từ nhỏ chí lớn đã quen rồi, cháu không chịu đi ở chỗ khác.

— Cháu không chịu cũng không được. Con gái mà giành ở nhà thờ nổi gì.

Cô Phụng nghe mấy lời ấy thì xụ mặt, lộ sắc bất-bình, cô bước lại đứng trước mặt mẹ têm trầu mà ăn.

Bà Cả cười và nói : « Con nhỏ này nó có chịu rời tôi ra đâu. Không phải nó giành ở nhà thờ, tại nó không muốn xa tôi chớ ». Bà lại ngó cô Phụng và nói : « Con xuống bếp coi cho bày trẻ nấu-nướng riết đi, nghe hôn con. Chờ tới 11 giờ, như nó về chưa tới, thì cũng dọn cho bác với cậu con ăn trước, chớ nếu để trẻ quá sợ đói bụng ».

Cô Phụng đi xuống nhà bếp.

Thầy Hội-đồng Quyền day qua ngó Hữu-Nghĩa mà nói :

— Xả, cháu nghĩ coi lời cậu nói đó nhằm chánh-lý hay không, vậy mà coi bộ vợ cháu nó phiền cậu chớ.

— Thừa lời cậu nói đó đúng-đắn lắm chớ, con gái mà ở nhà thờ sao được. Vợ cháu nó sợ cất nhà chỗ khác mà ở thì xa má cháu, nên nó cãi đó.

— Như sợ xa thì kiếm mua thêm một miếng đất gần đây mà ở. Như sợ ở nhà khác không tốt bằng nhà này thì thừa với chị Cả cất cho một cái nhà khác cũng đẹp như vậy, chớ thằng ba là trưởng-nam mà biểu nó đi chỗ khác mà ở thì trái đạo nghĩa quá.

— Thừa, cậu nói phải lắm. Như muốn ở gần thì có miếng đất của biện Hiệu sát một bên đây. Má cháu biểu biện Hiệu để miếng đất đó lại cho má cháu dựng cất nhà cho vợ chồng cháu ở cũng được. Nếu biện Hiệu dục-dặc bất quá mình trả giá mắc một chút.

— Ừ, làm như vậy thì xong quá.

Trong nhà đương nói chuyện bỗng nghe có tiếng xe ở phía trong chợ chạy ra. Ai nấy đều ngó chừng ngoài lộ. Cái xe-hơi chạy chậm-chậm rồi ngừng ngay cửa ngõ.

Thầy Hội-đồng Quyền nói : « Thằng ba nó về tới kia. Chắc nó mượn xe trên Saigon nó về nên mới tới sớm đây chớ gì ». Thầy và nói và bước ra cửa. Ông Chánh-Bái Thành với Hữu-Nghĩa cũng ra cửa đứng mà ngó. Bà Cả với cô Phụng cũng tiếp ra nửa, lại có Hữu-Nhơn chạy theo niu áo bà ngoại.

“ Sốp-phơ mở cửa xe. Như-Thạch bước ra, trong xe lại còn một người đờn-bà mặc áo màu xanh dương cũng sửa-soạn chun ra. Như-Thạch đợi người đờn-bà xuống xe rồi, hai người mới kề vai nhau mà đi vô

sân. Người đờn-bà ấy hình dung tuấn-tú, tướng đi dịu-dàng, gương mặt sáng rỡ.

Chừng hai người vô gần tới thềm thì thầy Hội-đồng Quyền hỏi : « Châu mượn xe location trên Saigon cháu về hay sao, nên tới sớm dữ vậy ? »

Như-Thạch đáp : « Thưa, anh Huyện Khoan là bạn học của cháu hồi trước, anh cho xe nhà của anh đưa cháu về ».

Nãy giờ bà Cả đứng ngó cô bạn áo xanh trần-trần, chừng Như-Thạch dắt cô ấy bước vô tới hàng ba nhà, chàng chưa kịp nói tiếng chi hết, thì bà hỏi rằng : « Cô này là ai ? »

Như-Thạch với cô nọ đồng cúi đầu mà chào bà Cả, rồi Như-Thạch đáp : « Thưa má, người này là vợ của con, nó tên Nhung, người Bắc-Kỳ ».

Bà Cả biến sắc, mà những người đứng đó ai nấy cũng đều ngẩn ngơ hết thảy.

Bà Cả liền xây lưng trở vô, Như-Thạch chỉ mà nói nhỏ với cô Nhung : « Má đó ». Chàng lại dấy qua mấy người kia mà nói tiếp : « Còn đây là bác hai, đây là cậu năm, đây nữa là anh hai với chị hai mà qua thường nói với em đó ».

Cô Nhung chấp tay cúi đầu chào mỗi người, cô có cái dáng yếu-điệu, cái vóc thanh-nhã, lại thêm gò má ửng hồng, hai môi như thoa son đỏ, chơn mày cong vòng lại nhỏ rứt, miệng chúm-chím cười rất có

duyên, nhưng mà cô chào thì ai nấy đều làm lơ, không có một tiếng ừ hử chi hết, rồi lại thũng-thẳng rút đi vô nhà.

Như-Thạch thấy chú Hưng đứng xớ-rớ trước sân thì kêu mà biểu ra xe vát cái rương và hoa-ly đem vô nhà. Chàng lại kêu sớp-phơ vô rồi móc túi lấy đưa 2 tấm giấy bạc mà nói : « Sân còn đủ về phải hôn ? Thôi, tôi cho anh 10 đồng bạc đây đừng anh qua chợ ăn cơm và về dọc đường trả tiền đồ. Anh về thưa lại giùm với ông Huyện bà Huyện rằng tôi cảm ơn hai ông bà lung lắm nghe ».

Sớp-phơ lấy tiền rồi xá mà ra xe.

Như-Thạch dắt cô Nhung vô nhà, thấy mẹ ngồi tại bộ ván dựa cửa sổ thì bước lại nói rằng : « Thưa má con cưới vợ mà con không thưa cho má hay trước, thiệt con có lỗi với má nhiều lắm. Bây giờ má muốn hành phạt con nặng nề cách nào con cũng cúi đầu mà vưng chịu. Nhưng mà nếu má biết rõ tâm-sự của hai con, thì chắc má sẽ động lòng mà tha thứ. Để thũng-thẳng rồi con sẽ thuật hết công chuyện của con cho má nghe ».

Bà Cả khoát tay mà đáp : « Thôi, thôi, đừng có nói gì hết. Tôi không muốn nghe đâu ».

Như-Thạch tuy thấy mẹ giận, song chàng không ngã lòng, cứ nói tiếp : « Thưa má, con lỗi với má nên má giận, bởi vậy dầu má quở trách thế nào con cũng vưng chịu hết. Còn vợ con có lỗi thương con mà thôi, mà cái lỗi ấy cũng tại con mà ra, vậy con cúi xin

má đừng có giận lây tới nó tội nghiệp, má vui lòng
đề cho nó lạy má làm lễ ra mắt mẹ chồng »

Bà Cả xây lưng giầy-giũa đứng-đứng trên ván và
la lớn rằng : « Tôi không phải mẹ chồng của ai hết.
Thôi đi, thôi đi, đừng có nhiều chuyện. Tôi không
biết mặt nào hết. Ông Cả ơi ! Sao ông không sống
đặng ông thấy công chuyện nhà, ông chết chi sớm
vậy hử ! »

Như-Thạch đứng ngó cô Nhung, chàng lắc đầu
rưng-rưng nước mắt.

Cô Nhung đợi bà Cả êm rồi, cô mới nhỏ-nhẹ nói
rằng : « Thừa má, phận con là gái, mà con lấy chồng,
con không chờ mạng lệnh cha mẹ chồng mang trâu
câu đến cưới, thì tình-tình con coi ra hèn mặt
lắm. Nhưng vì hoàng - cảnh áp-bức, má ở xa-xuôi
không thể nào ra đến Hà-nội mà chủ-trương lễ-cưới,
lại con yêu anh Như-Thạch, không thể nào con lia
anh được, nên con chẳng quảng tiếng thị phi, con
đánh bạo theo anh vào đây con lạy má xin tha thứ
cho con ». Cô Nhung nói chưa dứt lời thì cô đã ngồi
bẹp dưới gạch cúi đầu mà lạy.

Bà Cả hứ một tiếng, rồi bà vội vàng đứng dậy mang
giày ngoe-ngoã đi vô buồng.

Cô Nhung đứng dậy liếc mắt ngó chồng, tỏ ý muốn
hỏi coi còn phải làm thế nào nữa đặng cô làm cho mẹ
chồng hết giận.

Như-Thạch bước lại chỗ ông Chánh-Bái và thầy Hội-đồng ngồi mà nói rằng : « Cháu xin bác với cậu làm ơn khuyên giải giúp cho má cháu bớt giận. Việc vợ chồng cháu đã lỡ rồi ; nếu má cháu kháng cự thì tội nghiệp cho vợ cháu ? »

Ông Chánh-bái hỏi :

— Cháu có vợ hồi nào ở đâu vậy ? Sao cháu không cho thím Cả hay ?

— Thưa bác, hai cháu vì đồng tâm đồng chí, thương yêu nhau, không thể rời nhau được, nên mới kết nghĩa vợ chồng gần được một năm rồi. Khi cháu cưới vợ, cháu không dám cho má cháu hay, là vì cháu sợ má cháu ngăn cản, rồi trọn đời cháu phải chịu đau-đớn về ái-tình, bởi vậy cháu tính lén mà cưới rồi sẽ dắc về lạy mà thú tội.

— Cháu tính lếu quá ! Muốn cưới vợ phải thưa cho cha mẹ hay trước chớ ! Vợ của cháu đó là con của ai ở ngoài vậy ?

— Thưa, vợ cháu là con của một ông Phán sở Bưu-Điện ngoài Hà-nội. Nó làm nữ-giáo-sư trong trường con gái.

— Chà ! Làm « cô giáo » hay sao ? Cháu làm Đốc-học, vợ cháu làm cô giáo thì phải quá. Ngặt mới hồi nãy đây, thím Cả bàn tính việc cưới vợ cho cháu. Tình cờ cháu về, cháu lại dắc vợ theo, cháu làm trái ngược với việc thím đương tính, bởi vậy thím giận quá, bây giờ biết làm sao mà khuyên giải cho được.

— Má cháu tính cưới vợ cho cháu. Mà bây giờ cháu đã có vợ sẵn rồi, thì má cháu khỏi thất công tính nữa, chớ có hại gì đâu.

— Cháu nói như vậy sao được. Chớ chi cháu về trước một mình, thủng-thắng cháu òn-ỷ mà thừa thiệt việc của cháu cho thím Cả hay. Thím có giận, thì bà con phụ vô mà năn-nĩ với thím. Chừng thím hết giận rồi cháu sẽ đem vợ cháu về, thì tiện hơn.

-- Thừa, hồi còn ở ngoài Bắc, thì vợ cháu cũng có tính như vậy; bởi vì tánh cháu ngay thật, cháu không chịu làm việc mờ-ám dối-giã, lại cháu thương vợ cháu lắm, cháu không thể về mà bỏ vợ cháu ở ngoài được, nên cháu mới dặc về một lượt.

Nãy giờ thầy Hội-đồng ngồi lóng tai mà nghe, bây giờ thầy mới nói: « Việc cháu làm đó thì trái với gia-pháp thiệt. Nhưng mà đã lỡ rồi, thì chèo xuô cho mát mái, giận-giúi rầy-rà thiên-hạ chê cười chớ có ích gì. Thôi, cháu dặc con ba vô nhà trong cho nó nghĩ, để thủng-thắng rồi cậu cắt nghĩa cho chị Cả nghe. Thằng Xã vô mời chị Cả ra đây cho cậu nói chuyện một chút, cháu ».

Như-Thạch nghe lời cậu, bèn dặc vợ đi vô nhà sau.

Cách một lát, bà Cả ở trong buồng bước ra, bà xách một cái ghế để ngang mặt ông Chánh-Bái và thầy Hội-đồng mà ngồi rồi nói rằng: « Con cái đời này nó vậy đó. Cho nó ăn học tốn hao bạc ngàn, rồi nó dặc thứ đồ gì ở đâu về nhà dặng làm xấu hổ

cho tông-môn. Tôi tức quá. Nó đi đâu nó đi cho khuất con mắt tôi, chớ nó ở trong nhà, ra vô tôi thấy tôi giận chắc tôi phải đau ».

Thầy Hội-đồng tăng-hắng mà nói :

— Thôi, việc dĩ lỡ rồi, chị giận hờn làm gì. Việc nhà đề thũng-thắng mà tinh. Chị làm tung-bưng đây, thiên-hạ họ đàm tiếu chớ có ích gì.

— Tôi không tính giống gì hết. Nếu nó muốn thuận thì nó phải đuổi con đó đi. Tôi không cầm trầu cầm cau tôi cười, thì tôi không nhìn nhận là dâu của tôi được, không ai được phép kêu tôi là mẹ chồng.

— Theo lời thằng ba mới nói chuyện với hai anh em tôi đây, thì con nọ cũng là con nhà tử-tế, mà lại nó có học nữa.

— Tử-tế, có học, mà sao lại theo trai !

— Theo lời nó nói, thì vợ chồng nó đồng tâm hiệp ý, thương yêu nhau lắm. Trong đạo vợ chồng có chi quý bằng thương yêu nhau.

— Kể Nam người Bắc mà thương yêu nổi gì.

— Dầu Nam hay Bắc cũng là người Annam hết thấy, một nòi một giống với nhau, kết vợ chồng có hại chi đâu. Vậy chớ có nhiều đờn-bà Annam lấy chà lấy chệc, có nhiều trai Annam cưới vợ đầm đó sao.

-- Tôi không chịu. Con của tôi thì nó phải để cho tôi chọn lựa tôi cưới vợ cho nó, chớ nó không được phép làm ngang như vậy.

-- Theo lớp xưa thì phong-tục gắt-gao như vậy. Còn theo đời này thì mình cũng phải rộng một chút, chớ bó-buộc theo tục xưa quá sao được. Xin chị nghĩ lại mà coi, thằng ba mồ côi cha sớm lắm. Chị là mẹ, chị thương nó, chị cho nó đi học, chớ chị không có thể dạy cho nó thông-hiểu gia-pháp của Annam được. Từ nhỏ chí lớn nó ở nhà trường, nào phong-hóa, nào luân-lý thì nó nhờ mấy cuốn sách, nhờ mấy ông thầy dạy nó mà thôi. Mà sách hay là thầy cũng đều là Tây hết thấy, tự nhiên nó phải căm-nhiêm theo phong-hóa Âu-tây. Theo phong-hóa Âu-tây thì về hôn-nhơn con trai con gái đều được tự-do mà chọn bạn. Vì vậy nên tôi thấy thằng ba nó làm trái gia-pháp thì tôi buồn một chút, nhưng mà tôi không nỡ trách nó.

-- Nó học giống gì nó học, chớ nó là Annam mà nó bỏ lễ nghĩa Annam, nó làm theo Tây sao được. Tôi nhứt định không chịu, nó đem đi đâu nó đem, tôi không cho ở trong nhà tôi.

Như-Thạch rón-rén bước ra, rồi lại đứng một bên mẹ mà năn-nĩ.

-- Con lạy má, con xin má thương giùm phận con.

-- Mày đã không kể đến tao, bây giờ mày biểu tao thương nỗi gì. Thôi, không còn mẹ con gì nữa mà nói.

-- Thừa má, tình mẹ con nặng lắm, còn cái lỗi của con có một chút xiểu, có lẽ nào má vì cái lỗi nhỏ-mọn này mà má đành dứt cái tình nặng-nề kia. Con xin má xét lại.

-- Tao nhứt định như vậy: nếu mày muốn trọn đạo mẹ con, thì mày phải đuổi con đó đi về xứ nó.

Còn như mày đeo theo con đó thì tao không biết mẹ con gì nữa. Tao nói có trước mặt bác với cậu mày đó, một người cũng như cha mày, còn một người cũng như mẹ mày, vậy mày liệu lấy. Mày muốn thế nào cũng được tao không ép.

Như-Thạch đứng cúi mặt ngó dưới gạch, nước mắt chảy ròng ròng. Rất đau-đớn trong lòng nên chàng thổ thê nói : « Thừa má, má nói như vậy cũng như má biểu con cắt họng mà chết cho rồi. Má banh da xẻ thịt mà đẻ con, có lẽ nào con phụ má cho được. Còn vợ chồng con ăn ở với nhau, vợ của con đã có thai nghén được ba bốn tháng rồi, con có lòng nào mà bỏ nó cho đành. Nếu má định như vậy thì con cùn đường rồi, duy còn có một ngã chết mới trọn đạo mẹ con ; mà cũng trọn niềm chồng vợ ».

Ông Chánh-bái với thầy Hội-đồng nghe những lời ấy thì động lòng nên liếc mắt nhìn nhau ; còn bà Cả thì bà ngồi trơ-trơ, không nói nữa.

Thầy Hội-đồng muốn thừa lúc chị đương căm mà khuyên giải cho dễ, nên thầy vợi-vã nói rằng : « Thừa chị, trước khi thẳng ba về, chị bàn tính việc cưới vợ cho nó, thì tôi đã tỏ ý muốn kiếm một chỗ vừa giàu vừa sang dựng chị làm sui cho xứng đáng. Bồn tâm của tôi như vậy đó, chớ không phải tôi không biết lo cho cháu. Tại phần số của nó về hào vợ con thì nó định lấy, chớ không nhờ cha mẹ, nên trời mới khiến

như vậy. Mà nó làm bạn với con này, nó có cưới đủ lễ, chớ không phải cặp xách gì. Lại con này cũng là con nhà tử-tế và vợ chồng ăn ở cùng nhau đã có thai nghén rồi nữa. Vậy tôi xin chị vượt giận mà hĩ-xã cho cháu, đừng mẹ con thuận hòa vợ chồng sum-hiệp. Chị giàu lớn, mà chị có một đứa con trai mà thôi, lại con của chị nó ăn học đúng lắm, nó đủ sức gìn-giữ gia-tài của chị và phụng tự ông bà. Chị chẳng cần phải giàu thêm nữa làm chi, mà tính kiếm chỗ giàu đừng cưới vợ cho nó. Thôi, chị đừng có buồn, Bắc Nam cũng vậy, giàu nghèo cũng vậy, vợ chồng thương nhau là quý hơn hết ».

Bà Cả lắc đầu mà nói :

— Không thể nào tôi hết giận cho được.

— Nó trái ý chị một chút xiểu, mà chị giận giống gì dữ vậy ?

— Tánh tôi khó lắm. Hễ trái ý tôi thì không bao giờ tôi quên được.

— Không biết chừng nó làm trái ý chị, mà rồi may cho chị đã.

— May giống gì ?

— Chị khỏi lo chọn lựa, chị khỏi làm đám hỏi đám cưới, mà chị có dâu, lại không biết chừng dâu đó là « dâu ngọt », ấy là may chớ sao.

— Biết sao mà cậu dám chắc là dâu ngọt ?

— Mà chị cũng chưa có thử, sao chị lại chê là dâu chua ? Chị phải để nó ở ít ngày đừng chị coi tánh nết nó ra thế nào, như nó hư rồi chị sẽ quở trách chớ,

Ông Chánh-Bái thấy ý bà cả dịu rồi, ông mới dám xen vô mà nói : « Lời của cậu Hội-đồng nói phải lắm. Thím nó vượt giận ; việc đã lỡ ra rồi, nếu thím có rầy rà thì xáo-xáo trong nhà không tốt. Bề nào thằng ba cũng là con trưởng-nam của thím. Vậy thím hãy thương nó ».

Bà Cả đứng dậy và đi lại ván ăn trầu và nói : « Con tôi sao lại không thương. Vì tôi thương nó lắm, nên nó làm việc xa-xuôi tôi chịu không được, tôi mới biểu nó từ chức mà về đặng mẹ con sum-hiệp với nhau, cho tôi khỏi nhớ nó. Ai dè nó về, nó lại đem cái họa về đặng làm cho tôi buồn như vậy ».

Thầy Hội-đồng cười và nói : « Được con dâu đẹp quá, rồi ít tháng nữa đây lại có cháu nội mà bồng, mà chỉ cho là cái họa chớ ! Ba, cháu biểu vợ cháu xuống bếp phụ với con hai nấu nướng riết rồi dọn cơm ăn. Trưa rồi, cậu đói bụng, mà chắc anh Chánh-Bái cũng không no gì. Thằng Xã coi có rượu quinquina lấy đem đây uống chơi, cháu ? »

Như-Thạch đi vô trong, còn Hữu-Nghĩa lại tửu rượu lấy ve quinquina và ly đem lại rót mời khách.

Thầy Hội-đồng kiếm chuyện khác mà nói đặng cho bà Cả khuấy lảng việc dâu con. Nhưng mà bà ngồi sắc mặt đầm-đầm, không vui-vẻ như hồi sớm mơi nữa.

Cơm dọn lên bàn, bà Cả mời khách ngồi lại, mà bà nói bà không đói nên bà không ăn, bởi vậy ông Chánh-Bái, thầy Hội-đồng ăn với Hữu-Nghĩa và Như-Thạch mà thôi.

Ăn cơm rồi khách mới từ mà về nghỉ trưa. Thầy Hội-đồng kêu Như-Thạch mà nói :

— Chiều mát vợ chồng cháu ra thăm cậu, nghe hôn. Dắt vợ cháu ra cho nó biết nhà.

— Dạ, để chiều rồi cháu sẽ đi thăm bà con.

— Hơn một năm rồi cháu mới về đây phải hôn?

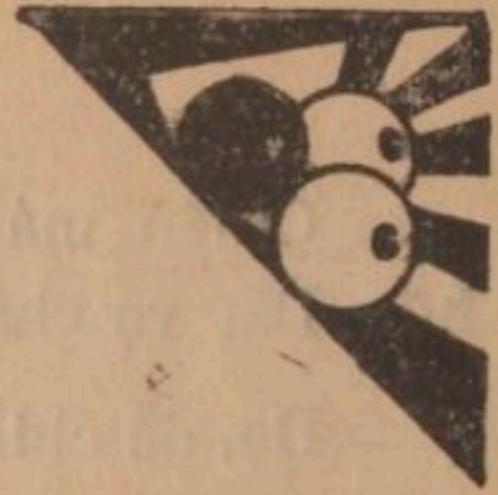
— Dạ, 18 tháng.

— Dữ hôn! Cháu ra mà coi, vườn của cậu bây giờ khác hơn hồi trước xa lắm. Quít đã có trái đều hết. Cau dứa cũng sung lắm, ra mà coi.

Như-Thạch đưa khách ra tới lộ. Thầy Hội-đồng nói nhỏ rằng: « Coi bộ chị Cả bớt giận rồi. Cháu cứ năn-nỉ riết chắc êm. Không sao đâu mà sợ ».

Như-Thạch cúi đầu chào cậu với bác rồi thủng-thẳng trở vô nhà.





II

BÀ CẢ Kim có cái danh cự-phú trong làng Thới-An. Tuy bà góa-bụa, song nhà cửa nguy-nga, dãy ngang dãy dọc, lại trong nhà bà sắm những ghế, bàn, tủ, ván, thứ nào cũng mắc tiền, nên thứ nào coi cũng đẹp.

Đã vậy mà bà nhờ rề của bà, là Hữu-Nghĩa, có tánh sạch-sẻ kỹ-lưỡng, ngày nào cũng coi cho bạn bè quét tước trong nhà, dọn dẹp ngoài sân, bởi vậy nhà đã nguy-nga lại thêm có vẻ ngộ-nghĩnh nữa.

Nhưng mà hôm nay dường như có một bầu không khí nặng-nề buồn-bực bao trùm từ ngoài sân vô tới trong nhà, nên ở ngoài coi mát vẻ vui, mà vô trong lại thêm mờ-mệt nữa.

Như-Thạch đưa khách rồi, chàng trở vô nhà thì không thấy mẹ ngồi ngoài trước nữa, chỉ có một mình Hữu-Nghĩa đương sắp ghế lại cho ngay hàng. Chàng bước lại hỏi nhỏ nhỏ : « Má đi đâu, anh hai ? »

Hữu-Nghĩa chỉ tay vô buồng mà đáp : « Má đi vô nằm trong buồng », ☺

Như-Thạch le lưỡi, rồi nhón gót đi nhẹ-nhẹ xuống nhà sau. Chàng thấy chị đương nằm trên vông mà đưa con, còn vợ thì ngồi ghé đầu ván dằng chái, không ai nói tới ai hết. Chàng bèn hỏi chị :

— Sao chị không biểu dọn cơm cho má ăn ?

— Qua mới lên hỏi má thì má nói má không đói, má biểu đừng có dọn.

— Khổ quá ! Má giận em đến nỗi má không chịu ăn cơm, bây giờ biết làm sao !

— Ai biết làm sao. Tại em làm cho má giận, thì em làm sao đó em làm.

— Bây giờ má còn đương giận, nếu em lên năn-nỉ nữa, chắc má rầy. Chị hai, chị làm ơn lên năn-nỉ giùm cho em.

— Ý ! Ai dám. Qua xen vô rồi má giận luôn tới qua nữa a.

— Chị không thương em hay sao, chị hai ?

— Sao lại không thương.

— Nếu chị thương thì chị phải hết lòng lo điều-đinh giùm cho vợ chồng em được an thân mới phải cho.

— Em làm việc quá trời, qua biết làm sao mà điều-đinh được.

— Em biết má cứng chị lắm, chị nói giống gì má cũng nghe hết. Vậy em xin chị làm ơn khuyên giải giùm cho má đừng có giận nữa, thì vợ chồng em mới gần-gũi với chị được.

Cô Nhung bước lại tiếp mà nói : « Thưa chị hai, vì em thương chồng, nên em bỏ cha bỏ mẹ theo chồng mà vào đây. Từ nay dầu em sống hay là thác em cũng nhờ cha mẹ chị em bên chồng. Chẳng những là xác thịt mà thôi, đến tâm hồn của em cũng thuộc về nhà họ Lý cả. Vậy em khẩn cầu chị thương giúp em, chị nói hộ cho má hết giận em, chị làm việc ấy là làm cái phúc đức lớn lắm vậy ».

Cô Phụng chúm-chím cười rồi day mặt chỗ khác, không trả lời.

Như-Thạch hỏi vợ :

— Em ăn cơm chưa ?

— Thưa, em không đói.

Như-Thạch day lại hỏi chị :

— Chị hai, sao chị không biểu bày-trẻ dọn cơm cho chị ăn, đặng vợ của em nó ăn với ?

— Hồi nãy qua biểu cô lên nhà trên mà ăn cô không chịu lên.

— Trời đất ôi, vợ của em mà chị kêu bằng cô chớ. Mất mỏ chi vậy chị hai !

-- Vậy chớ ai biết kêu bằng giống gì.

-- Sao lại không biết. Còn chị biểu nó lên nhà trên ngồi ăn cơm, biểu cái gì kỳ cục vậy ?

— Chớ ăn dưới nhà bếp coi sao được.

Như-Thạch rùn vai mà cười.

Cô Nhung ngó chồng mà nói : « Em xin anh đừng bận lòng lo cho em. Bao giờ má ăn cơm thì em mới dám ăn ».

Như-Thạch châu mày rồi bước ra hàng ba nhà bếp đi lên đi xuống mà suy nghĩ.

Cô Nhung lại đứng dựa cửa.

Cô Phụng cứ nằm trên võng mà đưa con, mắt nhắm lim-dim.

Bạn bè người lo rửa chén, người đứng quét bếp, không ai nói chuyện chi hết, song một lát họ liếc mắt ngó cô Nhung rồi chúm-chím cười, làm cho cô nhột-nhột khó chịu quá.

Như-Thạch đi lên nhà trên một chút rồi trở xuống kêu vợ biểu lấy dù đi thăm bà con. Cô Nhung muốn trình với chị mà đi theo chồng, song thấy cô Phụng nhắm mắt nằm yêm, chắc cô đã ngủ nên không dám nói. Lên nhà trên thì thấy vắng-hoe, Hữu-Nghĩa nằm trên ván mà cũng ngủ.

Vợ chồng Như-Thạch đi rồi, thì cô Phụng nhẹ-nhẹ lên con mà đứng dậy và lên nhà trên. Cô bước vô buồng đỡ mừng kêu mẹ mà nói : « Má ăn cơm, nghe hôn má. Hai đứa nó dắc nhau đi đâu mất rồi. Má dậy rồi con biểu chị Thịnh nấu cơm nóng cho má ăn ».

Bà Cả ngồi dậy hỏi con :

-- Nó dắc nhau đi đâu ?

-- Con nghe thằng ba nó kêu con nọ biểu lấy dù đi thăm bà con với nó. Đi thăm ai đó không biết.

-- Đã vậy mà chưa biết xấu, lại dắc đi chung cùng xóm cùng làng.

-- Coi bộ thằng ba nó mê lắm.

— Họ nói người Bắc có cái văn nói hay lắm, không mê sao được.

Bà Cả đi ra ngoài ngồi rót nước trà mà uống. Cô Phụng bước xuống nhà bếp biểu chị Thịnh nấu một nồi cơm nhỏ rồi dọn cho bà ăn. Cô trở lên ngồi chung trên ván với mẹ rồi nói :

— Mà con nhỏ đó coi ngộ thiệt chứ, má há ?

— Ngộ với mầy, chứ ngộ với ai.

— Hừ, má nói ! Tại má giận nên má không thêm ngộ cho kỹ chứ. Con nhỏ đó đi tương tốt lắm. Mặt sáng rõ, tay chun dịu nhiều, tiếng nói ngọt xớt.

— Thứ đồ đó tự nhiên nó phải sửa hình sửa dạng, phải chuốt-ngọt lời nói, nó rù quén trai mới được chứ.

— Đâu để nó ở làm dâu rồi coi tài con gái Bắc ra sao cho biết.

— Làm dâu ai ? Tao có chịu đâu mà làm dâu.

— Lỡ rồi, nếu má không chịu rồi làm sao ?

— Làm sao nó làm, tao biết đâu.

— Con coi bộ cậu năm ưa nó lắm.

— Tánh cậu năm mầy cứ xuôi-xuôi, ai làm sao nó cũng chịu hết thấy. Nó có học Tây chút đỉnh rồi nó không kể phong-hóa gì hết. Với tao có được như vậy đâu. Hồi nãy nó nói lừa theo quân đó, tao phát ghét.

— Thằng ba nó cậy con năn-nĩ giùm với má đừng ghét con đó nữa. Con không chịu. Nó dắt con đó đi, chắc nó ra năn-nĩ với cậu năm nói dùm chứ gì.

— Tao làm việc gì cũng tại ý tao, chứ tao có thêm nghe lời ai đâu mà cậy nói giùm.

— Má làm gắt quá sợ nó nồ chớ.

— Nồ thì nồ chớ sợ giống gì.

Cô Phụng cười rồi cô đi xuống nhà bếp coi dọn cơm cho mẹ ăn.

Đến nửa chiều, có con của thầy Hội-đồng Quyền vô thưa cho bà Cả hay rằng thầy Hội-đồng cầm vợ chồng Như-Thạch ở lại ăn cơm tối, nên xin trong nhà đừng đợi chờ. Bà Cả cười gằn mà nói : « Tao có chờ ai đâu mà phải dặn ».

Cô Phụng ngó mẹ mà cười và nói :

— Làm dâu mới một ngày đầu mà coi đã dở hơn gái trong này rồi đã ! Làm dâu phải lo nồi cơm trách mấm, chớ làm dâu gì mà muốn đi đâu thì đi, không thưa trình cho ai hay hết, tới bữa cơm cũng không thèm về mà lo.

— Hừ ! Tao biểu mày đừng có nói tới tiếng « làm dâu » mà. Tao không nhìn biết ai là dâu của tao hết.

— Nói chuyện nghe chơi, chớ ai biểu má nhìn. Má là cha mẹ, việc cưới vợ cho con, má định thế nào quyền tự nơi má, ai dám nói vô nói ra.

Tối một lát, vợ chồng Như-Thạch trở về. Bà Cả thấy vợ vô tới sân thì bà đi vô buồng mà nằm. Cô Phụng cũng dắt con đi đồ ngủ.

Hữu-Nghĩa thấy Như-Thạch lược vô thì hỏi :

— Cậu ăn cơm ngoài nhà cậu Hội-đồng phải hôn ?

— Phải. Tôi đi thăm bà con, ra tới cậu năm, cậu bắt ở lại ăn cơm, không cho về. Cậu năm có sai thằng Thế vô cho trong nhà hay mà.

— Có.

— Ở nhà má có ra ăn cơm hay không ?

— Có.

— Coi bộ má bớt giận tôi hay không ?

— Coi cũng vậy. Vợ tôi có năn-nỉ nói giùm, mà má gạc ngang.

— Thiệt khổ hết sức.

Như-Thạch biểu vợ mở hoa-ly lấy đồ mát cho chàng thay, rồi chàng đi vòng vô mấy cái buồng, thì thấy mẹ với chị ai nằm theo phòng nấy, trong nhà không ai dọn-dẹp một chỗ nào cho vợ chồng chàng ngủ. Chàng mới lấy một cây chổi lông, tinh bổn thân đi quét bộ ván gần cái bàn viết đặng nằm nghỉ lưng. Cô Nhung thấy vậy bèn giành lấy cây chổi mà quét rồi cô mở rương lấy mền gối để tử-tế trên ván cho chồng nằm.

Hữu-Nghĩa muốn đóng cửa đi ngủ. Như-Thạch nói : « Anh chừa cho tôi một cánh cửa đặng tôi ra vô cho tiện. Anh có buồn ngủ thì ngủ trước đi. Tôi chưa ngủ đâu ».

Hữu-Nghĩa đóng các cửa, song chừa cái cửa chỗ bàn viết, rồi chàng vô buồng mà ngủ.

Như-Thạch vặn đèn lu-lu rồi lại ván mà nằm, biểu vợ nằm một bên mà nghỉ. Cô Nhung lắc đầu, lại ngồi gần bên mình chồng, rồi cầm quạt mà quạt cho chồng. Kể nằm gát tay qua trán, mắt nhắm lim-dim, người ngồi lặng-lẽ, tay cứ quạt hơi cho chồng mát không ai nói tới ai, nhưng mà có lẽ lúc ấy trong trí mỗi người đều lăng-xăng những đường kia nẻo nọ,

bối-rối với những cảnh vừa mới ngó thấy, lo-lắng về lối tương-lai mịt-mù chưa biết sẽ ra thế nào. Một lát hai người ngó nhau một cái, tuy bóng đèn lu lờ, song thấy rõ cái lẫn ngó đó chứa đầy những tình thương yêu, những ý cương quyết dầu sóng gió thế nào không đánh rã được khối chung-tình, dầu thắm khổ đến đâu cũng không làm tiêu được lời thệ-ước.

Đồng-hồ gõ một giờ, rồi gõ hai giờ, mà cô Nhung cũng cứ ngồi quạt cho chồng. Như-Thạch nắm tay vợ mà kéo và biểu nằm xuống mà nghỉ. Cô Nhung nhẹ-nhẹ gỡ tay chồng và nói nhỏ-nhỏ : « Anh cứ nghỉ cho khoẻ thôi, đừng lo đến em. Có anh ở bên cạnh chẳng bao giờ em biết mệt ».

Như-Thạch ngồi dậy rồi thủng-thẳng đi ra ngoài sân. Vầng trăng khuyết hết phần nửa lửng-đứng treo giữa trời dọi yển dư xuống nên cây cỏ coi lờ-mờ, làm cho cảnh vật đều có vẻ buồn-bực. Đã vậy mà thêm đêm khuya vắng-vẽ, tứ hướng im-liêm, làm cho cái cảnh buồn ấy pha lộn cái vẻ huyền bí, khiến lòng người dễ cảm động.

Như-Thạch nhìn trăng ngắm cảnh, đứng đứng bưng-khuàng, bỗng thấy cô Nhung cũng rón-rén ra đứng một bên chàng, cái gương mặt hiền từ trung hậu của cô thuở nay bây giờ nó đổi ra gương mặt thãm sâu mà nghiêm trọng. Cô nắm tay chàng mà dắt đi lần ra cửa ngõ, thấy có một cái băng băng cây lốt phía trong rào, dưới bóng hai cây mít nhánh lá rậm rạp. Cô mời chàng ngồi lại đó, cô ngồi một bên.

tay vịn vai chàng, nghiêng mặt ngó mà nói : « Đôi ta thương nhau, nên kết bạn trăm năm đặng chung bước trên con đường đời, em tưởng sự quyết định của chúng ta là cái hạnh-phúc to-lác chẳng có gì sánh kịp. Chẳng dè sự tưởng của em là mộng ảo, không giống với sự thật. Lòng em thương anh thì sung-sướng cho em, mà nó làm khổ não, nó gây họa cho anh. Vì em mà trong gia-đình anh phải xáo-xáo rối-loạn, vì em mà gây ra một mối ác-căm giữa má với anh. Em trông thấy em lấy làm hối-hận lắm vậy. Tuy niềm vợ chồng thì nặng, nhưng mà đạo mẫu tử cũng chẳng phải khinh. Em muốn thà đôi ta chịu đau-đớn trong niềm vợ chồng, chớ không nên để phai lợt tình mẫu tử. Vậy em xin anh cho phép em tạm trở về Bắc, đặng cho anh khỏi lỗi với má. Em trở vào sở giáo-huấn đặng dạy học lãnh lương mà nuôi thân. Em đương có mang-mềng, chừng nào sanh con thì em nuôi, em sẽ nuôi tử-tế, em sẽ dạy nó thờ anh. Vì dầu trời khiến đôi ta không được tái hiệp, em phải cô thân độc lập trọn đời đi nữa, chút con ấy, là cái dấu-tích ân-ái trót một năm của chúng ta, cũng đủ làm cho em sung-sướng mà vui với sự sống đầy những hy-vọng tái hiệp ».

Như-Thạch lắc đầu, một tay choàn ngang cổ, một tay vỗ mặt vợ mà nói :

— Em đừng có nói chuyện ngông-cuồng. Anh đã hứa làm chồng em, thì chẳng bao giờ anh lìa em được, duy có sự chết mới phân rẽ nhau được mà thôi. Nếu

anh để cho em về ngoài Bắc, còn anh ở lại trong Nam thì anh thương nhớ em, chẳng bao lâu chắc anh phải chết, rồi sự em muốn làm vui lòng má đó đã không ích cho má, mà lại hại tới anh nữa. Em hiểu chưa?

— Hiểu !

— Anh khuyên em, nếu em thiệt thương anh, thì em hãy rán chịu nhục-nhã khổ-não một lúc, hãy rán làm cho má hết giận mình, đó là một cái phương-chước hay nhất.

— Vung, anh dạy thế nào em cũng vung hết, dầu anh biểu em chết em cũng vung nữa. Miễn được gần anh, dầu em phải nhục-nhã cực-khổ đến thế nào em cũng chẳng nệ ả.

— Hồi chiều cậu Hội-đồng có hứa cậu sẽ tận tâm khuyên má đừng có giận hai đứa mình nữa. Vậy thì có lẽ lần lần việc nhà sẽ hết rồi được.

— Em mong-mỗi lắm anh ả ! Hôm nay mặt trăng tuy khuyết, mà đêm rằm tới đây nó sẽ tròn lại, nó tròn một cách khã-ái quá anh ơi ! Cái hạnh-phúc của đời chúng ta hôm nay nó cũng khuyết như mặt trăng kia, vậy mà sau này nó có được tròn lại như mặt trăng chẳng ?

Như-Thạch nghe mấy lời tha-thiết ấy thì cảm động nên ngồi im một chút rồi trợn mắt nhìn trăng mà nói quã-quyết rằng : « Nó sẽ đầy lại, nó sẽ tròn lại, qua nhất định làm cho nó sẽ tròn lại như mặt trăng vậy. Em tin qua hôn ? »

Cô Nhung ngó chồng rất hữu-tình và nói nhỏ nhỏ :
« Em tin, em vẫn tin anh luôn ».

Như-Thạch liền ôm mặt vợ mà hun; vợ chồng đương dang-diu dưới bóng trăng, bỗng thấy dạng cô Phụng đứng lấp ló trong cửa mà dòm, rồi cô đi mất. Như-Thạch không để ý đến.

Cách một lát, thấy đèn trong nhà vắn sáng lên, rồi lại thấy bà Cả bước ra cửa đứng trên thềm.

Vợ chồng Như-Thạch vùng đứng dậy, rồi chậm-rãi đi vô. Chừng hai người sắp bước chun lên thềm, thì bà Cả la lớn rằng : « Con này, tao nói cho mày biết : nhà tao hẩn-hòi, chớ không có cái thói đi-điểm, mà mày dám tới đây làm như vậy. Hèn chi thằng Thạch nó mê mày thì phải lắm. Đồ khốn-nạn, mày phải ra khỏi nhà tao, ra liền bây giờ, tao không cho mày ở một phút nào nữa hết ».

Như-Thạch cứ kéo vợ lên tới hàng ba, rồi chàng qui gối chấp tay và lạy mẹ và nói :

— Con xin má vuốt giận, đừng mắng chưởi vợ của con tội nghiệp. Nó có cái lỗi thương chồng chớ chẳng có lỗi gì hết. Má muốn đánh chưởi con bao nhiêu cũng được, xin má đừng nói động tới nó mà oan cho nó.

— Còn mày nữa ! Cha chã! Mày binh hã? Nếu vậy thì mày coi con khốn này trọng hơn tao rồi ! Đi, mày cũng đi cho khỏi nhà tao. Tao không biết mẹ con nào nữa,

— Tội nghiệp con lắm má ôi! Vợ chồng con thương yêu nhau lắm, má nở nào phân rẽ cho đành...

— Tao biểu đừng có kêu tao bằng má đa. Đồ hư, mê-sa đi-điểm như mây, thì là yêu qui, chớ không phải con của tao.

— Vợ của con nó đã có thai nghén ba bốn tháng rồi má à.

— Ôi! Tao có màng đầu. Đồ đó nó sanh con để cháu càng nhục cho tông-môn tao, chớ có ích gì. Mây coi nó hơn tao thì dắc nhau đi phứt cho rồi, tao không cho vô nhà tao nữa. Đi đi... Thắng Hưng đâu, Hưng a, mây vát rương của quân này mà quăng ra ngoài lộ cho tao. Làm cho mau dặng nó đi, kéo gai con mắt tao lắm.

Bây giờ cô Nhung ngồi dưới gạch, cô mới thở-thở nói :

— Con lạy má xin thương con...

— Nin! Tao không cầu ai lạy tao hết.

— Từ ngày con lấy chồng thì con đã thuộc về họ Lý; sống con làm vợ họ Lý, mà thác con làm ma họ Lý. Bề nào con cũng ở đây, chớ biết đi đâu.

— Cha chả! Bây giờ mây tính liều mạng với tao hả. Tao biểu mây đi; nếu mây còn nói rán, tao la làng rồi Hương-chức bắt đóng trảng càng thêm mang xấu đa. Đi cho mau, đi, đi...

Bà Cả và nói và cúi xuống đưa hai tay xô cô Nhung té lặn cù dưới thềm gạch.

Như-Thạch lật-đật nhẩy xuống ôm vợ mà đỡ đứng dậy, rồi nói rằng : « Vợ chồng con đã lạy-lục năn-nỉ cạn lời, mà má không động lòng, má cứ đuổi vợ của con hoài. Thôi, má đuổi thì vợ chồng con đi hết, chớ con không thể nào bỏ vợ con được ».

Cô Nhung lật-đật đưa tay bụm miệng chồng và nói :

— Anh ! Anh không nên tỏ lời bất hiếu với má. Má đuổi em, thì em đi ; em lạy anh đừng đi theo mà làm phiền lòng má.

— Từ hồi sớm mơi cho đến bây giờ, anh nói nhiều lần rằng anh không thể lia em được. Mà má quyết đuổi em, tức thì má cũng không muốn cho anh ở trong nhà này nữa, thế thì anh ở sao được.

Như-Thạch thấy chú Hưng đứng xờ-rờ gần đó bèn kêu má biểu vô nhà vác rương và hoa ly đem giùm qua chợ Ô-môn. Chàng lại thấy bà Cả xây lưng trở vô nhà thì chàng nói với : « Vợ chồng con cầu chúc cho má ở nhà mạnh giỏi. Con chắc một ngày kia má sẽ nhìn nhận cho vợ chồng con có lỗi, song lỗi ấy chưa đáng cho má dứt tình mầu-tử như vậy, rồi má sẽ tự-hối về sự má hà khắc con dâu ».

Chú Hưng vác rương và hoa-ly đem ra, lại có ôm áo quần mền gối của Như-Thạch ra nữa, Như-Thạch ở ngoài sân mà thay đổi y phục, biểu vợ thâu xếp mền gối bỏ vào rương rồi cậy chú Hưng vác đi.

Ra khỏi cửa ngõ cô Nhung nói với chồng :

— Cậu Hội-đồng thương vợ chồng mình quá. Anh nghĩ thử coi có nên ra trình cho cậu hay và tạ ơn cậu rồi mình sẽ đi.

— Thôi, còn quyển-luyện chỗ này nữa làm gì. Đều lên tới Saigon rồi anh sẽ viết thơ tạ ơn cậu cũng được.

— Vâng.

Đến sáng chú Hưng mới trở về. Cô Phụng thấy chú bước vô thì hỏi :

— Mượn chú vắc rương đi đâu vậy ?

— Thưa, chắc là đi Saigon. Vắc vô tới chợ Ô-môn, cậu ba biểu tôi đem đề trên xe-hơi đồ đi Cần-thơ, rồi tôi ở đó coi chừng. Hai ông bà dắc nhau đi lên đi xuống mà nói chuyện, chừng xe gần chạy mới lên xe.

— Xe chạy chưa ?

— Chạy rồi tôi mới về đây.

Mặt trời mọc một lát, thầy Hội-đồng Quyền lơn-ton vô nhà chị, Thầy vừa ngồi yên thì hỏi Hữu-Nghĩa : « Thằng ba còn ngủ hay sao mậy xả ? »

Bà Cả rước mà đáp : « Tôi đuổi nó đi hết rồi ».

Thầy Hội-đồng chưng-hửng, thầy day qua hỏi chị :

— Đi hồi nào ?

— Đi hồi khuya.

— Chị lếu quá ! Chị đuổi hết hai vợ chồng nó hay sao ?

— Đuổi hết.

-- Chị gắt-gao quá lẽ.

-- Không phải gắt. Nhà tôi giàu có, tôi không tiền mà cưới vợ cho con hay sao, nên con nó làm như vậy.

— Theo quan-niệm về phong-hóa đời nay, thằng Thạch nó làm như vậy, có quấy đâu chị. Tại chị thủ cựu quá, nên chị tưởng nó hư chớ.

— Tôi không biết xưa nay gì hết. Con thì phải chờ lệnh cha mẹ định cưới gã tôi mới chịu.

Thầy Hội-đồng thấy vợ chồng Hữu-Nghĩa đi qua đi lại thì châu mày mà hỏi: « Sao chị Cả đuổi hai vợ chồng nó đi, thằng Xã không biểu đưa nào chạy ra cho cậu hay? »

Cô Phụng rước mà đáp:

— Tại cậu không có dịnh, ai dám cho hay.

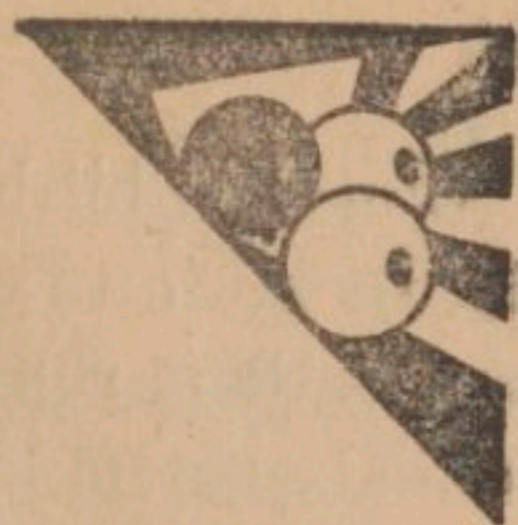
— Dịnh giống gì? Cậu biết rồi, cháu không thương thằng Thạch, nên cháu muốn cho má cháu đuổi nó đi cho rảnh. Xấu lắm! Xấu lắm!

— Đâu có!

— Hừ. . .

Thầy Hội-đồng liền đứng dậy từ bà Cả mà về, không thèm nói tới vợ chồng Hữu-Nghĩa.





III

ÔNG Huyện Khoan làm quan tại Saigon, ông ở một cái nhà bánh-ếch nơi đầu đường Mayer, nhà tuy nhỏ song có nhà bếp, nhà xe kềm hai bên, lại trước nhà có vài cây xoài lớn che tàn mát mẽ, chính giữa sân có xây bồn trồng nhiều thứ bông. Ông còn trẻ, mới bước chun vào hoạn-lộ mà được một ngôi nhà đẹp-đẽ như vậy, là vì năm trước ông cưới vợ, rồi cha mẹ vợ của ông muốn cho bề ăn ở của rể con xứng với địa-vị thượng-lưu, nên mua cái nhà ấy mà để cho ông ở.

Gần 12 giờ trưa, xe-hơi xuống sở làm mà rước ông về, xe vô sân vừa ngừng, thì ông mở cửa nhảy xuống gọn-gàng, rồi xam-xam đi riết vô nhà. Ông thấy bà ngồi một mình tại phòng khách, đương lật nhật-trình hình mà coi, thì ông bước vô, hai tay ôm mặt bà mà nựng.

Bà Huyện tuổi vừa mới đôi mươi, vóc lớn, da đen, môi dày, trán thấp, bà buông nhật-trình mà đứng dậy, xô chông nhẹ-nhẹ và nói : «Làm giống gì kỳ-cực vậy nà »,

Ông cười hìt-hạt, rồi cất nón, đi vô buồng mà thay đồ. Bà bước ra cửa sau, kêu bồi bếp biếu dọn cơm, bà nói tiếng ròn-rản, lại đứng tay chống nạnh, nên coi oai-nghiêm lắm.

Cơm dọn rồi thì ông thay đồ cũng rồi, nên vợ chồng ngồi lại bàn mà ăn, một tên bồi khoanh tay đứng sau lưng bà mà chờ lệnh.

Ông vui-vẻ hỏi bà :

— Hồi sớm mời mình có đi xuống Bến-Thành hôn ?

— Có. Tôi có đi một lát.

— Đi chơi vui hôn ?

— Sớm mời thiên-hạ lo mua bán, chớ có gì mà vui.

— Tối nay mình muốn đi đâu chơi đặng tôi dắc đi ?

— Vậy chớ mình không đi hội nữa hay sao ?

— Không. Mình muốn đi Thủ-Đức chơi, hay là muốn đi coi hát bóng ?

— Để tối rồi sẽ hay. Tôi muốn đi Chợ-lớn kiếm đồ mua.

— Muốn đi Chợ-lớn thì đi.

Ông Huyện dòm ra cửa thì thấy có hai cái xe-kéo chạy vô sân. Ông nói lớn : « Uả ! Vợ chồng anh Đốc Thạch mới mượn xe về Ô-môn hôm qua, sao bữa nay lại trở lên kia kia ».

Thiệt quả Như-Thạch với cô Nhung bước vô cửa. Cô Nhung chấp tay xá và nói : « Em chào quan, em chào bà ».

Ông Huyện hỏi : « Sao lên mau vậy ? »

Như-Thạch cười mà đáp : « Ừ, trở lên ». Chàng kêu xa-phu biểu vác rương với hoa-ly đem vô để trước hàng ba rồi móc túi lấy bạc cắt mà trả tiền xe.

Bà Huyện nói : « Gặp bữa tôi xin mời hai ông bà ngồi lại ăn cơm luôn thể. Vợ chồng tôi mới ăn đây ».

Cô Nhung vui-vẻ đáp :

— Mời bà với quan ăn. Vợ chồng em đã dùng cơm rồi.

— Ăn ở đâu ?

— Xe ghé chỗ gì đó nghỉ lâu. Hành-khách ai cũng xơi cơm. Vợ chồng tôi vừa đói bụng, nên cũng làm như họ cho vui.

— Ạ ! Ghé Cai-Lậy phải hôn ?

— Thưa, phải. Cai-Lậy ạ.

— Té ra đi xe đò hay sao ?

— Vâng. Đi xe đò.

— Hèn chi lên trưa dủ. Thôi, như hai ông bà ăn cơm rồi, thì ngồi đó uống nước. Bồi, lau vài cái tách rồi rót nước trà bưng ra đây.

Như-Thạch cứ đi qua đi lại, chớ không ngồi.

Ông Huyện thấy vậy mới hỏi :

— Mà sao toa mới về hôm qua, rồi bữa lại trở lên ? Có việc gì hay sao ?

— Ồi ! Việc nhà của mỗ rồi lắm toa ôi ! Để thững-thắng rồi mỗ sẽ thuật hết cho toa nghe.

— Mỗa chắc toa bị bà già tán toa rồi chớ gì. Phải như vậy hay không?

— Toa đoán trúng lắm. Bà già rầy quá.

— Mấy bà già gắt lắm. « *Bất cáo nhi thú kỳ tội chi trọng* », mấy bà có chịu đâu. Hôm qua toa dắt madame đi về Ômôn, mỗa muốn cản mà mỗa không dám. Chớ chi toa về trước một mình, toa òn-ỷ cho êm, rồi toa sẽ đem madame về sau, có lẽ khỏi bị rầy.

— Cái đời của mỗa đầu làm việc gì cũng lấy lòng thành-thật mà làm gổc. Mưu sự giã-dối mỗa làm không được.

— Ở đời có kinh mà cũng có quyền. Mình phải tùy thời mà làm, thì mới nên việc chớ. Mà bà già rầy thì toa phải rán mà chịu, sao lại bỏ đi đi?

— Mỗa đã rán hết sức rồi, rán không nổi nữa. nên mỗa phải đi đây. Mới dứt đầu vô nhà, vợ mỗa lay mà làm lễ ra mắt. Bà già giãy đưng-đưng, la om-sòm. Mỗa năn-nĩ hết sức mà cũng không hết giận. Hồi khuya này lại đánh chưởi xô đuổi vợ mỗa. Mỗa lay-lục năn-nĩ rồi giận đuổi luôn tới mỗa nữa, nói từ rầy sắp lên không nhìn biết mỗa là con. Bà già mỗa không thương thì mỗa đi, chớ ở làm gì.

— Toa bậy quá. Giận nên nói vậy, chớ mẹ con sao lại không thương. Bà già mắng chưởi, toa phải nhịn, toa chịu lý ở đó mới phải. Giận hoài hay sao? Bất quá bà già giận năm mười bữa, nguôi-ngoai rồi thôi, chớ không lẽ giận trọn đời.

-- Toa làm Huyện, còn mỗa làm giáo-sư, mà toa trở lại toa dạy mỗa về tâm-lý thì trái đời quá. Mỗa

vẫn biết tánh ý bà già mỗa, bởi vậy trước khi về mỗa đã sắp-đặt cách hành-động thế nào cho xuôi thuận chớ. Mỗa làm con, lại nếu lấy theo cái thành-kiến gia-đình thì mỗa có lỗi thiệt, ấy vậy có lẽ nào mỗa không nhịn-nhục. Ngặt vì bà già gắt quá, đánh đuổi không cho vô nhà, thì làm sao mà ở được. Nếu toa ngồi cái địa-vị của mỗa, thì toa mới hết giận tâm-lý.

Vợ chồng ông Huyện ăn cơm rồi, bèn mời khách ra salon ngồi uống nước. Ông Huyện hỏi Như-Thạch: « Toa không ở dưới Ô-môn được, bây giờ toa tính đi đâu ? »

Như-Thạch chau mày ngẫm-nghĩ một hồi rồi thờ dài mà đáp : « Mỗa đương bối rối quá, nên chưa biết đi đâu . . . Tôi xin hai ông bà làm ơn cho vợ chồng tôi ở đậu đây ít bữa rồi tôi sẽ tính »,

Ông Huyện ngó vợ. Bà Huyện cười mà đáp : « Anh Đốc đương bối rối việc nhà. Anh chị muốn ở đây bao lâu, vợ chồng tôi cũng vui lòng mà tiếp đãi. Tôi lo có một điều, là nhà không được rộng-rải cho lắm, sợ anh chị bực-bội bất tiện chớ »,

Ông Huyện tiếp mà nói : « Toa lên đây thì ở đây, chớ đi đâu. Chật hẹp cũng ở đở với nhau ít bữa rồi sẽ tính. Toa đã từ chức rồi, mà toa lại nghịch với bà già nữa, bây giờ toa phải lo tổ-chức cái đời tương-lai của toa, việc đó là một việc khó »,

Có Nhung nói :

-- Từ hồi sớm mời cho tới bây giờ em theo năn-nỉ với anh Đốc, em xin anh trở ra Bắc. Em làm nữ-giáo

sur, em được phép nghỉ 6 tháng, chớ em không có từ chức. Về Bắc em xin vào sở Giáo-Huấn mà dạy học lại, em làm mà nuôi sự sống của vợ chồng em được, em tính như vậy mà anh Đốc không chịu. Em xin quan với bà làm ơn nói hộ đặng anh Đốc xiêu lòng mà trở ra Bắc với em.

— Madame tính nghe phải quá, sao toa không chịu nghe. Toa về ở dưới Ômôn không được, thì toa còn có một đường đi, là trở ra Bắc, chớ toa ở Saigon làm cái gì. Ra Bắc rồi toa làm đơn xin phục chức đặng làm việc đở mà nuôi sự sống.

Như-Thạch lắc đầu mà đáp :

— Mỏa nghỉ trở ra ngoài bắc không tiện. Hôm trước mỏa xin nghỉ một năm. Quan trên không cho. Mỏa giận mỏa làm đơn xin từ chức. Quan trên đòi mỏa mà quở trách, nói nếu từ chức thì sau đừng có xin trở vô nữa. Mỏa giận mỏa nói mỏa không mang cái lớp giáo-sư, côi bỏ được thì mỏa mừng lắm, mỏa không thèm mang lại đâu mà sợ. Đã có cái ác cảm trước như vậy, bây giờ còn mặt mũi nào mà xin phục chức.

— Ở đời mình chịu lòn một chút cho được việc của mình, có hại gì.

— Sao lại không hại ? Hại lắm chớ. Ai cũng có cái nhờn-phẩm riêng. Nếu mình để mất nhờn-phẩm của mình, thì còn gì mà làm người cho được. Thà mỏa chịu chết đói, chớ chẳng bao giờ mỏa chịu lòn cái.

— Có lòn cúi gì đâu. Mình chịu khó năn-nỉ một chút cho người ta vui lòng người ta giúp mình nên việc. Mình năn-nỉ cô một người, có ai biết được đâu mà sợ xấu-hỗ.

— Cảm ơn mấy lời toa khuyên. Tiếc vì mỗa không quen cái thói lòn cúi trong chỗ tối rồi ra vinh mặt vinh mày chỗ sáng, nên mỗa không thể làm theo lời toa khuyên đó được.

— Toa cứ ôm-ấp cái thói hủ-lậu, nên toa nói hơi nghe củ xi. Đời này là đời vật-chất, có ai cần dùng những « cử-chỉ cao thượng », những « tánh tình chánh-trực ». Những đồ ấy là đồ trái mùa, không hợp với thời-thế nữa, nên người ta đã đem bỏ dẹp hết ngoài xó hè. Cái căn-cứ để hành-vi của người đời nay chỉ có một tiếng « được » mà thôi, dầu dùng phương chước gì miễn « được » thì là quý. Toa phải ở theo đời, chớ toa ở theo sách, mỗa chắc toa không « được » gì hết.

— Cảm ơn toa vạch giùm con mắt cho mỗa đặng mỗa thấy thế-tình. Nhưng mà thấy thì thấy, thấy thế-tình cũng như đi coi hát thấy hề điều trên sân-khấu, mỗa thấy đặng cười chơi vậy thôi, chớ mỗa không có thể xen vô đó mà làm trò như họ vậy được.

— Tánh ý toa kỳ quá, hèn chi bà già rầy toa chịu không được, toa bỏ toa đi. Pây giờ toa không chịu trở ra Bắc, vậy chớ toa ở đây toa làm việc gì, toa nói cho mỗa nghe thử coi?

— Năm mỗa được cấp-bằng làm giáo-sư ngoài Bắc, mỗa muốn bỏ không thêm đi. Mỗa có ghé trường tư-thục *Vân-Thê* ở Tân-Định mà hỏi thử ông Cai-trường coi chịu cho mỗa dạy hay không. Ông lấy làm vui lòng cho mỗa dạy. Vậy đề sáng mai mỗa xuống trường hỏi lại, nếu bây giờ đối với mỗa ông cũng còn giữ cái hảo-ý ấy, thì mỗa sẽ đi dạy học để lấy lương mà nuôi vợ mỗa.

Bà Huyện cười mà nói :

— Anh Đốc tinh như vậy tôi coi không tiện. Dạy trường tư anh lãnh lương mỗi tháng có năm bảy chục đồng bạc, mà lại không có danh-vọng gì hết. Anh học giỏi, mà bác dưới nhà lại giàu lớn, anh đi làm như vậy coi sao được.

— Tôi xin phép trả lời theo mỗi ý của chị. Lương nhiều hay là ít không quan-hệ gì, như nhiều thì xài nhiều, còn như ít thì xài ít, nhiều ít cũng được, miễn đời được sung-sướng, tri được thông-thã thì thôi. Còn danh-vọng. . . . Danh-vọng là gì? Có phải được ngồi cái địa-vị giàu sang rồi bọn què mùa theo bầm dạ, bầy thù phụng theo ngọng khen đó mà gọi là danh-vọng hay không? Theo tôi tưởng, thì chí mình cao, lòng mình sạch, không bợ ở trên, không khinh ở dưới, biết xét mình, biết coi người, không cầu ai trọng vì cái trọng của kẻ ngu không quý gì, không màng ai chê, vì cái chê của kẻ dại không mấy hại, làm người được như vậy thì đủ rồi, cần gì màng thứ

danh-vọng giả, nó đã không làm cao cho giá-trị của mình, mà nó còn làm giảm cái chí-hướng của mình nữa.

— Anh nói giống gì thì nói, mà bác dưới nhà mỗi năm thâu góp huê-lợi trên 20 ngàn giạ lúa, bây giờ anh phải xuất thân đi làm mướn thì tức quá.

— Chị nói lời ấy tôi kính phục chị lắm. Tôi ái-ngại một chút, là ái-ngại chỗ đó. Mà nếu xét cho kỹ, thì cũng không nên buồn. Tuy cha mẹ mình giàu, song tài sản là tài-sản của cha mẹ, chứ không phải của mình làm ra, bởi vậy dầu mình không được hưởng, mình cũng không nên phiền trách. Ví như cha mẹ mình nghèo thì mình lấy gì mà trông mong.

— Mà cha mẹ giàu thì con hưởng nhờ chứ. Nếu tôi gặp cảnh như anh, chắc tôi không làm như anh vậy đâu.

— Chớ chị làm sao?

— Nếu bà già giận mà đuổi thì tôi đến nhà bà con tôi ở đậu, hay là tôi mướn nhà mướn phố tôi ở riêng, song cũng ở gần đó. Mình ở đó mình kiếm thê làm ăn. Trong làng trong xóm ai cũng biết mình là con nhà giàu, bề nào ngày sau mình cũng có gia-tài, bởi vậy mình cậy họ giúp vốn cho mình làm ăn thì chắc ai cũng sẵn lòng hết thảy. Mình nương-náu một ít lâu người-ngoại, bà già hết giận, rồi mình trở về nhà. Nếu mình phiền, mình bỏ mà đi, thì gia-tài của cha mẹ chị em mình họ hưởng cũng uổng lắm chớ.

Như-Thạch ngồi ngẫm-nghĩ không nói nữa.

Cô Nhung thấy vậy cô mới nói với bà Huyền :

— Vợ chồng em buồn là buồn về sự má em giận, chứ gia-tài vợ chồng em không sá gì.

— Sao mà không sá ? Có của sẵn, khỏi làm cực khổ, ấy là cái phước riêng của mình. Mình được phước thì mình hưởng, sao mà chê. Gia-tài lớn quá, chứ phải ít-ỏi gì sao.

Ông Huyền đứng dậy vỗ vai Như-Thạch mà nói :

— Ma femme nói phải lắm. Toa phiền bà già, toa bỏ mà đi, thì hại cho quyền-lợi của toa nhiều.

— Mõa lo là lo về tình nghĩa, chứ quyền-lợi có nghĩa lý gì đâu ma toa nói quyền-lợi.

— Ở đời phải coi quyền-lợi trọng hơn hết mới được. Tình nghĩa hay là giống gì nữa cũng đều đứng sau hết.

— Lý-thuyết kim-tiền !

— Phải, sanh nhằm cái đời người ta sùng bái con bò vàng, thì mình phải theo cái lý-thuyết kim-tiền chứ sao.

— Chớ chi toa làm giáo-sư thì có ích cho dân-chúng nhiều lắm ; bởi vì toa lấy cái thuyết đó toa dạy, thì chắc học-trò của toa ngày sau giàu hết.

-- Mõa làm quan, mõa dạy dân cũng được vậy.

-- Ý ! Được đâu. Toa làm quan toa thi-hành cái thuyết đó, mõa sợ dân nghèo hết chứ.

Ai nấy đều cười rộ, ông Huyền cũng cười.

Ông Huyền ngồi lại rồi nói tiếp :

-- Thôi đừng có điều cợt nữa. Phải tính việc của toa lại cho kỹ coi phải làm thế nào bây giờ. Theo ý mỗa thì toa nên làm như vậy: toa phải đưa madame về ngoài Bắc mà ở tạm. . . .

— Mỗa đã nói mỗa không thể trở ra Bắc được.

— Toa đưa madame về Bắc rồi toa trở vô liền.

— Không được. Mỗa không thể rời vợ mỗa được.

— Thôi thì toa kiếm chỗ trong này mà để cho madame ở yên, rồi toa trở về Ômôn mà ở với bà già.

— Toa muốn nói cái gì vậy?

— Theo ý mỗa thì thế nào toa cũng phải thuận với bà già mới được, chớ nếu toa nghịch thì hại cho toa lắm. Toa cho madame về Bắc, hoặc toa gởi ở đâu đó rồi toa trở về một mình mà ở với bà già. Toa nói dối rằng toa sợ bà già buồn rầu nên toa đã bỏ madame rồi. Bà già nghe như vậy chắc bà già hết giận, rồi trở thương toa lại. Toa là trưởng-nam, được bà già thương thì tự nhiên toa có quyền trong nhà, có quyền rồi mới có tiền mà nuôi madame chớ. Toa ở đó, lâu lâu toa kiếm chuyện mà đi chơi, rồi toa tới lui với madame cũng được vậy. Làm thế ấy thì toa trọn đạo với mẹ, mà cũng trọn nghĩa với vợ nữa.

-- Giả-dối! Giả-dối quá! Đạo nghĩa như vậy là đạo nghĩa của bợm-bãi, sao toa lại bày cho mỗa?

Ông Huyện rùn vai mà nói: « Làm như vậy thì hay quá, mà toa không chịu thì thôi, chớ mỗa có biết tính thế nào nữa được. Thôi, toa thay đồ nghỉ trưa

một chút, rồi thủng-thắng sẽ tỉnh lại. Hai ông bà ở cái phòng phía trước đó. Cái phòng đó mát mẻ».

Vợ chồng ông Huyện vô buồng phía sau mà nghỉ. Vợ chồng Như-Thạch qua cái phòng phía trước.

Tối, ăn cơm rồi vợ chồng ông Huyện mời khách đi Chợ lớn chơi. Như-Thạch nói: «Cám ơn, hai ông bà cho phép vợ chồng tôi ở nhà dựng sắp đồ trong rương lại và viết thơ về nhà».

Xe hơi đi rồi, vợ chồng Như-Thạch mới dắt nhau ra trước sân đi qua đi lại mà hứng mát. Đi một hồi Như-Thạch mới hỏi vợ:

— Em có ăn-năn chút nào hay không?

— Ăn-năn thế nào?

— Ăn-năn về sự đôi ta phối-hiệp đó.

— Ồ! Sao anh hỏi thế? Sao mà ăn-năn? Em được gần anh thì bao giờ em cũng sung-sướng lắm ạ.

— Hồi anh cưới em, thì anh chắc anh sẽ đem hạnh-phúc mà dựng cho em hưởng trọn đời, anh sẽ làm cho em vui-vẻ sung-sướng luôn luôn. Anh không dè hôm nay xảy ra việc bối-rối trong gia-đình khiến cho vợ chồng ta phải vất-vã như vậy, bởi vậy anh sợ em buồn quá.

— Không ạ. Em có buồn là buồn vì thấy má giận anh mà thôi, chớ làm vợ anh mà thân em phải khổ cực đến thế nào em cũng không buồn.

— Theo công việc em đã thấy đó, thì rõ-ràng từ này cái đời của anh là đời vất-vã, không gia-đình, không thân-tộc. Anh muốn biết coi em thấy như vậy em có giựt mình mà hối-hận chút nào hay không.

— Anh thương yêu em thì đủ cho em sung-sướng lắm rồi. Nếu cái đời của vợ chồng ta mà phải bị vất-vã nghèo nàn thì cái sung-sướng ấy càng thêm nòng-nà, em vui lắm, chớ sao lại hối-hận.

— Cảm ơn em. Mấy lời em nói đó làm cho anh phấn chí mà đởm đương với sự khó-khăn của chúng ta trong lúc này. Em nghe vợ chồng ông Huyện nói chuyện hồi trưa, thì em đã thấy trí ý của vợ chồng ông không hợp với trí ý của anh chút nào hết. Anh không muốn ở đây lâu, vì ở đây lâu sợ cái lẽ rồi sanh miết lòng. Vậy sáng mai anh sẽ đi kiếm chỗ mà dạy học liền. Hễ có chỗ làm thì mình mượn phố dọn ở riêng cho thông-thả.

— Vâng. Ở yên chỗ rồi, em cũng sẽ kiếm công việc em làm đặng giúp đỡ anh.

— Thôi, em có thai-nghén mệt nhọc, phải lo dưỡng sức, không nên làm việc. Một mình anh làm có lẽ cũng đủ tiền nuôi nhau sống được. Em vô nhà mở rương sắp đồ-đặt lại cho tử-tế, để anh viết một bức thư mà cáo lỗi với cậu năm.

— Em sắp nhắc anh chuyện ấy. Anh viết thư, anh chẳng nên tỏ ý phiền má, bởi vì làm con chẳng nên phiền cha mẹ, dầu cha mẹ không thương cũng vậy.

— Anh có phiền đâu.

Vợ chồng dắt nhau trở vô nhà, vợ lo mở rương sắp áo quần, còn chồng ngồi lại bàn viết mà viết thơ.

Chừng Như-Thạch viết thơ rồi thì vợ sắp đồ cũng rồi. Chàng kêu vợ lại ngồi một bên rồi đọc thơ lại cho vợ nghe. Đọc như vậy :

Thưa cậu,

« Khi cậu tiếp được thơ này, thì chắc cậu đã hay
« biết công việc của cháu rồi. Cháu phải bỏ mẹ lia
« nhà mà đi, chẳng phải ý cháu muốn như vậy. Ấy là
« tại má cháu đánh đuổi không cho cháu ở.

« Cậu đã hiểu vì ngọn lửa ái-tình nó đốt lòng cháu,
« nên cháu tự chuyên mà cưới vợ, không chờ mạng-
« lệnh cha mẹ. Cháu lỡ phạm đến gia-pháp, thì cháu
« đã lạy-lục năn-nỉ hết lời mà khẩn-cầu má cháu tha
« lỗi cho cháu. Cháu thành tâm chịu lỗi, có trước
« mặt cậu nghe thấy rõ ràng.

« Tiếc vì má cháu thuộc về lớp lớn, cố chấp những
« thành-kiến củ của gia-đình xã-hội thái-quá, không
« muốn thấu hiểu tâm-hồn chủ-hướng của lớp nhỏ,
« nên má cháu đành đoạn tình mẫu-tử, đánh đuổi vợ
« chồng cháu ra khỏi nhà.

« Cậu hiểu cái óc của lớp nhỏ, nên cậu đã không
« quở trách cháu, mà cậu lại còn can-gián giùm cho má
« cháu bớt giận. Thái-độ của cậu đối với vợ chồng
« cháu thiệt là đáng kính đáng phục, nó ghi chạm
« trong đầu vợ chồng cháu dầu trăm ngàn năm cũng
« chẳng phai chẳng lợt.

« Hồi khuya hôm qua, lúc cháu đau lòng rơi lụy
 « mà vác rương bước ra cửa ngõ, sắp lìa khỏi cái
 « nhà của tổ-phụ, là chỗ ngày xưa cháu mở mắt lần
 « đầu mà thấy đời, là chỗ cháu đau-đớn ôm cha cháu
 « mà khóc khi cha cháu thở hơi cuối cùn, là chỗ chắt-
 « chứa những kỷ-niệm đầm-ấm về đời thơ ngây của
 « cháu, mà cũng là chỗ hiện nay đương ra vô châu
 « mây một mẹ già mà vợ chồng cháu thương yêu kính
 « trọng chẳng có chi bằng, thì vợ cháu có khuyên
 « cháu nên ra nhà cậu mà trình cho cậu hay rồi sẽ đi.
 « Lúc ấy trí cháu bối-rối, lòng cháu lạnh-tanh, cháu
 « chẳng còn biết quấy phải, chẳng còn kể thân-tộc,
 « nên cháu lắc đầu rồi đi luôn, dường như cháu lật-
 « đật tránh xa cái luồng không-khi nặng-nề của
 « đất Thới-An vậy.

« Nay trí cháu bình tĩnh, nên cháu vội-vả viết bức
 « thơ này mà cáo lỗi với cậu và xin cậu tin chắc rằng
 « đầu từ này thân cháu bơ-vơ vất-vả, phận cháu trở
 « ra một đứa vô gia-đình, vô thân-tộc, mà chẳng bao
 « giờ cháu quên được cái đời cháu vẫn còn một bà
 « mẹ banh da xẻ thịt để cháu ra, vẫn còn một người
 « chị thuở nay cháu hết lòng yêu mến, vẫn còn một
 « ông cậu thấu hiểu tâm-hồn cháu nên biết thương
 « cháu.

« Thưa cậu, từ nay cháu bước chun vào một cảnh
 « đời mới, tuy còn lơ-mờ song coi thế rộng-rãi. Cháu
 « chưa biết được cảnh đời ấy vui buồn, hay dở thế
 « nào, nhưng mà cháu vẫn hấn-hái mà bước tới,
 « không ngần-ngại một chút nào hết. Vì dầu cảnh
 « đời ấy chứa đầy những khe sâu hố hiểm, vì dầu

« cháu với người bạn đồng tâm đồng chí của cháu
 « nắm tay nhau đi trong cảnh đời ấy mà phải sụp té
 « từ bước, phải đuối sức dọc đường, thì cháu cũng
 « cam tâm vưng chịu, chẳng dám phiền trách ai hết.

« Cháu bạo gan dám trái thế-tục, dám phạm gia-
 « pháp, ấy là vì cháu muốn tìm một hạnh-phúc phi
 « thường cao-thượng, khác hơn các hạnh-phúc của
 « bạn đồng-thời. Nếu rủi hạnh-phúc ấy là cái bóng
 « không có hình, nếu rủi hạnh-phúc ấy mà đổi ra
 « hoạn-họa, thì cháu tức cười mà thôi, tức cười về
 « cái óc lãng-mạng của cháu không hợp với ý người,
 « mà cũng không thuận với lòng trời.

« Hai cháu đồng cúi đầu chào cậu và kính gửi lạy
 « má cháu mỗi đứa 2 lạy mà xin má cháu quên cái
 « tội bất-tiểu của con và cháu ».

LÝ-NHƯ-THẠCH

bài thơ

Như-Thạch đọc thơ lại, rồi hỏi vợ có câu nào không vừa ý vợ chẳng.

Cô Nhung cười và đáp : « Anh tỏ cho cậu Hội-
 đồng biết tâm-hồn của chúng ta một cách rõ-rệt như
 thế, mà nhứt là trong thơ anh chẳng có viết một câu
 nào phiền má, thì em vừa lòng lắm. Anh cứ bỏ vào
 bì rồi sáng mai em dán tem em gửi cho ».

Vợ chồng ông Huyện đi Chợ Lớn về, chủ khách đàm
 luận một chút rồi từ nhau mà nghỉ.



IV

BUỒI sớm mới, lối 8 giờ rưỡi, trời nắng chan-
chan, dọi xuống đường tráng nhựa làm cho ra hơi
nóng-nực khó chịu hết sức.

Như-Thạch đạp xe máy trên khúc đường từ nhà
Gare xe điện Bà-Chiêu vô nhà-việc Bình-Hòa-Xã,
chun đạp nhẹ-nhẹ, tay mặt nắm xe mà kềm, tay trái
cầm một gói ngoài bao giấy trắng. Tuy xe chạy chậm
nhưng vì bị trời nắng nên chàng đổ mồ-hôi chảy từ
trên mái tóc xuống tới hai bên gò má Vô gần tới
nhà-việc Bình-Hòa, chàng nghe phía sau lưng có
tiếng kèn xe hơi, nên lật-đật ép xe qua phía tay mặt
mà tránh

Xe-hơi chạy ngang qua, thì chàng nghe có tiếng
kêu tên chàng, rồi lại thấy xe thẳng lại và ngừng
phía trước, cách ít chục thước mà đợi chàng.

Như-Thạch đạp xe chạy tới, thấy vợ chồng ông
Huyện Khoan ngồi trên xe hơi, thì ngừng xe nhảy
xuống mà chào.

Ông Huyện đưa tay ra cửa xe, nắm tay Như-
Thạch và cười và hỏi :

— Mạnh giỏi hả ? Toa đi đâu đây ?

— Mõa đi về nhà mõa.

— Nhà toa ở đâu ?

— Ở phía sau rạp hát Thầy-Cai đây.

— Ạ ! Mấy tháng nay nghe toa về ở trong Bà-Chiều mà có dè toa ở chỗ này đâu. Toa mượn nhà mà ở hay là ở phố ?

— Ở phố.

— Đường sau rạp hát có phố hay sao ?

— Có phố vách ván nhỏ-nhỏ.

— Ạ ! Mà bữa nay chúa-nhựt toa đi đâu đây ?

— Ra ngoài Dakao mua thuốc về cho ma femme uống.

Bà Huyện nghe như vậy mới hỏi :

-- Bà Đốc đau hay sao ?

-- Thưa, phải. Hơn một tháng nay ở nhà tôi đau rề-rề hoài, không ra thăm bà được, xin bà tha lỗi.

-- Bà Đốc đau bệnh gì ?

-- Gần ngày sanh rồi, nên trong mình mệt nhọc, ăn ngủ không được, Chiều hôm qua nó đi cho Đốc-tơ coi mạch, thì Đốc-tơ nói trái tim nó yếu lắm, nên phải mệt hoài.

-- Khổ chưa ! Anh phải rán lo thuốc men, chớ gần ngày sanh mà bệnh như vậy không tốt.

-- Tôi lo lắm chớ.

Ông Huyện tiếp nói :

-- Mà toa coi bộ cũng không được mạnh, lúc này toa ốm hơn hồi trước nhiều.

-- Mỗa mạnh, chớ có đau gì đâu.

-- Toa dạy trường « Vân-Thê » mà toa làm việc nhiều hay ít ?

-- Mỗa xin dạy nữa chừng, mấy lớp đều có sẵn thầy rồi hết. Ông Cai-trường vị tình, cho mỗa dạy phụ mỗi tuần lễ có 6 giờ, nên có công việc gì nhiều lắm đâu.

-- Trời ơi ! Toa dạy một tuần có 6 giờ, rồi làm sao có đủ lương cho toa xài.

-- Mỗi tháng chừng bốn năm chục. Có nhiều thì xài nhiều, có ít thì xài ít, không hại gì. Có lẽ chừng khai trường năm tới, ông Cai-trường sắp-đặt giáo-sư lại, rồi mỗa mới dạy nhiều giờ được.

-- Mỗa coi đó không phải là cách sanh-hoạt rồi !

-- Không. Đó cũng là một cách sanh-hoạt chớ.

-- Theo ý mỗa, thì toa phải đứng lập ra một nhà trường của toa, rồi toa làm Cai-trường coi mới được.

-- Tiền !

-- Ạ ! Đó là một vấn-đề, toa thấy chưa ?

-- Mỗa thấy lắm chớ.

-- Nếu toa thấy thì toa phải công nhận lời mỗa khuyên toa hồi trước không phải là lời nói bậy.

-- Phải. Lời toa khuyên đúng lắm chớ, song đúng với người thường, mà không hợp với óc của mỗa

Ông Huyện rùn vai rồi ngó vợ mà cười.

Bà Huyện nói :

— Bữa nay vợ chồng tôi mắc đi Gò Vấp có chuyện gấp, để bữa nào rảnh rồi tôi sẽ vô thăm hai ông bà. Anh về nói giùm tôi có lời chúc bà Đốc mạnh khỏe.

— Cám ơn.

Xe hơi chạy đi, Như-Thạch leo lên xe máy đạp mà về nhà.

Mấy tháng nay Như-Thạch dạy học tại trường «Vân-Thê», vì lương ít, nên phải mượn một căn phố nhỏ, mỗi tháng có 5 đồng, mà ở sau rạp hát Thầy-Cai, gần ngã ba đường vô đồng Ông-Cộ. Nhớ miệt ấy cao-ráo lại có cây nhiều, nên chỗ ở sạch-sẻ mát-mẻ; nhưng mà phố chật hẹp quá, lại bữa nào đi dạy, phải đạp xe máy ra tới Tân-Định, đường đi xa, nên ở trong nhà thì tù-túng, còn đi làm việc thì mệt-nhọc.

Như-Thạch về tới cửa, thì nhảy xuống xe gọn-gàng, rồi dắt xe đem vô nhà mà dựng dựa vách.

Cô Nhung đương nằm tại bộ ván dầu nhỏ lót phía sau cái bàn viết, cô thấy chồng về thì cô lồm-cồm ngồi dậy, ngó chồng với cặp mắt trộm lờ, song cũng cười mà nói : « Anh đi nắng mệt nên đồ mồ-hôi quá. Thằng bé đi chợ chưa về. Vậy anh cởi áo đi, để em múc nước dặng anh rửa mặt cho mát ».

Như-Thạch khoát tay mà đáp : « Em khỏi nhọc lòng. Em cứ nằm nghỉ, để rồi anh đi ra sau anh rửa ».

☉ Chàng để nón trắng trên bàn viết, rồi cầm gói thuốc đưa cho vợ mà nói tiếp :

— Bữa nay em khỏe hơn hôm qua hay là cũng vậy?

— Em khỏe ạ.

— Anh coi sắc mặt em cũng mệt quá, chớ có khỏe đâu. Em mở thuốc mà uống liền đi.

Cô Nhung mở gói thuốc, còn Như-Thạch đi vô buồng cũi áo rồi đi thẳng ra sau bếp mà rửa mặt. Chừng chàng trở ra, cô Nhung hỏi :

— Anh mua hết bao nhiêu tiền ?

— Ve huốc tới 3 đồng rưỡi, còn cái hộp đó có một đồng tám

— Tốn hao nhiều quá ! Hôm qua Đốc-tơ coi mạch hết 3 đồng, bữa nay mua thuốc hết 5 đồng mấy nữa.

— Đau thì phải tốn tiền thuốc chớ sao em. Em đừng có lo như vậy, phải để trí bình tĩnh cho khỏe, chớ em lo thì em mệt, rồi bệnh càng thêm nữa.

— Nhà mình không tiền, em không lo sao được.

— Em đừng mặc anh lo, em cứ nằm nghỉ cho khỏe đừng lo gì hết. Đốc-tơ đã nói em đau trái tim, vậy em không nên lo.

— Em trông để cho mau đặng em mượn vú nuôi em nhỏ rồi em đi kiếm công việc làm mà giúp với anh.

— Để rồi em phải ở nhà nuôi con, chớ đi làm giống gì.

Như-Thạch rót một ly nước trà bưng lại đưa cho vợ và nói : « Em mở cái hộp lấy một viên thuốc mà uống trước đi. Chừng gần ăn cơm rồi em sẽ uống ve thuốc kia ».

Cô Nhung vâng lời chồng, lấy một viên thuốc mà uống. Như-Thạch biểu vợ nằm xuống mà nghỉ, rồi chàng ngồi một bên và nói rằng :

— Anh mới gặp hai vợ chồng anh Huyện Khoan hồi nãy đây.

— A ! gặp ở đâu ?

— Gặp trước nhà-việc Bình-Hòa.

— Thế khi đi kiểm thăm mình a ?

— Không. Đi đâu trong Gò Vấp. Gặp hỏi lơ-là rồi đi luôn.

— May a ! Nếu ghé thăm mình thì càng khổ.

-- Khổ cái gì ?

— Nhà mình lòi-thời, nếu vợ chồng quan Huyện ghé, thì em hồ quá.

— Sao mà hồ ? Em còn theo thường tình quá ! Mình nghèo thì tự nhiên nhà mình lòi-thời. Mà mình không nhờ-bợn, lương tâm mình vẫn thơ-thời, thì mình dám ngó ngay mọi người, không sợ ai hết, có hồ chi đâu em. Họ ở nhà tốt mà chắc gì cái óc họ hơn mình được.

-- Vâng.

-- Nếu anh chịu làm như họ, thì anh cao sang hơn họ nhiều lắm. Tại anh không thêm làm chớ.

Như-Thạch ngó ra lộ thì thấy anh Tư-Cường là một vị giáo-sư dạy chung một trường với mình, dạy

về khoa sử với địa-dư, đương đi thân-thơ, tay có ôm hai cuốn sách, đi mà cứ dòm vô dẫy phố. Chàng bèn bước ra cửa kêu mà hỏi : « Chào anh, anh đi vô trong này có việc chi ? »

Tự-Cường niên xỉ có lẽ lớn hơn Như-Thạch chừng vài tuổi mà thôi, chớ không lớn hơn nhiều, nhưng mà vóc cao, người mập, trán rộng, da đen, cặp mắt có vẻ nghiêm-nghị mà kiêu-ngạo, y-phục lôi-thời nên coi không có mùi chung diện. Chàng vừa thấy Như-Thạch thì nhích miệng cười, đỡ nón chào rồi thủng-thẳng và đi vô cửa và nói :

-- May có anh ở nhà đây. Tôi đi kiếm anh mà thăm và đàm luận chơi.

-- A, nếu vậy thì mời anh vô nhà. Tôi rất cảm ơn anh có tình chiếu cố. Sao anh biết nhà tôi ở đây ?

— Bữa hôm nói chuyện anh có chỉ chừng, nên tôi mới biết mà vô đây chớ.

Tự-Cường bước vô nhà, Cô Nhung rón đứng dậy chấp tay cúi đầu chào.

Như-Thạch chỉ vợ mà nói với bạn : « Vợ của tôi ». Tự-Cường cúi đầu đáp lễ và nói : « Tôi lấy làm vinh hạnh mà được biết bà và cúi xin bà tin nhậm cái ý thành kính của tôi ».

Như-Thạch day lại nói với vợ : « Đây là anh Tự-Cường, bạn đồng-nghiệp của tôi, đi Pháp học lấy được bằng Cử-nhơn về khoa văn-chương, hiện nay đương dạy một trường với tôi ».

Cô Nhung cúi đầu thi lễ và nói : « Chồng em được làm bạn với quan, thì em vinh hạnh lắm. Em kính chúc cho quan mỗi ngày một thêm cao sang, thêm bạnh phúc. Em xin mời quan ngồi. Vợ chồng em không có nhà tử-tế mà tiếp rước quan, thật em ái-ngại quá ».

Thiệt trong nhà chẳng có vật chi xứng đáng, phía trước ngay cửa thì có một cái bàn viết bằng cây dầu với một cặp ghế bằng mây, dựa vách buồng thì lót một bộ ván dầu nhỏ giá chừng 5 đồng bạc, còn trong buồng thì chỉ có một cái giường cây để ngủ.

Như-Thạch kéo một cái ghế để trước bàn viết mà mời Tự-Cường ngồi, chàng cũng ngồi một cái ghế để phía trong rồi cười và nói :

— Thật nhà cửa tôi lòi-thời lắm, xin anh chờ chấp.

— Tại sao mà tôi chấp ? Trước khi vô đây tôi vẫn biết anh không phải ở nhà lâu, bởi vì nếu anh ở nhà lâu, thì bao giờ anh thêm đi dạy học lãnh lương mỗi tháng có ít chục đồng bạc. Anh có được một căn phố mà ở mát-mẽ như vậy thì anh sung-sướng hơn tôi nhiều quá ; tôi không có nhà cửa, phố xá chi hết, mới nói làm sao.

— Vậy chớ anh ở đâu ?

— Tôi mượn một căn phòng khách sạn tôi ở, mỗi ngày tôi ăn cơm quán.

Cô Nhung nghe như vậy thì hỏi :

— Thế thì quan chưa có vợ à ?

— Thưa, chưa : mà chắc chẳng bao giờ có.

— Em không hiểu sao quan lại nói thế. Thi chung gì rồi quan cũng phải có gia-thất với người ta chứ.

— Thưa, không. Tôi sẽ độc thân cô lập trọn đời.

— Thế à ! Chắc là quan chê phụ-nữ đời này chẳng có ai đáng làm bạn trăm năm với quan à ?

— Thưa, không phải vậy. Phụ-nữ đời nào cũng vậy, có kẻ xấu mà cũng có người tốt, tôi đâu dám chê. Tôi tự quyết không lấy vợ là vì tôi thấy nhờn-tình giả-dối, dua-nịnh, tham-lam thái quá, những việc đáng khinh-bĩ thiên-hạ lại tranh đua mà làm, những việc đáng tôn trọng thiên-hạ lại ngó lơ bỏ đẹp. Nếu tôi lập gia-thất, thì tôi phải đem thân mà lẫn-lộn trong cái vòng nhờn-tình tanh-hôi ấy, tôi phải buộc mình mà làm những việc tôi không muốn làm, tôi phải ép trí mà vui với những việc tôi chê tôi ghét, thành ra đời của tôi là đời lại cái, người của tôi là người hai lòng, không có chủ-bướng, không có nhờn-phản gì hết. Vì vậy đó nên tôi nhất định không lập gia-thất, để ở một mình đặng hưởng tự-do hoàn-toàn, muốn thì làm, trái thì cãi, không sợ ai, không vị ai, không dính-dấp một chút chi với xã-hội hết.

— Té ra quan là người chán đời.

— Không phải tôi chán đời. Tôi muốn giải thoát cái thói thấp hèn của đời chứ.

— Vâng. Em hiểu rồi, ý quan muốn thoát tục. Em mong cho quan đạt được cái mục-đích cao-thượng ấy.

— Tôi rất cảm ơn bà.

Thằng Sung, là đưa tờ, đi chợ về, tay xách một cái giỏ vô cửa, rồi đi thẳng xuống nhà bếp. Cô Nhung đứng dậy đi theo, bộ coi mệt-nhọc ột-ệt lắm.

Tự-Cường ngó theo cô và nói :

— Tôi coi bộ Madame mệt-nhọc quá. Anh phải lo thuốc men, chớ có thai-nghén mà mệt nhọc như vậy chắc là không tốt.

— Hơn một tháng nay ở nhà tôi ăn ngủ không được, cứ mệt hoài.

— Sao anh không rước Đốc-tơ coi mạch rồi mua thuốc cho Madame uống?

— Chiều hôm qua tôi có đem đi Đốc-tơ. Ông coi mạch rồi nói ở nhà tôi đau trái tim.

— Cha chả ! Nếu vậy thì anh phải đem vô nhà thương nằm nghỉ, hoặc đem ra mé biển cho hứng gió mới được.

— Tôi cũng muốn như vậy, ngặt vì ở nhà tôi nó không chịu, nó nói đi nhà-thương hay là đi hứng gió đều tốn hao lung quá.

— Phải tốn chớ sao.

— Anh cũng biết tôi dạy mỗi tuần có 6 giờ, nên số lương ít quá. Tốn hao nhiều tôi chịu sao nổi.

Tự-Cường gặc đầu, ngồi ngẫm-nghĩ một hồi lâu, rồi nói rằng :

— Phải, anh lương ít quá, xài lớn sao đặng. . . Tôi chắc lúc này anh phải chịu khổ tâm lắm

— Phải, tôi khổ tâm lắm, khổ đủ phương-diện hết thấy.

Tự-Cường chau mày, ngó ra ngoài sân rồi thở dài nói rằng: « Tại muốn lập gia-thất nên mới có những cái khổ ấy. Nếu độc thân cô lập thì có khổ như vậy đâu ».

Như-Thạch trợn mắt đáp rằng :

— Không. Tuy khổ, song tôi có ăn-năn chút nào đâu. Về gia-thất thì chí của tôi vẫn còn hăn-hái luôn luôn, mà vợ tôi cũng vậy, nó cũng không buồn, không ngã lòng. Vợ chồng tôi mà còn thương yêu nhau hoài, thì khổ gì cũng không sợ.

— Tôi khen anh lắm, khen cái đức-tin của anh về sự bền dai của gia-thất.

-- Anh chưa có vợ, nhứt là anh chưa có một người đồng tâm đồng chí, nên anh chưa nếm được cái mùi ngọt bùi trong gia-thất. Có khổ cái mùi ấy lại càng thêm thơm-tho, bởi vậy khổ mà tôi vui, chớ tôi không nao-núng chi hết.

-- Anh nói hữu lý. Nhưng mà theo tôi, thì tôi không muốn chịu khổ, mà cũng không muốn nếm mùi ngọt bùi, tôi chỉ muốn tri thơ-thới, thân tự-do, cho khỏi sa vào vòng nhơn-tình thế-tục.

— Anh tu hay sao ?

-- Tu làm chi ? Tôi có tu đâu ; tôi lập chi chớ.

-- Nếu anh lập chí, tôi e một ngày kia anh gặp một người đờn-bà đồng chí với anh rồi anh cũng phải bước chùn vào vòng gia-thất như tôi vậy.

-- Có lẽ. Nhưng mà đờn-bà có chí lập gia-thất thì nhiều, còn đờn-bà có chí tuyệt gia-thất thì ít. Tôi tưởng trọn đời tôi cũng chưa gặp ai đồng chí với tôi.

-- Biết chừng đâu. Nếu anh có chí đó, thì người khác cũng có vậy chớ. Đờn-bà đời nay họ có học-thức, họ thông triết-lý cũng như mình, chớ không phải họ lù-mù như hồi xưa vậy đâu.

— Để rồi coi. Chưa thí nghiệm thì chẳng nên nói quã quyết. Lấy việc của anh mà suy thì đủ thấy gặp người đồng chí không phải dễ. Anh phải ra Bắc anh mới gặp được.

— Anh nói nhầm. Đồng tâm đồng chí không phải dễ kiếm, bởi vậy hễ gặp rồi thì làm sao mà bỏ được. Tiếc cho cái đời này còn có nhiều người không thấu hiểu việc ấy.

— Người ta không đồng chí với anh thì thế nào người ta hiểu được.

Như-Thạch gác đầu, ngồi suy nghĩ.

Tự-Cường đứng dậy rồi thọc hai tay vào túi quần, đi tới đi lui, đi một hồi rồi cười và nói : « Quen với nhau đã mấy tháng rồi, vô trường thường hay đàm luận với nhau. Tôi biết ý anh cũng như ý tôi, ghét nhờn-tình, khinh thế-tục. Nhưng mà tôi không dè chúng ta có chỗ nghịch nhau, là anh ưa gia-thất, còn

tôi ghét gia-thất. Trong hai đứa mình, ai phải, ai quấy? Ai cũng giành phải hết, không ai chịu quấy. Thôi, chúng tôi phải cung kính cái đức tin, chẳng nên cãi với nhau làm chi. Phải hay là quấy để sau có đủ kinh nghiệm rồi chúng ta sẽ thấy. Bây giờ chúng ta nói chuyện hiện tại nghe chơi. Nghe nói hồi trước anh làm giáo-sư, dạy trường nhà nước ngoài Bắc-kỳ, anh được một cái địa-vị an-ôn quá, tại sao anh bỏ đi, rồi về trong này dạy trường tư, lương bổng ít, mà phải chịu cực khổ như vậy?»

Như-Thạch thở dài mà đáp :

— Việc nhà của tôi kỳ-cục lắm, nói ra nghe thêm buồn.

— Thấy chưa? Tại lúc ban đầu anh đi sai đường nên mới có sự kỳ-cục mà làm cho anh buồn đó.

— Mỗi người có một ý riêng, nên đi riêng một đường, chớ nào phải đi sai. Phận anh thì anh khinh-bĩ nhơn-tinh thế-tục, anh quyết thoát ra ngoài vòng mà đứng một mình, anh không muốn chung lộn với người đời. Còn phận tôi thì tôi cũng khinh-bĩ nhơn-tinh thế-tục như anh, song tôi lại muốn đem thân chung chạ với người đời, chung-chạ mà tôi không làm những việc thấp hèn như họ. Trái lại, tôi công-kích những việc thấp hèn ấy, tôi nêu một thái-độ thanh-cao, tôi giữ một cử-chỉ chánh-trực, tôi làm cho người đời mở mắt mà thấy những thành-kiến quấy của gia-đình, những phong-tục xấu của xã-hội, rồi sửa đổi cho cái đời trở ra vui-vẻ cao-thượng.

— Khó lắm! Cái mục-đích của anh tôi coi khó đạt được.

-- Phải làm thử mà coi, chớ thấy khó rồi dự-dự không làm, thì có việc gì mà thành được.

-- Đời thấp hèn dơ-dáy, mình lánh thì hay hơn. Mình giữ phận mình cho cao, ai thấp mặc kệ họ, hơi nào mà lo.

-- Nói như anh vậy thì vi-kỷ quá.

-- Nếu mỗi người đều làm như tôi vậy hết, thì đời cũng trở nên vui-vẻ cao-thượng vậy chớ.

-- Làm như anh đã không thấy có chỗ nào vui, thì đời làm sao mà vui được.

-- Tại anh không thấy cái vui của tôi. Tôi vui lắm chớ, tôi vui về tinh-thần nên người ngoài khó thấy, chớ không phải vui về vật-chất như anh mà dễ thấy.

Như-Thạch ngẫm-nghĩ một hồi lâu rồi mới đáp:

-- Anh nói phải, tôi vui về vật-chất; tại vui như vậy nên mới có chỗ buồn.

-- À, bây giờ anh mới thấy rõ cái chủ-nghĩa của anh là một món khi-giới có 2 lưỡi. Nó làm cho anh vui, mà nó cũng làm cho anh buồn được.

⊗ -- Phải. Mà bây giờ tôi không thể bỏ chủ-nghĩa hiềm nghèo ấy được. Đã nếm lỗ nước đời rồi thì tôi phải uống cho cạn ly, chớ không phép thoái-thoát.

-- Thoái-thoát sao được.

Cô Nhung bưng ra 2 tách nước trà mà mời khách với chồng uống, làm cho câu chuyện đàm luận của hai người phải dứt.

Tự-Cường uống nước rồi nói nữa :

— Tôi coi bề của anh khó quá. Phải liệu thế nào, chớ để như vậy không được.

— Tôi nói thiệt với anh, bà già tôi giàu lớn, nhưng vì tôi trái phong tục, tôi kết hôn tự do, nên bà già tôi giận mà từ tôi. Cái khổ của tôi tự tôi làm ra, chớ nếu tôi quật lỵ phong tục thì thân tôi sung-sướng lắm.

— A, vậy hả ? Té ra anh bị hại vì cái phong tục.

— Phải.

Tự-Cường không nói chuyện nữa, bước ra cửa đứng ngó mông một hồi rồi từ giã vợ chồng Như-Thạch và ôm 2 cuốn sách mà đi.

Chiều bữa sau Như-Thạch đi dạy học về, thấy vợ cũng còn mệt như mấy bữa trước, nhưng mà hỏi thì cô Nhung lại nói khoẻ. Chàng thay đồ rồi ra ngồi một bên vợ mà nói :

— Có một việc kỳ quá, làm cho anh bối-rối hết sức.

— Có việc gì xin anh nói cho em biết ?

— Hồi chiều này anh đương dạy học, anh có tiếp được một cái thư của nhà thơ phát, có dán cò hãn hời. Anh xé bao thì không có thư, mà lại có một cái mấn-đa 50 đồng bạc. Anh coi con dấu đóng ngoài bao thì thư gởi tại nhà Dây-thép cái Saigon. Mấn-đa

cũng mua tại Saigon để tên họ anh rõ-ràng, song không có liên tên người gọi. Anh không hiểu ai làm việc các-cớ như vậy. Gọi bạc cho anh làm gì?

— Em tưởng có lẽ má hay là cậu Hội-đồng gọi cho anh đó chẳng.

— Không phải. Má với cậu Hội-đồng có biết anh ở Saigon đâu mà gọi. Anh nghi anh Tự-Cường lắm. Hôm qua anh vô thăm mình, anh thấy em bệnh, mà anh lại nghe anh than túng. Anh ăn lương tới một trăm rưỡi, mà anh không có vợ con, Anh xài tiền không hết. Anh muốn giúp đỡ mình, song anh sợ đưa tiền ra thì mình ái-ngại mình không chịu lấy, nên anh làm như vậy chớ gì.

— Thế thì anh đi kiếm mà hỏi anh coi phải bạc của anh gọi hay không.

— Hồi nãy tan học, anh có gặp anh tại cửa trường. Anh thuật chuyện anh được măn-đa kỳ-cục ấy cho anh nghe, rồi anh có đưa cái măn-đa cho anh coi nữa. Coi bộ anh không lấy chuyện ấy làm lạ, mà anh lại nói bây giờ có biết ai gọi đâu mà trả, thôi thì cứ đi lãnh bạc mà xài, chừng nào biết được người gọi rồi sẽ hay.

— Nếu thiệt anh Tự-Cường muốn giúp mình, mà dùng cách kín-đáo như vậy thì anh cao-thượng quá.

— Thiệt lúc này em đau, nếu có tiền cho em nằm nhà-thương mà dưỡng bệnh thì tốt lắm. Ngặt vì người ta giúp mình với cách cao-thượng như vậy, nếu mình nhận lãnh thì mình thấp hèn.

— Vung. Lãnb thì mình hèn lắm. Mà bây giờ mình biết ai gọi mà trả.

-- Hồi nãy đi về dọc đường anh có nghĩ : ở Saigon này người anh quen nhiều là ông Huyện Khoan, còn người biết cái khổ của anh trong lúc này là anh Tự-Cường. Ấy vậy 2 người đó gọi bạc cho anh, chớ không lẽ còn người nào khác. Vậy đề rồi anh kiếm 2 người đó mà hỏi gác lại, nếu họ chối thì anh sẽ đến nhà Dây-thép mà xin coi tên người mua măn-đa, tự nhiên phải lời.

— Anh tính như thế thì đúng lắm.

Sáng bữa sau Như-Thạch không có dạy học. Nhưng mà chừng gần tan học, thì chàng đạp xe máy đi ra trường mà đón Tự-Cường. Gặp nhau chào hỏi rồi hai người thủng-thẳng đi bộ mà nói chuyện. Như-Thạch hỏi :

— Anh phải nói thiệt cho tôi biết coi cái măn-đa tôi đưa cho anh coi hồi chiều hôm qua đó phải của anh gọi hay không ?

— Không. Tôi gọi làm chi ? Tại sao anh hỏi kỳ-cục vậy ?

— Gia-đạo của tôi duy có một mình anh biết mà thôi, nên tôi chắc anh muốn giúp tôi nên anh làm như vậy, chớ không phải ai khác. Nếu anh chối thì tôi sẽ xuống nhà Dây-thép tôi xin coi tên người mua măn-đa rồi tôi trả lại.

Tự-Cường nghe Như-Thạch nói hơi quã-quyết quá thì cười ngất mà đáp :

— Anh lạnh quá ! Anh làm như vậy thì tôi phải chịu phép, chớ chối sao được. Tôi xin anh tha cái lỗi già-dối cho tôi. Tuy hai đứa mình bất-đồng chủ-nghĩa nhưng mà hôm qua tôi thấy chị bệnh nhiều, còn anh túng-rối, tôi chịu không được. Tôi muốn trao tiền cho anh đặng anh đem chị vào nhà-thương nằm dưỡng bệnh, mà tôi sợ anh ái-ngại anh không chịu lấy, nên tôi làm như vậy đó, chớ không phải tôi già-dối đặng khinh bỉ anh.

— Anh biết thương tôi như vậy, thì tôi cảm tình lắm. Thiệt lúc này vợ tôi đau mà tôi không có tiền. Nếu anh giúp cho tôi thì ơn nghĩa lớn lắm. Ngặt vì tôi thọ của anh, rồi biết chừng nào tôi mới trả lại cho anh được.

— Ồi ! Hơi nào mà lo việc đó. Anh còn lo như vậy thì anh chưa thoát thường tình. Tôi dư, anh thiếu, thì tôi bớt bớt cho anh. Chừng anh dư, còn người khác thiếu, thì anh sẽ bớt lại cho người khác. Của đời là của chung, chia với nhau mà xài, nói việc vay trả làm gì. Anh cứ lãnh măn-đa đó đi, rồi đem đóng tiền nhà-thương cho chị nằm, đừng ngại chi hết. Anh ăn lương ít, nếu anh cần dùng, thì mỗi tháng tôi bớt bớt cho anh năm bảy chục đồng bạc được.

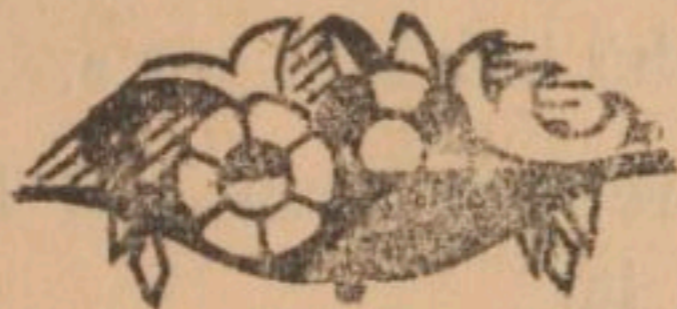
— Anh lấy thiệt tình mà đãi tôi, nếu tôi theo thường tình cứ ái-ngại hoài thì té ra tôi cũ quá. Vậy tôi chịu lấy và tôi thay mặt cho vợ tôi mà cảm ơn anh, nếu nó hết bệnh ấy là nhờ anh.

— Thôi, thôi, đừng có bắt chước thể-tình mà nói những tiếng « cảm ơn » những tiếng « nhờ cậy » nghe kỳ quá. Bọn mình phải nói, phải làm khác hơn thiên-hạ, chớ những câu đặt sẵn từ đời thượng-cổ để nó mà chơi chớ không có ý nghĩa thì đọc lại mà làm gì. Anh đi lãnh mấn-đa rồi về đem chị vô nhà-thương liền đi.

Tự-Cường bắt tay từ giã Như-Thạch rồi đi tuốt.

Như-Thạch đi lãnh mấn-đa rồi về thuật chuyện lại cho vợ nghe. Cô Nhung cười và nói: « Anh Tự-Cường cao quá, mà anh làm ra cho rõ-rệt thì anh cũng khỏi thấp ».

Chiều bữa đó Như-Thạch đem vợ vô nhà-thương Bà-Chiêu mà nằm.





V

LỐI 2 giờ khuya. Như-Thạch đứng tại hàng ba nhà Bão-sanh Bà-Chiều, tay chống lan-can mắt cứ ngó cái cửa phòng ngay trước mặt. Vì cửa phòng khép khít nên chàng không thấy được trong phòng, chỉ nghe tiếng cô Nhung rên mà thôi. Chàng đứng trân-trần, không cựa-quậy, nét mặt tái xanh, ngực nháy hồi-hộp.

Cách một lát, cửa phòng mở hé rồi một cô mụ lách mình bước ra. Như-Thạch chận mà hỏi : « Sanh rồi hay chưa vậy cô ? » Cô mụ lắc đầu và đáp : « Cô yếu quá nên không dám cho rặn. Để cô nghỉ một chút rồi tôi sẽ cho rặn thử coi ; nếu không được thì phải kêu ông Thầy, chớ biết làm sao ».

Cô mụ đi rọt-rẹt rồi xách một bầu nước trở vô phòng, khép cửa lại.

Như-Thạch trong lòng lạnh-ngắt, day mặt ngó ra sân thấy cây cỏ lờ-mờ, còn ngoài đường thì hàng đèn khi nối nhau mà chiếu, song không có dạng người qua lại. Chàng và lo, và sợ, và buồn, bỡ vạy trong trí bối-rối, ngó cây cỏ, ngó đèn mà không để ý đến cảnh vật chút nào hết.

Thình lình nghe trong phòng có tiếng rặn một hơi rất dài. Như-Thạch càng thêm bồi-hồi, nên nín hơi lóng tai mà nghe. Rặn rồi thở hào-hển, thở rồi rặn nữa. Kể nghe trong phòng chộn-rộn, rồi lại nghe tiếng con nít khóc oa-oa. Như-Thạch nửa mừng nửa sợ ngồn-ngang, mừng con đã sanh rồi, mà lại sợ vợ mệt đuối sức. Chàng nóng-nãy, trông cho họ mở cửa phòng đặng vô mà hỏi thăm, mà trông hoài không thấy mở.

Cách một hồi rất lâu, một cô mụ già mở bét cánh cửa mà bước ra, vừa thấy Như-Thạch thì nói : « Sanh rồi. Con gái. Con nhỏ mạnh lắm, tới 3 kilos rưỡi. Còn cô thì mệt quá, để tôi đi kêu thầy điều-dưỡng tim cho cô một mũi thuốc khoẻ cho cô nghỉ. Ông vô mà thăm cô, bây giờ ông vô được ».

Cô mụ nói rồi thì quày-quả đi liền. Như-Thạch bước vô phòng, thấy vợ nằm trên giường, mắt nhắm khít, ngực hoi-hóp, mặt mét xanh, bộ coi mệt lắm. Chàng nắm tay vợ mà nước mắt rưng rưng chảy. Cô Nhung nhướng mắt ngó chồng, lắc đầu, rồi nhắm mắt lại. Như-Thạch thấy cô mụ bồng con nhỏ bước lại gần thì chàng đứng nhìn con. Cô mụ nói : « Con nhỏ này chừng nó lớn nó ngộ lắm ».

Cô mụ già trở vô phòng lại có dắt theo một thầy điều-dưỡng còn ngày ngũ, nên mặt sặt-sừ. Thầy điều dưỡng tim cho cô Nhung một mũi thuốc, rồi bỏ đi ra, không nói một tiếng chi hết. Hai cô mụ lo sắp-đặt cái nôi đặng để em nhỏ nằm.

Cô Nhung thở dài rồi mở mắt ngó chòng, miệng chúm-chím cười. Cô mẹ già bước lại sờ trán cô và hỏi : « Khỏe rồi hả ? » Cô Nhung gặc đầu đáp nhỏ nhỏ rằng : « Em khỏe. Em cảm ơn hai cô ».

Hai cô mẹ bước ra ngoài rồi khép cửa phòng lại.

Như-Thạch nhắc một cái ghế đem để bên cạnh giường rồi ngồi và nói với vợ :

— Em mệt nhọc quá ! Vậy em ngủ một chút cho khỏe. Để anh ngồi đây anh coi chừng em nhỏ cho.

— Bây giờ em khỏe rồi.

— Hồi nãy anh sợ quá.

— Thật, anh ạ ! Hồi nãy em mệt lắm, em tưởng đã không xong rồi.

— Em muốn uống nước hay không ?

— Xin anh làm ơn rót cho em một chén.

Như-Thạch rót nửa ly nước trà bung lại cho vợ uống, rồi vén tóc, bao mền cho vợ, bộ lo-lấn lắm.

Bây giờ cô Nhung thật khỏe nên cô nói :

— Em chưa trông thấy mặt em bé. Nghe nói con gái phải hôn ?

— Con gái. Em muốn anh bồng nó lại cho em coi hay không ?

— Em muốn lắm, song sợ anh không quen bồng rồi anh đánh rơi em.

— Anh bằng được. Để anh bằng nó lại cho em coi. Mặt dễ thương quá.

Như-Thạch bước lại đỡ cái nôi mà bằng em nhỏ đem để nằm một bên mình vợ.

Cô Nhung day qua nhìn con ; Như-Thạch cũng đứng một bên mà ngó. Con nhỏ mở mắt rồi nhắm lại một lát nó quơ hai tay, làm cho cha mẹ nó vui-vẻ vô cùng.

Như-Thạch nói :

— Gương mặt nó giống hếch mặt em.

— Đây là dấu-tích của vợ chồng ta, có nó tình vợ chồng ta càng thêm khấn-khít.

— Để ngày mai anh sẽ đi khai sanh cho nó. Em muốn đặt tên gì ?

— Em không dám. Việc ấy tự ý anh định.

— Anh muốn đặt tên nó là Thanh-Nguyên, vừa ý em hay không ?

— Tên ấy tốt lắm ạ.

— Thanh-Nguyên nghĩa là nguồn nước trong. Anh không muốn cho con mình nhiễm trần-tục chút nào hết, nên anh mới đặt tên ấy.

— Vâng. Em bằng lòng lắm.

— Thôi, để anh đem em bé trở lại nôi, đừng em thong-thã mà ngủ một chút.

— Anh để nó nằm đây với em được. Đem để nó nằm một mình trong nôi sợ nó lạnh.

— Em muốn như vậy cũng được, song để cho anh bổ mùng xuống, kéo muỗi cắn em nhỏ.

Như-Thạch bọc mùng kín đáo rồi ngồi ngoài coi chừng cho vợ con ngủ. Cô Nhung sợ chàng mệt nên khuyên chàng về mà nghỉ. Nhưng mà chàng không nỡ về, cứ ngồi đó cho tới sáng, có mấy cô mụ vô phòng rồi, chàng mới chịu từ giã vợ về thay đồ đạc đi lập khai sanh cho con.

Mỗi bữa Như-Thạch đều có mặt tại nhà bảo-sanh mà săn-sóc vợ con luôn luôn, trừ ra tới bữa cơm và tới giờ đi dạy học thì chàng mới chịu về.

Cô Nhung nằm tại nhà bảo-sanh 10 bữa, tuy bệnh trái tim của cô không dứt nên cô yếu và hay mệt, song cô xin chồng đem cô về nhà đặt cô nằm cho thông-thã.

Về nhà vợ chồng vui-vẻ hết sức, cứ thay phiên nhau mà bông con; nhứt là cô Nhung thương con quá, nhiều khi chồng đi dạy học, cô ở nhà cô bông con ngồi mà nhìn trót giờ mà cô không biết mỏi, nhìn rồi cô lại cảm nên ứa nước mắt. Tại cô thấy con là cái kết-quả rõ-ràng về ái-tình của cô mà cô cảm, hay là tại cô thấy con rồi cô lo sợ về cái đời tương-lai của con nên cô cảm? Nếu lúc ấy ai các-cớ hỏi cô như vậy thì cô cũng không biết sao mà trả lời; cô chỉ biết rằng hễ cô ở nhà một mình với con, hoặc ban đêm cô thức dậy cho con bú, cô nhìn con một hồi

thì cô hồi-hộp trong lòng, lo sợ buồn thương lộn-xộn.

Vì trong mình đã có bệnh sẵn mà lại thêm sanh-sãn, mà cũng vì tiền bạc khiếm-khuyết nên thuốc men lốt-lát, bởi vậy thân-thể cô Nhung một ngày một thêm ốm, mặt mày của cô một ngày coi một thêm mệt. Tuy cô biết trong mình cô bệnh nhiều, sợ không thể sống lâu được, nhưng mà cô không dám nói cho chồng biết, trước mặt chồng cô cứ rán vui cười luôn luôn.

Tuy vậy mà Như-Thạch vì thương vợ nên không cần vợ nói mà chàng cũng đã hiểu biết, bởi vậy trong bụng chàng lo sợ lung lắm.

Một đêm Cô Nhung để con Thanh-Nguyên nằm ngoài ván rồi cô ngồi một bên coi chừng muỗi cho con ngủ. Như-Thạch bung đèn lại gần rồi chàng ngồi phía bên này ngó con với vợ. Vợ chồng nhìn con rồi nhìn nhau, bỗng sanh trong lòng một mối cảm tình nồng-nà thiệt là khó chịu, song nói ra không được.

Cách một hồi lâu Như-Thạch day mặt vô vách mà nói :

— Thanh-Nguyên còn nhỏ quá, mà em bệnh một ngày một thêm nhiều, anh nghĩ tới đường tương-lai anh buồn hết sức.

-- Anh sợ em chết à ? Em không chết đâu, xin anh đừng lo. Em thương chồng, em thương con, có lẽ nào em đành chết mà bỏ hai cục thương của em đó cho được.

-- Sống thác đều tại số mạng, có phải em muốn mà được đâu em.

— Số mạng là cái gì ? Ấy là hai chữ của kẻ yếu trí họ đặt ra đặng dùng mà khoả lấp che đậy cái thói nhu nhược của họ. Anh phải cương-quyết, phải dạn-dĩ mà chống cự với cuộc đời, chẳng nên thấy khổ mà ngã lòng thối chí.

— Không, anh có ngã lòng thối chí đâu, dầu đến chừng nào anh cũng còn can-đảm mà đối-phó với non-tình thế-cuộc luôn luôn. Tiếc vì binh-hoạn mình biết làm sao mà chiến-thắng cho được, vì vậy nên anh mới lo sợ chớ.

— Vì dầu em phải chết đi nữa, xin anh cũng cứ vững lòng mà bước tới, đừng buồn rầu, đừng nhút-nhát.

— Không nhút-nhát thì được, chớ không buồn rầu sao được ! Hai đứa đồng-tâm quyết chí nắm tay nhau mà bước trong một đường mới, vì như có một đứa ngã, thì đứa kia bơ-vỡ, thế nào không nhớ thương buồn rầu cho được.

— Như em có chết, thì còn con Thanh-Nguyên đó chi ; nó là dấu-tích của em, có lẽ nó cũng đủ làm cho anh vui với sự sống tự-do, cứng-cỏi, ngay thẳng, trong sạch được vậy chớ. Mà em phải sống đặng giúp anh mà nuôi con rồi dạy con cho nó kế chí của vợ chồng mình, em không chết đâu.

— Anh vái van cho được như lời em nói đó.

Như-Thạch ngó vợ ngó con rồi chảy nước mắt.

Tuy cô Nhung nói cứng-cỏi như vậy, mà sự muốn không thắng nổi chứng bệnh, bởi vậy con đẻ vừa đầy tháng thì bệnh cô trở nặng, mỗi ngày mệt đến mấy lần, mà mỗi lần mệt thì tưởng cô phải tắt hơi.

Một đêm, cô biết trong mình cô đã hấp-hối, cô bèn kêu chồng bồng con đem lại cho cô hun. Cô nằm, một tay ôm con, một tay níu chồng, cô hun con hai ba cái, rồi cô nường mắt nhìn con và nhìn chồng trân-trân, giọt lệ tuôn ra chảy ướt hai gò má cô. Cô mệt lắm, song rần nói nhỏ nhỏ: « Em xin anh tha lỗi cho em... Em đã hứa đi với anh cho cùn đường, mà nay em phải bỏ anh giữa chừng, ấy là tại bệnh hoạn nó giết em, chớ không phải em sợ cực khổ hay là thấy sự nguy-hiểm mà trốn lánh... Em chết thiệt em tức lắm, tức vì không được tiếp với anh mà phá hủy những chế-độ hẹp-hòi của gia-đình xã-hội, tức vì không được dạy con cho nó biết kế chí của vợ chồng ta... »

Cô Nhung nói đến đó, rồi mệt quá, nói không được nữa. Như-Thạch đau-đớn chịu không được, chàng cúi mặt xuống mà hun vợ, bốn giọt nước mắt hòa lộn với nhau.

Đến khuya cô Nhung tắt hơi.

Sáng bữa sau Tự-Cường hay tin vội-vả vô thăm. Chàng chắc Như-Thạch túng tiền, nên đưa một trăm đồng bạc cho Như-Thạch đặng lo tống-táng cô Nhung

Chôn vợ rồi Như - Thạch kiếm vú mướn nuôi Thanh-Nguyên. May lúc ấy có chị Thi ở gần, mới sanh con được 3 tháng kể con chết, nên chị mới còn sữa. Như-Thạch cậy chị đem Thanh-Nguyên về nuôi giùm, mỗi tháng trả tiền cho chị 6 đồng bạc.

Vợ chết rồi thì sự sống của Như-Thạch chẳng còn một chút gì vui-vẻ nữa. Mỗi ngày chàng kêu chị Thi đem Thanh-Nguyên lại cho chàng bông giấy lát, dặng nhìn mặt con cho giảm bớt nỗi buồn, té ra ngó con chừng nào càng nhớ vợ chừng nấy, nên sự buồn càng thêm chớ không giảm được.

Có khi chàng nhớ tới mẹ thì chàng đau-đớn về sự chàng làm cho mẹ giận hờn. Nhưng mà đau-đớn về cái lỗi của chàng, lại cũng đau-đớn về sự nghiêm-khắc của mẹ, nên chàng ôm lòng mà chịu, không tính trở về thú tội.

Vì trong mình đã mang sẵn bệnh lao, nay gặp sự buồn rầu dồn-dập, nên bệnh càng ngày càng thêm hoai. Có Nhung chết chưa được 5 tháng thì Như-Thạch ốm như tàu lá, không thể đi dạy học nữa được. Chàng biết không sống lâu được nữa, nên một đêm chàng nằm thao-thức, trong trí nhớ đường kia nẻo nọ, rồi chàng ngồi dậy đốt đèn viết một bức thư gửi về cho mẹ mà thưa cho mẹ hay rằng mình sắp chết và xin mẹ tha lỗi. Thư gửi đi rồi thì bệnh càng nặng thêm hoai. Cách 10 bữa sau, Như - Thạch nằm liệt, Tự-Cường có đến thăm thì chàng nằm mà nói chuyện, chớ không dậy nổi.

Một buổi chiều, chị Thi bồng Thanh-Nguyên lại thăm. Như-Thạch ngó con rồi khóc, chớ không bồng con được.

Đêm ấy chàng rán ngồi dậy rồi đi lại bàn viết lấy giấy viết ngồi viết trót 2 giờ đồng hồ. Viết rồi chàng lấy một cái bao thơ lớn mà bỏ vào, lại soạn giấy tờ trong tủ lấy 3 tờ mà đút chung vào đó nữa. Dán bao thơ kín đáo, lại lấy bánh-kiến mà gắn thêm phía sau cho chắc-chắn rồi mới viết mấy hàng chữ ngoài bao.

Chàng viết rồi thì mệt đuối, nên lần đi lại bộ ván mà nằm, để cái bao thơ hồi nãy dựa bên mình.

Qua ngày sau, Như-Thạch biểu thằng Sung, là đưa tờ, ra trường « Văn-Thê » đón mời Tự-Cường vào cho chàng nói chuyện.

Tự-Cường mỗi ngày đều có vào một lần mà lo thuốc men cho bạn, biết bạn không còn sống lâu nữa được, nên được tin mời thì có ý lo, lật-đật vô liền.

Như-Thạch thấy Tự-Cường thì sai thằng Sung đi kêu chị Thi bồng Thanh-Nguyên đem lại.

Tự-Cường kéo ghế ngồi một bên Như-Thạch mà hỏi :

— Bữa nay anh nghe trong mình có khoẻ hơn hôm qua hay không?

— Tôi mệt lắm, chắc giờ chết đã gần tới rồi !

— Tôi coi anh còn tinh-thần nhiều. Chưa chết đâu. Xin anh hãy vững lòng, đừng lo sợ.

-- Nếu tôi còn tinh-thần nhiều, ấy là vì tôi còn chút nợ đời bạn lòng tôi, nên tôi nhắm mắt chưa được.

Như Thạch nói mới mấy câu mà đã mệt, nên nằm im mà nghĩ. Tự-Cường thấy vậy không muốn nói chuyện nữa, nên dợm đứng dậy. Như-Thạch khoát tay tỏ ý muốn cho Tự-Cường cứ ngồi đó. Chàng nằm nghĩ một chút rồi rần nói tiếp :

— Tôi mời anh vô đây là vì tôi có một tâm-sự cần phải tỏ gặp với anh.

— Anh cứ nói đi, tôi sẵn lòng nghe.

-- Khi mới quen với nhau thì tôi có tỏ cho anh biết rằng vì tôi theo cái thuyết tự-do kết-hôn, nên bà già tôi giận, không thèm nhìn nhận tôi là con.

— Phải. Anh có nói với tôi rồi.

-- Cách 10 bữa trước, tôi biết tôi sẽ chết gặp, nên tôi có viết thư từ giã và xin lỗi với bà già tôi. Tôi có nói tôi có một đứa con, như bà già tôi còn nghĩ tình máu thịt, thì cho người lên đem về mà nuôi, chớ hễ tôi chết rồi con tôi nó sẽ bơ-vơ, vô gia-đình, vô thân-tộc. . . . Tới bữa nay mà không thấy tin tức gì hết. . . Chắc bà già tôi bỏ đứt tôi, mà cũng không thèm nhìn con tôi.

-- Sợ thư lạc, hoặc dưới nhà không biết anh ở đâu mà kiếm.

-- Thư không thể lạc được, lại trong thư tôi có biên chỗ tôi ở rành rẻ. . . . Chắc bà già tôi còn giận, nên tuyệt luôn. . . . Có lẽ xưa rày anh đã thấy rõ thái-độ

của tôi. Tôi thung dung chờ ngày chết, chẳng lo sợ chút nào hết. Tôi chỉ buồn có một việc là tôi chết rồi con Thanh-Nguyên của tôi đây tôi bỏ nó cho ai.

— Xin anh đừng thêm lo, đến giờ cuối cùn phải đề trí cho bình-tĩnh. Nếu không ai nhìn nhận con Thanh-Nguyên thì tôi lãnh tôi nuôi cho.

Như-Thạch mở cặp mắt chỏi-hỏi mà ngó Tự-Cường, rồi cười mà nói tiếp :

— Tôi cảm tình anh lắm. Nếu được vậy thì tôi chẳng còn chút gì bận lòng nữa. Tôi mời anh vô đây là có ý muốn nói chuyện đó với anh. Hôm nay tôi k ông nói là vì tôi còn tưởng má tôi hoặc chị tôi lên đem nó về nuôi. Hồi chiều hôm qua chị vú bông con tôi lại, tôi thấy mặt nó, rồi tôi nhớ ở dưới nhà không ai lên, thì tôi cảm-động hết sức. Đêm hồi hôm tôi ngủ không được. Tôi rón gối viết một tờ di-ngôn mà để lại cho con. Nếu anh sẵn lòng thế cho tôi mà nuôi giùm con tôi, thì tôi giao giấy tờ trong bao thơ này cho anh. Xin anh cất giùm, chừng nó được 18 tuổi, có đủ trí khôn rồi, anh sẽ trao cho nó.

— Tôi hứa chắc với anh rằng tôi sẽ hết lòng nuôi con Thanh-Nguyên cũng như anh nuôi vậy. Anh hãy an tâm, đừng lo chi hết.

-- Cảm ơn anh.

Như-Thạch lấy cái bao thơ niêm hồi hôm mà đưa cho Tự-Cường, rồi ngoắt chị vú biểu đem Thanh-Nguyên lại. Chàng với ôm đầu con mà hun và nói :
« Thôi, cha từ giã con. Tên con là Thanh-Nguyên.

Vậy chừng con khôn lớn, con phải trong sạch như nước trên nguồn, đừng nhiễm một chút bụi trần nào hết. Tuy cha sẽ chết, nhưng mà con đã có cha khác lãnh nuôi con, dạy con, cũng như cha còn sống vậy. Con không đến nỗi thất dưỡng thất giáo đâu mà lo ».

Như-Thạch nói dứt rồi, bèn xô con lại cho Tự-Cường mà nói : « Đây tôi xin giao con tôi cho anh đây. Xin anh lãnh lấy ».

Tự-Cường đưa tay ra bồng Thanh-Nguyên lại để cái bao thơ trước ngực con nhỏ mà nói : « Con đừng có buồn. Ba sẽ thương yêu bảo hộ con, cũng như cha đẻ của con vậy ».

Con Thanh-Nguyên không hiểu chi hết, nó thấy lộn-xộn thì nó ngó Như-Thạch rồi ngó Tự-Cường, ngó quanh-quất rồi lại chành miệng cười hị-hạt.

Như-Thạch phỉ tỉnh, nên nắm thơ-thời, bỏ bớt mệt. Thanh-Nguyên đòi bú nên chị vú lãnh lại mà bồng đi ra ngoài.

Tự-Cường hỏi Như-Thạch :

-- Anh còn muốn dặn điều gì nữa hôn ?

-- Còn. Tôi xin anh hai điều này : 1. hễ tôi chết rồi, thì anh phải giấu con Thanh-Nguyên mà nuôi, dầu bà con thân-tộc của tôi năn-nỉ thế nào anh cũng đừng cho họ lãnh ; 2. nuôi con Thanh-Nguyên, thì anh đừng cho nó biết căn nguyên của nó, anh cứ xưng anh là cha đẻ nó ; chừng nó đúng 18 tuổi anh sẽ đưa cái bao thơ đó cho nó. Nó đọc tờ di-ngôn của tôi rồi nó liệu định thế nào tự ý nó.

— Tôi sẽ làm y theo lời anh dặn. Còn về cách giáo-dục nó, anh có dặn điều gì chẳng ?

Như-Thạch nằm ngẫm-nghi một chút rồi mới đáp : « Anh quảng thông triết-lý, tâm-lý học. Vậy dạy dỗ con Thanh-Nguyên, tôi ưng đề cho anh tự-do mà liệu lượng. Tuy vậy mà tôi xin anh, dầu anh khiến cho nó đi đường nào, anh cũng ra công sửa võ cái óc nó cho trong sạch, cho cao-thượng, đừng cho nhiễm những thành-kiến hủ bại của xã-hội ».

Tự-Cường gặc đầu mà cười và nói : « Tôi khen anh lắm. Đến ngày cuối cùn mà anh không nao lòng, không đổi chí. Tôi sẽ rán mà sửa chí của con Thanh-Nguyên giống như chí của anh ».

Như-Thạch nghe mấy lời thì hớn-hở, tuy hấp-hối mà mặt còn tỉnh-táo lắm.

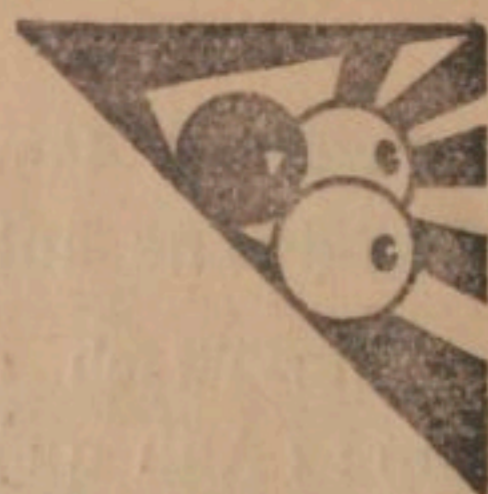
Tự-Cường không nở lia bẹn, nên viết giấy rồi sai thằng Sung đem ra trường xin phép ông Cai-trường đặng ở lại đó cho Như-Thạch vui lòng.

Đêm đó Như-Thạch tắt hơi.

Tự-Cường đứng lo cuộc tổng táng. Chàng cậy ông Cai-Trường « Vân-Thê » đứng cáo phó giùm cho thiên-hạ hay Như-Thạch chết, bởi vậy tờ ai-phó này không giống với tờ ai-phó thường, không có biên tên cha mẹ, anh em, vợ con.

Nhờ tờ ai-phó ấn hành trong nhật-báo, nên ông Huyện Khoan hay, bữa tổng chung có ông vô dự lễ với ông Cai-Trường và các giáo-sư trường « Vân-Thê ».





VI

HỘI - đồng Quyền ăn cơm trưa rồi, thầy ra đứng trước thềm xia răng và nhắm kiền. Tên trạm làng đem tờ nhựt-trình « Lục-Tĩnh » lại phát cho thầy.

Thầy lấy tờ nhựt-trình rồi thủng thủng trở vô nhà. Thầy đốt một điếu thuốc rồi kéo ghế ngồi và mở nhựt-trình ra mà coi. Thầy mới coi một chút thì vùng đứng dậy ngó cô Hội-đồng, đương ngồi trên ván phía trong, mà la lớn rằng : « Trời đất ơi ! Thăng Thạch chết rồi ! »

Cô Hội-đồng chưng-bưng hỏi rằng :

- Thạch nào ?
- Thăng Thạch của chị Cả chớ Thạch nào ?
- Ủy ! Cha chả ! Chết hồi nào ở đâu ?
- Nhựt-trình nói chết tại Bà-Chiều, chết đêm 2 tây, qua 4 tây chôn.
- Bữa nay mấy tây ?
- Bữa nay 5 tây. Chôn hôm qua rồi. Khốn nạn quá!
- Tôi sợ Thạch nào đó, chớ thăng ba còn nhỏ, lại nếu nó có đau thì nó cũng cho mình hay chớ.
- Nó mà. Nhựt-trình nói rõ-ràng : Lý Như-Thạch Giáo-sư trường « Vân-Thê » thì là nó chớ ai.

-- Bất nhơn dữ hôn ! Vậy mà xưa rày tưởng nó giận chị Cả nó trở ra ngoài Bắc chớ.

-- Thì lúc nó mới đi, nó có gởi về cho tôi một cái thư. Nó không có nói nó sẽ đi đâu. Tôi cũng tưởng nó dắc vợ nó trở ra Bắc, chớ ai mà dè nó ở trên Bà-Chiều.

-- Không biết chị Cả hay rồi chưa.

-- Chắc là chỉ chưa hay. Nếu chỉ hay lẽ nào chỉ không cho mình hay. Để tôi vô trong chỉ coi.

-- Cha chả, chỉ hay đây chắc chỉ rầu lắm

-- Vậy cho sáng con mắt chỉ. Có một đứa con trai mà ở nghiêm khắc với nó quá lẽ.

-- Minh đi vô trông tôi cũng đi nữa. Vô thăm chỉ một chút.

Thầy Hội-đồng không kịp thay đồ. Thầy lấy nón trắng đội lên đầu rồi cầm tờ nhứt-trình mà đi. Cô Hội-đồng che dù đi theo, cũng không thay áo đổi quần kịp.

Buổi trưa, bà Cả Kim nằm ngựa trên bộ ván dựa cửa sổ phía trước rồi bắt con Tý nhổ tóc ngựa. Hữu-Nghĩa ăn cơm rồi dắc vợ con xuống ghe đi vô làng Định-Môn mà thăm ruộng. Tôi-tớ đều làm công việc ở nhà sau, nên phía trước vắng-teo.

Từ ngày Như-Thạch bị đuổi đi rồi, thầy Hội-đồng Quyền phiền bà Cả và ghét vợ chồng Hữu-Nghĩa nên thầy ít vô. Bữa nay thầy buồn mà lại tức nữa, nên bước lên thêm thầy đi mạnh chun, tiếng giày kêu

lớn. Bà Cả giựt mình lồm-cồm ngồi dậy. Bà thấy dạng vợ chồng Hội-đồng thì bà mừng nên lật đật bới đầu và nói lớn rằng : « Vô chơi sao mà đi trưa nắng quá vậy ».

Thầy Hội-đồng đứng ngó ngay chị mà hỏi : « Thăng Thạch chết rồi ! Chị hay rồi chưa ? »

Bà Cả biến sắc hỏi lại :

— Hả ? Chết ở đâu ? Sao cậu nó hay ?

— Tôi đọc nhật-trình đây tôi mới hay chớ. Để tôi đọc cho chị nghe :

« Ông Cai-trưởng và các giáo-sư trường tư-thục « Vân-Thê lấy làm đau-đớn mà cáo-báo rằng ông « Lý-như-Thạch, Giáo-sư tại trường ấy, đã ty trần « tại biệt-xá của ông, ở Bà-Chiều, trong đêm 2 Janvier « 19... hưởng dương được 25 tuổi.

« Lễ an táng cử hành ngày 4 Janvier 19... đúng « 7 giờ sớm mơi, tại căn phố ở phía sau rạp hát « Thầy-Cai ».

Thầy Hội-đồng đọc dứt rồi, thầy ngó bà Cả mà nói : « Rõ-ràng hay chưa ? Lý Như-Thạch, giáo-sư, là thằng ba chớ ai ! »

Bà Cả sãng-sốt, bà ngồi trân-trân, không nói được tiếng chi hết, lỗ cặp mắt chau-oâu, nhều hai giọt nước mắt chảy dài xuống hai gò má của bà.

Cô Hội-đồng đề cây dù trên ván, rồi cô vén áo ngồi sau lưng chị, lấy khăn lau nước mắt, cô cũng không nói được một lời.

Trong nhà lẳng-lặng, chứa đầy không khí buồn thảm, làm cho sự đau-đớn ba chị em càng thêm nặng-nề khó chịu.

Thầy Hội-đồng quăn tở nhưt-trình trên bàn, kéo một cái ghế mà ngồi ngang đó rồi thững-thẳng nói rằng : « Đã biết hễ mạng số cùn rồi thì ở đâu cũng chết. Nhưng mà chết ở đất khách quê người, cha mẹ bà con không thấy mặt được, thiệt tức quá. Chớ chi nghe lời tôi thì đâu có tai họa khốn nạn như vậy ! »

Bà Cả thở một hơi dài rồi nói : « Tại tôi, tại tôi nên con tôi mới chết ! »

Thầy Hội-đồng thấy chị đã tự hối, thầy không nỡ trách nữa ; song trong lòng thầy vẫn còn đau-đớn quá, nên thầy hỏi rằng :

-- Bây giờ chị tính sao đây ?

-- Cậu tính làm sao thì tính giùm, chớ tôi có biết làm sao mà tính.

-- Nó chết đã chôn hồi sớm mơi hôm qua rồi. Tuy vậy mà mình cũng phải lên Bà-Chiều, hỏi thăm coi nó đau bệnh gì mà chết, mồ mã nó nằm ở đâu, chớ bây giờ bỏ luôn hay sao.

-- Đi thì đi. Cậu nó đi giùm với tôi, chớ tôi đi một mình lên trên, tôi có biết chỗ nào đâu mà hỏi thăm

-- Vợ chồng thằng Xả đi đâu mà nầy giờ không thấy mặt ? Hay tin thằng Thạch chết, ai buồn thì buồn, chớ con Phụng có buồn đâu. Thương yêu gì mà buồn.

— Vợ chồng nó mới đi vô trong Định-Môn.

Thầy Hội-đồng ngẫm-nghĩ một chút rồi nói « Thế nào tôi cũng phải đi. Tưởng có thằng Xả ở nhà, tôi biểu nó đi với tôi. Nó đi khỏi thì thôi. Còn chị đi, tôi tưởng không ích gì. Thôi, chị ở nhà, để tôi đi lên trên tôi hỏi thăm coi công chuyện ra làm sao, tôi tìm vợ nó đặng tôi biểu chị mớ mả cho tôi biết, rồi sau tôi sẽ dắt chị lên đặng mướn làm mả cho nó ».

Cô Hội-đồng tiếp nói : « Ở nhà em nói phải lắm. Thôi, để cho ông đi trước một mình lên hỏi thăm coi, rồi chị sẽ đi. Chừng chị đi, em sẽ đi với chị ».

Bà Cả ngồi lặng thinh một hồi rồi mới nói : « Cậu nó tinh như vậy cũng được. Thôi, đi trước một mình lên trên coi, chớ tôi đi theo, lên đó chắc là tôi chịu không nổi. Cậu nó phải rán kiếm giùm con vợ nó mà dắt về đây đặng tôi hỏi thăm cho rõ-ràng, chớ chết như vậy thì tức quá ».

Thầy Hội-đồng đứng dậy và nói : « Thôi, để tôi đi thẳng vô chợ Ô-môn tôi mướn một cái xe-hoi rồi tôi chạy về nhà thay đồ đặng đi liền ». Thầy Hội-đồng đội nón mà đi.

Bà Cả kêu nói :

- Cậu nó lấy bạc bỏ theo lưng đặng trả tiền xe chớ.
- Thôi, tôi có bạc sẵn đây, chị đừng lo.
- Cậu nó đi thì về mau mau, ở nhà tôi trông lắm.
- Bể nào cũng ngày mai tôi về mới tới chớ.
- Nhớ kiếm con vợ nó, nghe hôn.

-- Việc đó là việc cần nhứt, quên làm sao được.

Thầy Hội-đồng đi rồi, thì cô Hội-đồng ở lại đó mà hủ-hỉ với chị cho chị bớt rầu. Tội-tớ trong nhà nghe tin chẳng lành ấy thì xăm-xi chuyện ngôn với nhau, cách một giờ sau chòm xóm hay hết, nên tựu lại hỏi thăm.

Cô Hội-đồng ở tới tối vợ chồng Hữu-Nghĩa đi Định-môn về rồi, cô mới chịu về nhà. Sáng bữa sau cô trở vô sớm mà đón chồng về coi công chuyện ra thế nào. Ông Chánh-bái Thành cũng lại đó ngồi chờ tin.

Đến nửa chiều, thầy Hội-đồng về mới tới.

Bà Cả thấy thầy bước vô nhà có một mình, bà chảy nước mắt mà hỏi :

--- Nó đau bịnh gì mà chết vậy ? Kiếm không được vợ nó hay sao ?

--- Vợ nó đâu còn mà kiếm.

--- Nó về ngoài Bắc rồi hay sao ?

--- Nó đã chết năm sáu tháng nay rồi.

--- Ủy cha chã ! Vợ nó cũng chết nữa !

--- Chớ sao ! Công chuyện nghe thăm-thiết hết sức, Đề rồi tôi thuật hết lại cho mà nghe.

Thầy Hội-đồng ngồi tại bàn giữa với ông Chánh-bái, kêu sớp-phơ vô mà trả tiền xe. Trong nhà lặng-trang, ai nấy đều ngồi im-liêm, chờ nghe tin-tức, duy có Hữu-Nghĩa đi rót một tách nước trà bung lại đề trước mặt thầy Hội-đồng.

Sớp-phơ lấy tiền đi rồi, thầy Hội-đồng mới nói :
« Hôm qua 4 giờ chiều tôi lên mời tới Bà-Chiều. Tôi đi lại dãy phố ở phía sau rạp hát Thầy-Cai mà hỏi thăm. Họ chỉ căn phố của thằng ba ở cho tôi coi, mà

họ nói chôn nó rồi thì có một ông giáo-sư trường Văn-Thê chở đồ-đạt đi hết rồi trả phố cho chủ, nên bây giờ phố bỏ trống. Tôi hỏi thăm vợ nó, thì họ nói cách năm sáu tháng trước vợ nó đẻ một đứa con gái, đẻ được đâu chừng một tháng rồi vợ nó đau trái tim mà chết. Nó mượn một người vú nuôi con nhỏ, người vú tên Thi, hồi trước cũng ở gần đó. Hôm kia chôn nó rồi, thì vợ chồng người vú dọn đồ đi ở chỗ khác, không biết ở đâu ».

Bà Cả khóc và nói: « Té ra nó có con ».

Thầy Hội-đồng gặc đầu.

Ông Chánh-bái nói: « Vợ chồng nó chết hết, mà nó có con, thì mình phải đem con nó về mà nuôi chớ. Người vú dọn nhà ở chỗ khác, nếu mình rần hỏi thăm, thì có lẽ cũng phải ra mối. Họ nói có ông giáo-sư nào dọn đồ-đạt của nó đó, chắc ông cũng lãnh nuôi giùm con nó chớ gì. Sao cậu Hội-đồng không kiếm ông giáo-sư đó mà hỏi rồi đem con nhỏ về cho thím Cả ».

Thầy Hội-đồng đáp: « Tôi có đi kiếm chớ. Nhờ có đi kiếm đó nên tôi mới biết được nhiều việc đáng buồn lắm ».

Bà Cả hỏi:

--- Mà thằng ba tôi nó đau bệnh gì mà chết gấp vậy?

--- Đau lâu lắm mới chết, chớ có chết gấp đâu chị. Nó mang chứng bệnh ho lao đã lâu rồi, vì buồn rầu, vì không tiền uống thuốc, lần lần thân-thể gầy mòn nên mới chết chớ.

— Bất nhơn quá! Chớ chi nó đau nó cho mình hay, thì có lẽ nào mà chết như vậy.

— Có, nó có cho hay. Để tôi thuật lại hết công chuyện cho chị nghe. Hồi trong Bà-Chiều rồi tôi trở ra Tân-Định kiểm trường Văn-Thê. Tôi hỏi thăm thì ông Cai-trường nói thẳng ba dạy tại trường ông đã hơn 10 tháng rồi.

— Từ ngày nó đi cho tới bữa nay thiệt đã hơn 10 tháng. Té ra lên Saigon rồi nó vô trường đó mà dạy, chớ có trở ra ngoài Bắc đâu.

— Phải. Chị đuổi nó thì nó lên đó mà dạy học liền. Tôi bây giờ tôi mới hay, chớ xưa rày tôi cũng tưởng nó ra Bắc. Tôi hỏi ông Cai-trường vậy chớ vợ chồng nó đau bệnh gì mà chết hết, còn con của nó, nó gởi cho ai nuôi giùm. Ông Cai-trường nói có ông giáo-sư Tự-Cường là bạn thiết của nó, lúc nó đau ông săn-sóc, lúc nó chết ông lo tổng-táng, vậy tôi phải hỏi ông ấy mới rõ được. May lúc ấy mãn giờ học, ông Cai-trường bèn cho mời ông Tự-Cường lại phòng khách cho tôi hỏi thăm. Ban đầu ông dè-dặc, tôi hỏi thì ông nói lơ-là, coi bộ không chịu nói rành việc gì hết. Tôi mới nói tôi là cậu ruột của Như-Thạch, tôi thương nó lắm, hỏi nó dặc vợ nó về Ô-Môn, chị rầy rà, thì tôi can-gián hết sức. Bữa chị đuổi nó đó tôi không hay; mà xưa rày tôi vẫn tưởng vợ chồng nó trở ra Bắc, chớ chi tôi hay nó lên Saigon mà dạy học thì tôi đã lên đem vợ chồng nó về tôi nuôi rồi tôi bảo-bọc cho nó làm ăn. Nghe nói như vậy ông Tự-Cường mới chịu nói thiệt. Ông nói thẳng ba bị chị

đuổi thì nó lên Saigon xin vô dạy trường Vân-Thê liên. Vì nó ăn lương ít nên vợ chồng nó phải vô ở một căn phố chật-hẹp trong Bà-Chiều. Nó nghèo cực lung lắm, vợ nó có nghén mà lại đau trái tim. Để một đứa con gái đâu được lối một tháng rồi vợ nó chết. Nó mượn vú nuôi con, mà nó cũng đã mang bệnh ho mấy tháng trước rồi. Phần buồn việc gia-đình, phần không có đủ tiền uống thuốc, nên bệnh nó càng ngày càng thêm nặng rồi mới chết. Khi nó chết thì anh em đồng nghiệp hùn tiền mà chôn cất nó. Vì không biết bà con nó ở đâu mà cho hay, nên anh em mới cậy ông Cai-trường ấn-hành tờ ai-phó trong nhứt-trình, lại xin chỗ bàn ghế chút đỉnh của nó đem về trường mà gói. Như tôi muốn lãnh đồ ấy thì nói với ông Cai-trường mà lãnh. Ông Tự-Cường lại dặc tôi vô Ngã-Năm trong Gia-định, mà chỉ mờ mã của vợ chồng nó cho tôi biết. Ông có mượn làm trụ đá mà cắm trên đầu mã rành-rẻ lắm.

Bà Cả nghe nói tới đó thì bà khóc rống lên, nghe rất thảm thiết. Ông Chánh-bái với vợ chồng thầy Hội-đồng cảm động nên cũng chảy nước mắt.

Ông Chánh-Bái hỏi : « Sao cậu không hỏi ông Tự-Cường coi bây giờ con nó ở đâu ? »

Thầy Hội-đồng trợn mắt mà đáp : « À, nầy giờ tôi thuật chuyện lại mà tôi bỏ sót việc ấy. Tôi có hỏi chớ. Ông Tự-Cường nói cách 10 ngày trước, thằng ba nó biết nó sẽ chết, nên nó có viết thư về mà xin lỗi chị Cả. Trong thư nó có nói chuyện đứa con của nó. Nó đợi hoài, không thấy bà con ai lên hết, nó

chắc chị Cả bỏ đứt nó, nên nó phải kêu người ta mà cho đưa con nó. Nó cho ai ông Tụ-Cường không hiểu, nên ông không biết đâu mà chỉ. Ông Tụ-Cường nói quả quyết với tôi rằng cách 10 bữa trước ngày tháng ba chết, nó có gửi thư về cho chị Cả. Vậy chớ chị Cả không có được cái thư đó hay sao ? »

Bà Cả đáp : « Từ ngày nó ra đi cho tới bây giờ, tôi có được cái thư nào của nó đâu ».

Thầy Hội-đồng châu mày nói : « Không, mới mười mấy bữa rày đây chị không có được thư của nó hay sao ? Thư nó gửi có lý nào mà lạc được. Hay là thư lại, chị không có ở nhà, rồi vợ chồng thằng Xã bỏ đẹp đâu đó chớ gì. Con hai a, hôm nay có thư nào gửi lại cho nhị Cả hay không vậy cháu ? Cháu nhớ lại coi ».

Cô Phụng đương ngồi phía sau lưng bà Cả cô nghe hỏi thì cô đứng dậy nói không có, nhưng mà lời nói nghe yếu-xiêu, lại bộ-tịch coi bợ-ngợ lắm.

Thầy Hội-đồng trợn mắt nói :

— Không lý không có. Ông Tụ-Cường nói tháng ba có trời với ông, nó nói cách 10 bữa trước nó có gửi thư về mà cho chị Cả hay nó gần chết và xin chị Cả lên đem con nó về mà nuôi. Nó đợi hoài mà không thấy ai lên hết, nên nó phải kiếm người mà cho con nó. Cháu nhớ lại coi, chừng mười mấy bữa rày đây, có được cái thư nào hay không ?

— Thưa, . . . cháu không thấy.

— Hừ ! Kỳ quá ! Đâu cháu kêu hết bây trẻ ở trong nhà ra đây cho cậu hỏi coi, kêu hết ra đây.

Cô Phụng vưng lời kêu con Tý, chú Hưng, chị Thịnh ra đủ mặt. Thầy Hội-đồng hỏi : « Cách chừng mười bữa hoặc nửa tháng nay, đũa nào có thấy trạm đem thơ lại đây hay không ? Bày nhớ coi ».

Chú Hưng nói : « Thưa, có. Hôm trước tôi đứng ngoài cửa ngõ, trạm có đưa cho tôi một cái thơ. Tôi đem vô nhà, cậu Xả đi khỏi, bà mắc nghỉ trưa, nên tôi đưa cho cô Hai ».

Thầy Hội-đồng ngó cô Phụng. Cô ngó chú Hưng mà hỏi :

-- Đưa hồi nào đâu ?

-- Cô đương nằm trên võng, tôi đưa thơ cho cô đó, cô quên hay sao ?

-- Ở ợ ! Chuyện đó lâu rồi mà.

-- Không, mới chừng mười mấy bữa rày đây mà.

-- Ở ờ, tôi nhớ rồi. Hôm trước cha thằng Nhơn đi khỏi. Chú Hưng đưa cho tôi một cái thơ. Tôi bỏ vô trong tủ, tôi nói để cha thằng Nhơn về tôi sẽ biểu đọc coi thơ của ai. Hôm rày tôi quên. Để tôi kiểm lại coi cái thơ còn đó hay không.

Cô Phụng đi vô buồng. Hữu-Nghĩa ngồi tại bàn viết, gục mặt, không nói chi hết.

Thầy Hội-đồng nóng nảy ngồi không được, thầy đứng dậy ngó bà Cả mà nói : « Chắc cái thơ đó rồi ! Ăn ở như vậy thì giết người ta được ! Khốn nạn quá ! »

Bà Cả kêu mà nói : « Hai a, lấy đem ra đây cho mau đừng đọc nghe coi. Nếu bỏ trong tủ thì còn đó, chớ ai vô đây mà lấy ».

Cô Phụng cầm cái thơ đem ra thì thơ đã xé bao rồi. Thầy Hội-đồng biểu đưa cho thầy. Thầy cầm coi ngoài bao rồi nói : « Phải rồi, chữ của thằng ba đề bao đây. Mà thơ ai đã xé coi rồi đây mà ».

Bà Cả muốn nghe coi con gửi thơ nói việc gì, nên bà biểu : « Đâu cậu nó đọc thơ nghe coi mà ».

Thầy Hội-đồng rút thơ ra mà đọc :

Thưa má,

« mấy tháng nay con mang một chứng bệnh không thể
« trị được, là chứng bệnh ho-lao. Bệnh đã nặng lắm
« rồi, nên sự sống của con chắc chẳng còn bao lâu nữa.

« Vợ của con cũng đã chết rồi, chết cách năm
« tháng trước.

« Ấy vậy trong ít ngày nữa đây, thì hai đứa ngồ-
« nghịch dám trái với chế-độ gia-đình, đều phải bị
« Trời phạt, không cho ở thế-gian này mà phản
« ngược với thành-kiến của xã-hội nữa.

« Trước khi lia cõi dương-trần, con viết thơ này
« kính gửi đôi lay mà từ giả má và cúi xin má tha tội
« cho con là đứa không kè ơn sanh-thành, làm cho
« má buồn, má giận.

« Sau này, con xin thưa cho má hay : vợ chồng con
« có sanh một đứa con gái, hiện nay nó vừa mới
« được 6 tháng. Nếu má nhìn nhận nó có một phần

« máu thịt của má, hoặc nó là di-tích của dòng họ Lý, « thì má cho người lên đem nó về mà nuôi dưỡng, « chớ hễ con chết rồi thì tự nhiên nó sẽ trở nên một « đũa vô gia-đình, vô thân-tộc ».

« Con cúi đầu vĩnh biệt má, ơn sanh-thành con xin « để kiếp khác con sẽ đền đáp ».

LÝ-NHƯ-THẠCH

*Ở phố phía sau rạp hát Thầy-Cai
tại Bà-Chiều (Giadinh)*

Bái thơ

Thầy Hội-đồng đọc thơ rồi thì thầy châu mày đỏ mặt, la lớn rằng : « Phụng, thiệt rõ ràng vợ chồng mầy hiệp nhau mà giết em mầy. Ngày tháng Thạch đắc vợ nó về, chị Cả giận đuổi nó, vợ chồng mầy không có được một lời can gián. Khi nó gần chết, nó viết thơ nói như vậy, mà vợ chồng mầy giấu biệt không cho chị Cả hay. Bậy ăn ở như vậy thì khốn-nạn quá. Nếu bậy cho chị Cả hoặc tao hay thì tao lên tao rước em bậy về dưới này mà nuôi nó, vì dầu nó phải chết đi nữa, thì cũng khỏi chết nơi đất khách quê người, lại con nó cũng khỏi xiêu lạc. Bây giờ biết con nó ở đâu mà tìm !... Tao hiểu hết. Bậy muốn cho tháng Thạch chết mà lại tuyệt tộc, dặng bậy ăn gia-tài cho trọn. Không được đâu. Thái-độ của bậy như vậy trời không cho bậy trọn hưởng giàu sang đâu. Tao hứa chắc với bậy tao sẽ cản đường bậy. Tao sẽ kiếm con của tháng Thạch cho được tao mới nghe. Đề tao cất cái thơ này dặng ngày sau tao đưa cho con của tháng Thạch nó coi cho nó biết lòng dạ của cô nó ».

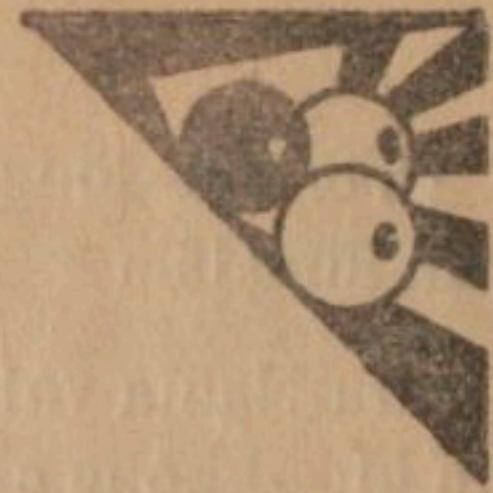
Thầy Hội-đồng xếp thợ mà bỏ vô bốp-phơ, bỏ thầy giận lung lắm.

Hữu-Nghĩa với cô Phụng mặt mày tái xanh, ngồi nín khe, không chối cãi một lời nào hết.

Bà Cả cứ ngồi khóc, nước mắt tuôn dầm-dề. Bà nói bệu-bạo rằng: « Thôi, tại tôi hết thầy. Cậu nó nóng giận rầy-rà, bây giờ thằng Thạch cũng không sống lại được. Thôi, để giúp với tôi mà lo làm mồ mả cho vợ chồng nó, hoặc xin lấy cốt đem hết về dưới này cho nó nằm một bên cha nó. Tôi cũng còn cậy cậu nó làm sao kiếm giùm cho được con nhỏ đặng cho tôi nuôi; máu thịt của tôi, lẽ nào tôi bỏ cho đành.

Thầy Hội-đồng cười gằn mà đáp: « Chị không cậy tôi cũng làm ».





Đoạn thứ nhì

VII

DỰA bên đường Phú-Nhuận lên Gò-Vấp gần tới công xe-lửa, ngó bên phía tay trái thấy một vuông đất cao-ráo rộng-rãi, chung quanh trồng trúc bao kín-mít. Chính giữa miếng đất ấy có một cái nhà ba căn, trên lợp bằng lá, vách đóng bằng ván, nhưng mà nhờ nền xây cao hơn 5 tấc lại lót gạch, còn mấy khung cửa thì đóng lá sách lại sơn màu xám tro, nên cái nhà coi mát-mẻ lại có cái vẻ vui và đẹp.

Cặp hai bên cái nhà ấy, song sọt vô phía sau, lại có hai cái nhà nhỏ lợp ngói mà cũng vách ván, cái bên phía tay mặt thì là nhà để xe-hơi, còn cái bên phía tay trái thì là nhà nấu ăn.

Từ ngoài hàng rào trúc dựa lộ vô tới thềm nhà lá thì có một cái sân rộng lớn; sân xẻ đường ngang đường dọc, dài theo mỗi đường thì trồng xoài, mít xen lộn với nhau, mà sau những hàng cây ấy lại có xây bồn trồng bông đủ màu, đủ thứ, nhờ sẵn nước trong cái giếng ở góc rào, cất lên tưới mỗi ngày hai lần, nên dầu mùa nắng bông cũng thường tươi tốt.

Cái cửa ngõ thì xây hai trụ gạch, lại xây trịch một bên, ngay với nhà xe, nên xe hơi ra vô rất tiện.

Cuộc nhà đất này là chỗ của ông Giáo-sư Tự-Cường ở với con gái của ông là cô Thanh-Nguyên, cha dạy học tại trường tư « Văn-Thê » dưới Tân-Định, còn con đương học lớp triết-học tại trường trung-đẳng Chasseloup-Laubat dưới Saigon. Ông Tự-Cường mua đất cất nhà ở đây đã lâu rồi, nên rào trúc ông trồng bao chung quanh lên đã cao và dày bít, mấy hàng cây ông trồng trong sân đã có trái đều hết.

Bữa rằm tháng giêng, lối tám giờ tối, mặt trăng lên cao tỏ-rạng, chói ngọn cây sáng-hoặc, chói bồn bông long-lanh. Gió chướng thổi hiu-hiu, tuy bị hàng rào trúc đón ngăn, song cũng còn có thể làm cho ngoài sân trong nhà đều mát-mẽ.

Cô Thanh-Nguyên, năm này đã được 18 tuổi. Nhờ đến trường cô học siêng-năng, ở nhà lại có cha dạy thêm, nên năm trước cô đã thi-đậu Tú-Tài kỳ thứ nhất, hiện bây giờ cô học triết-lý đặng ít tháng nữa thi kỳ thứ nhì. Đêm nay ăn cơm rồi, cô ra ngồi tại cái bần trước sân, dưới gốc một cây xoài lớn, mà xem trăng trong, hứng gió mát.

Còn ông Tự-Cường, thì ông chưa được 45 tuổi tuy sức ông còn mạnh-mẽ, da mặt còn trắng-băng, nhưng mà tóc của ông đã bạc hơn phân nửa, nên học trò thấy bộ tướng của ông đều phải kính, phải trọng. Đêm nay cũng như mấy đêm khác, ăn cơm rồi ông nằm trên cái ghế xit-đu, miệng ngậm một

điều thuốc, tay cầm nhứt-báo mà coi. Chẳng hiểu vì ông đọc nhứt-báo, hay là ông thấy ngoài sân trắng trong gió mát rồi ông cầm hứng, mà tư bề đương vắng-vẽ, thỉnh-linh ông cất tiếng lên mà ngâm lớn :

* * *

Trước lều cỏ bóng Nga thấp-thoán,
 Gẫm việc đời ngao-ngán nhơn-tình.
 Mấy ai rõ biết nhục vinh,
 Khòm lưng cong gối, lợi danh làm gì.
 Thú nhà lạc có chi sánh kịp,
 Chí thanh cao sự-nghiệp nhà ta.
 Ngoài hiên vườn trúc thót-tha,
 Ngăn chừng xe ngựa, vệt xa phong trần.
 Ngọn sông qui nào cần sâu cạn,
 Miền có rồng ẩn dạng thì linh.
 Thấp cao mình biết lấy mình,
 Non xanh, nước bích, chung tình năm canh.
 Mặc ai trọc lợi tranh danh.

* * *

Ông Tự-Cường ngâm tới đó, thì trước sân cô Thanh-Nguyên lại cất tiếng lên mà ngâm tiếp :

* * *

Ngày xuân với gió xuân man-mác,
 Thêm mùi đời bát-ngát thơm-tho,
 Được làm người, phước trời cho,
 Tội gì mà phải nằm co than thềm.
 Mời chung danh nên tầm mà hưởng,
 Thú cao sang há nhượng cho ai.

Phải vui cười, phải nhẩy bay,
Phải vui với tục, phải say với tình.
Vòng tranh cạnh, lấy mình làm qui,
Kể nghĩa-nhơn, luân-lý mà chi.
Tim đường sung-sướng mình đi,
Miền là tới chốn, thị phi mặc dầu.
Đời người gấm chăng bao lâu.

*
*
*

Thanh-Nguyên ngâm mấy câu, rồi cô cười ngất và bươn-bã đi vô nhà.

Nhờ ngọn đèn Manchon treo giữa nhà chói sáng nên bây giờ mới thấy hình dung mặt mày cô rõ-ràng. Cô dong-dẫy yếu-điệu, tướng thanh-nhã, bộ nghiêm-trang, tuy không đời phấn thoa son, song tự-nhiên da trắng nõn, môi đỏ lỏm. Cô mặc một bộ đồ pyjama hàng màu cà-phê-sữa, tóc hớt theo điệu bom-bê, hai trái tai đeo hai chiếc bông kiểu Tây lòng-thòng. Tuy ở trong nhà cô không trang-điểm, nhưng mà nhờ dáng cô dịu-dàng, nhờ vóc cô tròn trịa, nhờ gương mặt cô sáng rỡ, nhứt là nhờ cô có cái vẻ vô tội, có cái vẻ thiên-chor, nên tướng mạo cô đẹp-đẽ khác thường, lại thêm có duyên ngầm, nên trai nào thấy cô cũng phải liếc ngó, song ngó rồi khen thầm, chớ ít dám buông lời chọc gheo.

Cô Thanh-Nguyên vô nhà đứng trước mặt cha và cười và hỏi :

— Ba nghe con ngâm mấy câu trái hẳn với ý của ba, chắc ba giận con lắm há ?

— Không. Ba không giận, làm sao ba giận con được. Song ba buồn.

— Tại sao ba buồn?

— Ba buồn là vì ba dạy dỗ con đã mười mấy năm nay, công phu nhiều lắm, ba làm cho trí con minh-mẫn được, làm cho tánh con ngay thẳng được, làm cho con biết phân biệt cao thấp, khôn dại, dữ lành mà ham cái cao, cái khôn, cái lành và ghét cái thấp, cái dại, cái dữ. Còn có một chút nữa, là cái lòng của con, ba không làm cho nó thoát khỏi vòng thế tục được, ba buồn là buồn chỗ đó.

— Ba muốn cho con thoát tục chi vậy? Con được sanh trong dương-thế, lại có phước được làm con người, thì con phải làm con người cho hoàn-toàn đến 100 phần 100. Ai làm sao, con phải làm vậy, chớ nếu thoát tục, không chịu làm như thiên-hạ, thì sự sống của con có vui-vẻ gì đâu.

— Những việc của thiên-hạ làm có chỗ nào cao thượng đâu mà con mong làm theo họ? Những đường của thiên-hạ đi có khoản nào sạch-sẻ đâu mà con muốn đi theo họ?

— Con nói làm như thiên-hạ là con tính chung lộn với họ, rồi tranh đấu bay nhảy mà làm cho sự sống của con được đẹp-đẽ, vui-vẻ, sung-sướng mà thôi, dầu họ làm việc đê-tiện, dầu họ đi đường đơ-dáy thì mặc họ, trí ý của họ có can hệ gì đến con mà ba ngại.

— Lợi xuống dưới vũng bùn, làm sao khỏi lấm chun cho được!

-- Chờ đứng trên chỗ cao-ráo, mà đứng có một mình, thì làm sao mà vui được, lại biết lấy chi so-sánh mà phân biệt thấp cao, dơ sạch. Con tưởng nên lội xuống dưới bùn với thiên-hạ, song giữ-gìn đừng để lấm chun, rồi khuyến-khích thiên-hạ làm như mình, thung-thắng kéo vớt họ lên trên cao đứng với mình cho đồng, được như vậy ở trên cao mình mới vui.

Tự-Cường lắc đầu nói : « Hừ ! Nói hơi giống rặc ! »

Thanh-Nguyên chúm-chím cười và hỏi : « Giống ai ? »

Tự-Cường đáp : « Giống triết-ly của phái vật-chất ».

Thanh-Nguyên gặc đầu và nói : « Mà có lẽ cũng giống chủ-nghĩa của phái lãng-mạng nữa a ».

Cô kéo một cái ghế lại để một bên cha mà ngồi, rồi một tay cô nắm cánh tay cha, một tay cô vuốt tóc của cha mà nói dịu ngọt rằng : « Gió mát-mẽ, trăng sáng-lòa, hoa thơm-tho, đời vui-vẻ quá. Thiên-hạ đều đua nhau mà hưởng những thú sung-sướng, những mùi ngọt bùi, tại sao mà ba không muốn cho con chung hưởng với thiên-hạ ? »

Tự-Cường lắc đầu rồi thở dài mà đáp :

-- Đó mới thiệt là lãng-mạng ! Mùi đời có ngọt bùi mà cũng có cay đắng ; thú đời có sung-sướng mà cũng có cực khổ. Ý ba muốn cho con khỏi chịu cay đắng cực khổ mà thôi chớ. Con còn trẻ tuổi, máu con còn nóng-nảy, trí con còn hăm-hái, nhứt là

con chưa bước chun vào thế-đạo, con chưa có kinh-nghiệm, nên con thấy bề mặt của đời đẹp-đẽ chơn-chở con ham. Chừng một ít năm nữa, con lớn khôn, con nếm đủ mùi của đời, con thấy rõ bề trái của xã-hội rồi, con mới thấu hiểu cái lý-thuyết của ba không phải dở.

— Tại ba thấy thiên-hạ giả-dối, không có liêm-sĩ, không biết nhơn-nghĩa, nên ba chán-ngán, rồi ba không muốn cho con chung lộn với thiên-hạ phải hôn?

— Phải. Nhứt là con không có mẹ, mà con chung-chạ với cái đời như vậy lúc con còn xuân xanh, làm sao mà ba không lo cho được.

Thanh-Nguyên nghe mấy lời ấy thì cô ứa nước mắt, ngồi buồn xo.

Tự-Cường thấy vậy, ông lấy làm ăn-năn nên ông nói :

— Bậy quá ! Con đương vui, mà ba vô ý làm cho con phải buồn !

— Không. Có bậy đâu. Đó là ba ngăn cản bớt cái lòng hăn-hái của con chớ. Huống chi má chết hồi con mới đẻ nên con không biết má. Lâu lâu ba phải nhắc lại như vậy dặng con khỏi quên má chớ.

— Mấy lời con nói đó đủ cho ba thấy tánh con rõ-ràng. Con là gái đa sầu đa cảm. Con có cái tánh ấy mà con muốn chung lộn với đời, ba càng thêm lo sợ nữa.

— Con tưởng không hại chi hết. Họ là họ, mình là mình ; dầu mình ở chung với họ, mà mình có phải là

họ đâu mà ba lo. Đem con gà ba nhốt chung với bầy vịt, thì bao giờ gà cũng là gà, chớ có thành vịt được đâu mà sợ. Huống chi đời cần phải có kẻ dại mới nổi người khôn lên, cần phải có kẻ quấy mới lòi người phải ra được chớ. Người khôn, người phải nếu ở riêng một cõi, thì cái khôn, cái phải đó ai thấy được.

— Con nói nghe cũng phải, ngặt vì thiên-hạ họ không phân biệt dại với khôn, quấy với phải. Đám dại họ lại cho là khôn, đám quấy họ lại cho là phải. Đời trái ngược như vậy thì mình chen chun vào đó làm gì. Để cho thiên-hạ họ loi-nhoi trong chỗ hỗn-độn ấy. Mình lánh xa rồi để chí làm bạn với nước non, vui say với trăng gió mà chơi cho sạch thân, cho khoẻ trí.

— Ba nói nghe xưa quá ! Sanh về thế-kỷ 20 mà lập chí theo người thế-kỷ 15, thì con sợ e trái mùa quá. Đời này loài người đều xu-hướng về chủ-nghĩa vật-chất, mình còn ôm-ấp cái chủ-nghĩa tinh-thần làm chi. Con tưởng không nên lội ngược dòng nước ; trả lại, phải lội xuôi với thiên-hạ mới được.

—Ồ ! Con nhiệm theo tâm hồn mới rồi !

— Có lẽ. Mà lỗi không phải tại con. Trái lại, tại ba mua sách xã-hội-học ba cho con đọc, tự nhiên con phải nhiệm theo những tư-tưởng của nhà triết-học đồng thời chớ sao.

— Ba nuôi con, ba dạy con, ba muốn để cho con tự-do hoàn-toàn, tự-do về phần xác, mà cũng tự-do về phần trí nữa. Sự tự-do ấy có lợi, mà cũng có hại, vậy con phải coi chừng. Đọc sách để mở trí, chớ

không phải để lập tánh. Thiết hồi nầy ba nghe con ngâm mấy câu :

» « Đứng tranh cạnh, lấy mình làm qui,
« Kể nghĩa-nhơn, luân-lý mà chi.
« Tìm đường sung-sướng mình đi,
« Miễn là tới chốn, thị phi mặc dầu ».

Ba nghe mấy câu đó ba sợ quá.

-- Mấy câu đó hạp với luân-lý của người đời nay lắm chớ.

-- Phải. Hạp lắm. Mà vì hạp nên ba mới lo .

Thanh-Nguyên cười ngất. Cô đứng dậy lấy gói thuốc với cái hộp quẹt đưa cho cha rồi nói :

-- Hôm nọ con đọc quyển sách « Tân Xã-Hội », con lấy làm bức-tức, nên con đặt ra mấy câu ấy để đọc với anh Hữu-Nhơn mà cười chơi, chớ nào phải tâm-hồn con như vậy hay sao mà ba sợ.

-- Quyển sách « Tân Xã-Hội » luận thế nào mà con bức-tức ?

-- Ba mua hôm tháng trước mà ba chưa đọc hay sao?

-- Chưa.

-- Tác-giã tả luân-lý của xã-hội hiện-thời đúng lắm. Ba đọc rồi ba sẽ thấy. Tác-giã nói hiện-thời hạng giàu sang họ bỏ dẹp các luân-lý nhơn-nghĩa cũ, rồi họ lập một nền luân-lý mới để dạy trong gia-đình. Họ nói đời mới phải có luân-lý mới. Ở về đời

cạnh tranh, phải có luân-lý cạnh tranh thì mới khỏi thất bại.

— Luân-lý cạnh-tranh là luân-lý gì ?

— Luân-lý ấy tóm lại trong mấy câu như vậy :

« Ở đời mình phải lo lấy phận mình, bởi vì không
« ai lo bào chữa quyền lợi riêng của mình cho bằng
« mình được, mà nhiều khi họ làm bộ bào chữa
« dặng họ đoạt nữa ».

« Mình phải tập cho có đủ nghị-lực tranh đấu dặng
« chống cự với thiên-hạ, bằng không thì mình phải
« bị chúng giết chết ».

« Đừng có vì lễ-nghĩa mà nhượng bộ, mà ái-ngại,
« bởi vì lễ-nghĩa coi đẹp mắt, nghe êm tai, mà không
« có lợi ».

« Thiên-hạ đều thoi dắm nhau, giành đường danh-
« lợi. Mình phải làm như họ, dẫu phải đánh lộn cũng
« dưng nại ».

« Miễn là có lợi, được danh, thì làm, dẫu phải
« nhục-nhã cũng không hại ».

Tự-Cường nằm chằm-chĩ mà nghe. Chừng Thanh-
Nguyên nói dứt rồi, thì ông thở dài và đứng dậy nói
rằng : « Người viết như vậy thì hiểu rõ tâm-lý của xã-
hội hiện-thời lắm. Nhưng mà con chẳng nên giận
lầy rồi con làm quá hơn thiên-hạ nữa. Con biết luân-
lý của họ như vậy, thì con nên lánh xa, để cho họ
thong-thã mà tranh-đấu với nhau dặng họ ngã hết
cho rãnh ».

Thanh-Nguyên trợn mắt ngó ngay cha mà đáp :
 « Con không lánh họ đâu. Họ có luân-lý của họ, con cũng có luân-lý riêng của con. Con sẽ chen với họ mà hưởng mùi đời, song hưởng mùi ngọt bùi, mà thôi, lại lo làm cho nhiều người khác cũng được hưởng như con vậy ».

Tự-Cường rùn vai rồi bước ra ngoài hàng ba, đi qua đi lại mà hứng gió.

Thanh-Nguyên ra đứng tại cửa mà nói :

— Con muốn xin phép ba chiều thứ bảy cho con đi ra Vũng-Tàu mà hứng gió biển, rồi chiều chúa-nhật con sẽ về.

— Con đi với ai ?

— Để con rủ anh Hữu-Nhơn đi với con. Nếu ba rảnh ba đi nữa thì càng thêm vui.

Tự-Cường suy nghĩ một chút rồi đáp :

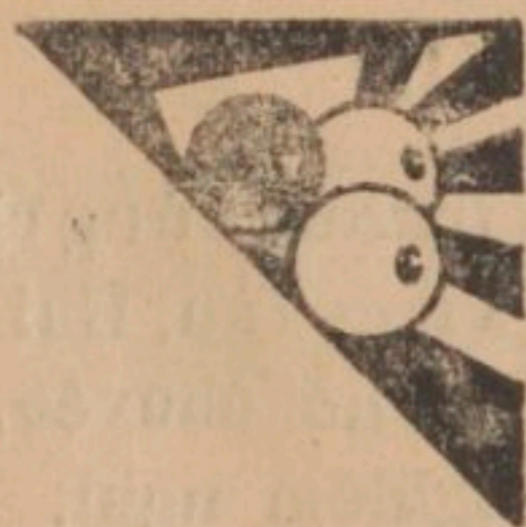
— Nếu con muốn ba đi, thì ba sẽ đi với con.

— Ba cho phép con mời anh Hữu-Nhơn đi hôn ?

— Hữu-Nhơn là bạn thiết của con ; con muốn rủ đi theo chơi cũng được, có chạt xe đâu mà sợ.

Thanh-Nguyên mừng rỡ, chạy lại cặp cánh tay vào cánh tay của cha rồi đi qua đi lại, nói nói cười cười không dứt tiếng. Cô thấy anh sắp-phơ đi ra đóng cửa ngõ, thì cô kêu mà dặn : « Anh Tư, ngày mai anh đưa ba tôi đi dạy và đưa tôi vô trường rồi, anh về phải coi vô dầu mỡ cho kỹ-lưỡng đặng chiều thứ bảy tôi đi Vũng-Tàu hứng gió, nghe ! »

* * *



VIII

HỮU-NHƠN là một người trai, năm này đã được 23 tuổi rồi, nhưng vì chàng nhỏ vóc, lại con nhà giàu, từ nhỏ cứ đi học chớ không làm việc lao-động, mà cũng không tập thể-tháo, nên gương mặt coi còn non, ai cũng tưởng chàng mới 19 hoặc 20 tuổi.

Chàng cũng đã thi đậu Tú-tài kỳ thứ nhất rồi, hiện bây giờ chàng cũng đang học lớp triết-học tại trường Chasseloup-Laubat như cô Thanh-Nguyên. Mấy năm nay chàng với cô học chung một lớp với nhau hoài, nên quen biết nhau nhiều, lại mến nhau, giờ nghỉ học thường hay hiệp nhau mà đàm luận, bởi vậy tuy chàng ở trong trường, song chúa-nhật chàng hay lên Phú-Nhuận mà thăm cô, có khi ở chơi đến tối mới trở vô trường.

Ông Tự-Cường dưỡng nuôi dạy dỗ con, ông để cho con tự-do, lại ông thấy cử-chỉ của con còn cử-chỉ con nít, nên ông không ái-ngại về sự trai với gái kết niềm bằng-hữu.

Vì Thanh-Nguyên đã mời trước, Hữu-Nhơn xin phép ông Cai-trường cũng được rồi, nên chiều thứ bảy tan học rồi hai trẻ đi với nhau ra ngoài cửa

trường đứng chờ xe của ông Tự-Cường lại rước đi Vũng-Tàu. Hai trẻ đi lên đi xuống dài theo lề đường mà nói chuyện, cô hớn-hở vui cười, chàng bình tĩnh nghiêm nghị.

Chờ gần nửa giờ mới thấy xe ông Tự-Cường lại. Xe vừa ngừng thì ông nhảy xuống nói rằng: « Chờ lâu lắm hả? Mặc chạy xuống chợ mua đồ đem theo xe mà ăn, vì sợ ra tới Vũng-Tàu khuya quá rồi đói bụng. Thôi, lên xe đặng đi cho sớm ».

Thanh-Nguyên hỏi sếp-phơ có đem cái hoa-ly áo quần cô giao hồi trưa đó theo hay không. Sếp-phơ nói có, cô mới leo lên xe ngồi chính giữa, Tự-Cường ngồi bên tay mặt, còn Hữu-Nhơn thì ngồi bên tay trái.

Xe chạy khỏi Biên-Hòa, Tự-Cường bèn trao hai gói bánh mì và thịt nguội cho Thanh-Nguyên, mà biểu cô mở ra ăn. Cô mở gói bánh mì, lấy một ổ mà đưa cho cha, rồi lấy một ổ nữa bẻ hai đưa cho Hữu-Nhơn phân nửa, còn phân nửa thì cô ăn. Cô cũng phân phát thịt rồi ngồi ăn ngon lành. Cô vui-vẻ khác thường, nói cười ngã-ngớn, còn Hữu-Nhơn đã có tánh nghiêm-chỉnh, mà chàng lại cung kính Tự-Cường, nên chàng ngồi im-liêm, có hỏi chàng mới dám nói, song nói chàng phải lựa lời, chớ không lã-lơi vụt-chạc.

Vì xe chạy chậm, nên quá 8 giờ rưỡi tối mới xuống tới Vũng-Tàu. Tự-Cường ghé lại một cái nhà-hàng khách-trú mà mượn 2 phòng, một phòng để cho Thanh-Nguyên, còn một phòng thì để ông nghỉ với Hữu-Nhơn.

Thanh-Nguyên mặc đồ Âu-phục, cô vô phòng mà rửa mặt và trang-diễm lại, rồi xin cha dắt xuống bãi trước mà hứng gió, cô nói ăn đồ trên xe đã no rồi, không cần ăn cơm nữa.

Tự-Cường dắt hai trẻ đi xuống bãi biển. Trên trời mặt trăng tỏ rạng, trước mặt nước biển minh-mông, lại thêm gió thổi lao-rao, trắng dọi nước sáng lòa, nước mừng trắng dợn sóng.

Tự-Cường ngồi trên một cái bần mà nhìn trắng xem nước, còn Thanh-Nguyên với Hữu-Nhơn thì dắt nhau đi dài theo bãi mà chơi, thấy trời nước thì khắp-khởi trong lòng, nên bây giờ Thanh-Nguyên bớt cười còn Hữu-Nhơn không nói một tiếng nào hết.

Hai trẻ đi một hồi, rồi Thanh-Nguyên đứng lại ngó mặt nước lao-xao và hỏi Hữu-Nhơn :

— Anh ra mé biển như vậy, trong lòng anh có vui hay không?

— Vui.

— Em cũng vậy, thấy biển thì em vui lắm. Mà biển phải có núi như ở đây, hoặc bên Long-Hải, hoặc ngoài Phan-Thiết, Nha-Trang em mới chịu, chớ bãi biển như bãi Tân-Thành ở Gò Công, bãi Ba-Động ở Trà-Vinh thì em không thích. Phải ý anh cũng vậy hay không?

— Tôi biết Vũng-Tàu mà thôi, chớ tôi chưa biết chỗ khác, nên không hiểu tôi có thích mấy chỗ cô nói đó hay không.

— Nhà quê! Anh nói ra mé biển anh vui, mà này giờ em coi ý anh buồn chớ không vui chút nào hết. Tại sao vậy? Hay là tại anh đi chơi với em, nên anh không vui?

Hữu-Nhơn chau mày ngó ngay Thanh-Nguyên. Trăng tỏ soi mặt cô sáng rỡ, lại thêm gió phất tóc cô vương hai gò má, làm cho cô càng thêm duyên. Chàng ngó cô rồi chau mày cúi mặt mà nói:

— Cô nói kỳ quá. Sao đi chơi với cô mà tôi lại không vui? Nếu không vui thì tôi đi làm chi đây?

— Anh vui mà sao từ hồi mới lên xe cho tới bây giờ không nghe anh cười một lần nào hết?

Hữu-Nhơn đứng trơ-trơ, dường như kiếm không ra lời mà đáp.

Thanh-Nguyên cười ngất và nói: « Đó, rõ ràng anh buồn đó, thấy chưa? »

Hữu-Nhơn gặc đầu rồi chằm rãi nói nhỏ-nhỏ: « Lời cô nói đó thiệt quả có như vậy. Không hiểu tại cơ nào, mà gần một năm nay, hễ tôi ngó mặt cô thì trong lòng tôi có cái gì không biết nó làm cho tôi buồn-bực khó chịu quá.

— Nếu vậy thôi từ rày sắp lên em không dám cho anh thấy mặt nữa.

-- Không phải vậy.

-- Chớ sao? Nếu thấy mặt em mà anh khó chịu thì cho anh thấy mặt làm gì.

-- Bữa nào tôi không thấy mặt cô thì tôi càng buồn hơn nữa. Như thứ năm, chúa-nhật cô không đi học thì tôi chịu không được, trông tối sáng cho mau đặng cô vô trường cho tôi gặp cô.

-- Nói kỳ quá ! Thấy mặt thì buồn, mà không thấy mặt cũng buồn, nói như vậy thì làm sao hiểu được.

Hữu-Nhơn ngó mông ra biển, mà nói nhỏ nhỏ :
« Dễ hiểu lắm, có khó chi đâu. Tại tôi thương cô, nên lòng tôi mới khó chịu như vậy đó ».

Thanh-Nguyên đưa hai tay mà xô vai của Hữu-Nhơn một cái rất mạnh và cười ngất và nói lớn :
« Anh điên hã ? Thương thì vui, chớ sao lại buồn. Anh vui đi. Em cấm anh không được buồn nữa ».

Hữu-Nhơn lắc đầu rồi ngồi bẹp dưới cát mà nói :
« Tôi nói như vậy mà cô cười thì thiệt cô không hiểu gì hết ! Cô làm cho tôi càng buồn thêm, chớ vui làm sao được ».

Thanh-Nguyên cũng bắt chước ngồi bẹp trên cát duỗi hai chân ngay trước mặt, chống hai tay phía sau lưng, nẩy ngực, liếc mắt ngó Hữu-Nhơn mà nói :

-- Em vui lắm, chớ em có buồn đâu mà không cười. Tại sao mà phải buồn ?

-- Nếu vậy thì tôi thương cô mà cô không thương tôi.

— Em cũng thương anh vậy chớ. Nếu em không thương thì mấy năm nay hề đến giờ nghỉ học em có thèm kiếm anh mà nói chuyện đâu, chúa-nhật em có thèm rủ anh lên nhà chơi làm chi.

— Đó là cô tra tôi, chứ không phải thương.

— Theo tiếng Annam tra cũng như thương, hai tiếng có một nghĩa.

— Không. Khác nghĩa chứ. Mình tra một người nào nghĩa là mình thấy cũ-chỉ, hoặc tánh tình người ấy mình vừa ý, nên hề gặp thì mình vui, mình muốn tới lui nói chuyện chơi. Còn thương một người nào nghĩa là mình yêu mến người ấy, muốn gần nhau luôn luôn,... muốn làm vợ chồng,... hề xa cách người ấy thì mình mới tưởng thương nhớ ăn ngủ không được...

—Ồ! Cái thương anh nói đó là thương về ái-tình chứ gì!

— Phải. Tôi thương cô là thương như vậy đó. Còn cô thương tôi, phải cô cũng thương như vậy hay không?

— Không.

— Tôi khốn-nạn lắm! Tôi vô phước thiệt! Nếu vậy thì còn học làm gì nữa.

Hữu-Nhơn và nói và rung rung nước mắt. Nhờ trăng tỏ rạng, Thanh-Nguyên thấy rõ mặt chàng buồn thảm thì cô động lòng, nên cô đã hết vui cười nữa, mà cô lại lấy tay đưa cát mà suy nghĩ.

Trăng vẫn tỏ, gió vẫn mát, núi vẫn chần-ngần sau lưng, nước vẫn minh-mông trước mặt, mà hai trẻ vẫn ngồi im-liêm, đã không nói chuyện, mà cũng không ngó nhau nữa. Cách một hồi lâu, Thanh-Nguyên mới hỏi nhỏ nhỏ:

— Tại sao anh thương em mà thương về ái-tình ?

— Tôi có biết đâu. Có lẽ tại tôi học chung một lớp với cô mấy năm nay, tôi yêu cô mỗi ngày thêm một chút, lần lần rồi mới sanh mối ái-tình trong lòng tôi.

— Còn tại sao mà bữa nay anh nói cho em biết làm chi vậy ?

— Tôi muốn nói cả năm nay rồi, mà mỗi lần nói chuyện với cô, tôi tình bày tỏ lòng của tôi, thì có cái gì không biết nó khiến cho tôi ngần-ngại hoài, mở miệng không được. Hồi tối ngồi một bèn cô trên xe tôi lấy làm khó chịu, nên tôi quyết định ra đây tôi sẽ nói phứt một lần cho rồi. Nếu cô không thương tôi, thì tôi bỏ đi về làm ruộng cho rồi.

— Nếu em không thương anh, thì sẽ có người khác thương, chuyện gì mà phiền đến nỗi bỏ học.

— Tôi nói thiệt với cô, dầu tiên trên trời rớt xuống tôi cũng không thêm nữa. Tôi phải cưới cho được cô làm vợ mà thôi ; nếu không được thì chắc tôi buồn tôi phải chết.

— Lửa ái-tình nhen-nhuốm trong lòng anh là tại anh đọc tiểu-thuyết nhiều quá. Nếu anh lựa sách xã-hội học, hoặc triết-lý-học mà đọc như em, thì chắc anh khỏi bị cái họa ấy.

— Phải lắm. Có lẽ tại như vậy. Mà bây giờ ngọn lửa đã cháy bùng lên rồi, biết làm sao !

— Phải dứt tất đi. Hai anh em mình còn đương học mà gây ái-tình thì học sao được.

— Có hại chi đâu. Không phải tôi tinh cười cô liền bây giờ. Tôi muốn biết trước coi cô có khứng làm vợ chồng với tôi hay không, rồi ít tháng nữa thi Tú-tài xong rồi tôi sẽ xin cha mẹ tôi lên nói với ông mà cười cô. Tôi muốn biết trước đặng tôi an lòng mà học. Cô chịu hứa làm vợ tôi hay không?

Thanh-Nguyên châu mày ngồi nín khe không chịu trả lời liền, làm cho Hữu-Nhơn bồi hồi trông đợi hết sức. Cách một hồi cô đứng dậy phủi cát trong áo quần. Hữu-Nhơn cũng đứng dậy và nói: « Tôi xin cô trả lời giùm câu tôi mới hỏi đó ».

Thanh-Nguyên ngó ngay Hữu-Nhơn mà đáp:

— Lấy chồng là một điều quan-hệ nhứt trong đời của con gái. Thuở nay em mắc lo học, em chưa để ý đến việc ấy. Anh hỏi thình-linh quá, nên em không biết sao mà trả lời.

— Cô cần phải suy nghĩ hay sao?

— Cần lắm. Từ hồi nhỏ cho tới bây giờ em tự-do, muốn làm việc chi, hay là muốn đi đâu, ba em cũng để cho em thông thả luôn luôn. Em sợ hễ lấy chồng thì em mất tự-do hết. Vì vậy nên em cần phải suy nghĩ, phải cân coi cái lạc-thú vợ chồng nó có nặng bằng cái lạc-thú tự-do hay không chớ.

— Tôi hứa chắc với cô, hễ cô làm vợ tôi, thì tôi cũng sẽ để cho cô được tự-do, chớ chẳng bao giờ tôi kèm chế cô đâu mà cô sợ.

— Hề có chồng rồi thì còn tự-do gì nữa được ; đến tên họ cũng còn phải mất nữa a. Bây giờ em đi đâu thì em xưng em là Mademoiselle Thanh-Nguyên. Nếu em làm vợ anh, thì em xưng như vậy nữa sao được, em phải xưng là Madame Hữu-Nhơn. Mất tên rồi.

— Tại phong-tục như vậy biết làm sao. Mà đổi tên nghĩ chẳng hại gì.

— Ý ! Hại lắm chớ. Cha mẹ đặt tên cho mình, thì mình phải quý trọng tên ấy. Mình đem mà đổi tên khác, nghĩ cũng đau-đớn lắm chớ.

— Phải. Cô nói mí mà tôi hiểu rồi. Cô sợ đem tên trong sách mà đổi lấy tên hèn-hạ, nên cô ái-ngại. Vì như đem tên trong sách đổi lấy tên khác cũng trong sách thì có lẽ-lả chi đâu mà sợ.

— Mà tại sao anh muốn cho em làm vợ anh chi vậy ? Chớ làm anh em như mấy năm nay vậy không được hay sao ?

— Tại tôi thương cô.

-- Thôi, anh đừng thương em, anh thương người khác đi.

-- Tôi không thêm ai hết.

-- Hừ ! Đời bày tục kỳ-cục. Thương thì phải kết vợ chồng. Thương như vậy thì thấp-thỏi quá, chớ có cao-thượng gì đâu. Kết vợ chồng rồi sanh con, rồi chết bỏ chồng, bỏ con như má em vậy, thì khốn nạn quá, có vui sướng chỗ nào đâu.

-- Lập gia-thất là nghĩa-vụ của loài người, dầu trai hay là gái cũng vậy, cô quên hay sao ?

-- Bắt chước theo sách, mà lại sách xưa nữa ! Anh nói thế ấy, ba em nghe, ba em phiền lắm.

-- Ông không muốn cho cô lấy chồng hay sao ?

-- Không phải vậy. Ba em nghịch với chủ-nghĩa gia-đình chớ.

-- Ạ ! Tại bà mất, ông buồn, nên ông mới nghịch.

-- Có lẽ tại vậy. Thôi, trở về, kéo ba em trông.

-- Khoan. Tôi xin cô trả lời câu tôi hỏi hồi nãy rồi sẽ về.

-- Em đã nói để cho em suy nghĩ rồi em sẽ trả lời.

-- Cô làm thế này chắc tôi buồn rầu tôi học không được nữa.

-- Chớ phải làm thế nào anh mới vui ?

-- Cô phải làm cho tôi có cái hy-vọng sẽ làm chồng cô được thì tôi mới vui.

-- Anh cứ nuôi cái hy-vọng ấy đi.

-- Phải nuôi đến chừng nào cái hy-vọng ấy mới thành sự thật ?

-- Có lẽ tới chừng chúng ta thi đậu Tú-tài kỳ nhì rồi.

Hữu-Nhơn vội-vả nắm tay Thanh-Nguyên và cười và nói : « Cám ơn. Tôi cám ơn cô lắm. Cô làm cho lòng của tôi bây giờ thơ-thới, trí của tôi bây giờ sáng-

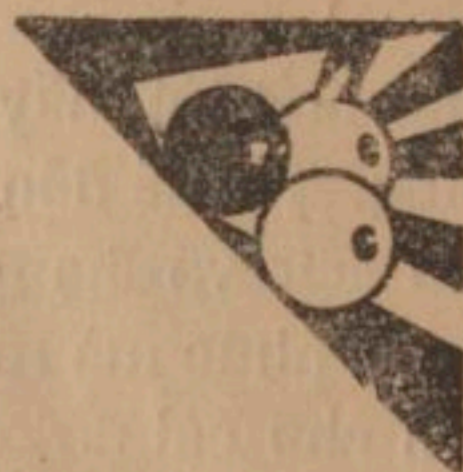
sủa, mắt tôi thấy cái tương-lai đẹp-đẽ chơn-chở vô cùng. Tôi sẽ đền bồi cái ơn ấy bằng một tấm lòng yêu mến vô hạn. Tôi hứa chắc tôi sẽ đem những hạnh phúc mà rải dài theo đường đời của cô. Tôi sẽ làm cho cái đời của cô là đời tiên-nga, đã không ưu sầu, mà lại hưởng đủ mùi ngọt-ngon trong trần-thế. Tôi chắc tôi sẽ làm được ».

Thanh-Nguyên nghe Hữu-Nhơn nói thì cô cười. Chừng chàng nói dứt rồi, cô nói : « Lãng-mạng quá ! Tiều-thuyết quá ! Em sợ một ngày kia anh sẽ điên vì tình ».

Hữu-Nhơn nói : « Được kết chung tình với cô, dầu phải điên tôi cũng vui lòng ».

Hai người kề vai nhau thủng-thắng trở lại chỗ Tự-Cường ngồi, ngoài biển vẫn minh-mông, trong núi vẫn đồ-sộ.





TR Ờ I chạng-vạng lối, lại mưa lâm-râm.

Ông Tự-Cường biểu đưa ở đốt 2 cái đèn manchon lên, nên trong nhà sáng trưng, mà yển dọi ra tới ngoài sân cũng sáng.

Ông đi qua đi lại trước hàng ba, hề thấy đèn xe-hơi ở dưới miệt Phú-Nhuận chạy lên thì ông đứng mà dòm; ông có ý trông Thanh-Nguyên, là vì mấy bữa rày cô thi Tú-Tài kỳ thứ nhì, thi bài viết đã đậu rồi còn hạch miệng thì đã khởi sự từ sớm mơi hôm qua, có lẽ chiều nầy hội Giám-khảo sẽ xưng danh mấy người thi đậu.

Ông đi một hồi rất lâu, trong lòng không an, vì không biết con đậu hay là rớt. Ông lấy làm tiếc hồi chiều tan học ông không đi thẳng xuống trường Chasseloup-Laubat chờ mà nghe tin-tức, lại bỏ đi về, nên bây giờ bứt-rứt đứng ngồi không được. Ông trở vô nhà dòm đồng-hồ, thì đã 7 giờ rưỡi. Ông đương lấy một điều thuốc đốt mà hút, kẻo nghe tiếng kèn xe-hơi. Ông vội-vã bước ra cửa, thì xe đã tới ngừng ngay cửa ngõ và bốp kèn te-te.

Người bồi trong nhà chạy ra mở cửa, rồi xe thủng-thẳng vô ngừng bên nhà. Trời vẫn còn mưa lâm-râm, mà xe vừa ngừng thì Thanh-Nguyên nhảy xuống gọn-gàng, thấy cha đứng dựa cửa thì cô va chạy vô và nói: « Con đậu rồi ba à, đậu được mention bien. Anh Hữu-Nhơn cũng đậu nữa ».

Tự-Cường phì chi, nên đứng chúm-chím cười. Thanh-Nguyên vịn hai tay lên hai vai của cha, mắt ngó ngay mặt cha mà nói: « Con mừng quá! Công ba dạy con nay kết quả được mỹ mãn rồi, ba à ».

Tự-Cường cũng cười chớ không nói chi hết.

Hữu-Nhơn trên xe bước xuống sau rồi chàng thủng-thẳng đi vô, tay lại có xách một cái hoa-ly lớn.

Tự-Cường nắm tay mà mừng chàng thi đậu. Thanh-Nguyên nói: « Anh Hữu-Nhơn đậu ảnh cũng mừng quá. Ảnh xin phép ra trường liền đăng về cho ở nhà hay. Ảnh đi xe đò Cần Thơ, 10 giờ tối có xe chạy. Con thấy vậy con mời ảnh lên trên này ăn cơm với con, rồi chừng 9 giờ con biểu sốp-phơ của mình lấy xe đưa ảnh trở xuống Saigon đăng ảnh về cho kịp xe đò ».

Tự-Cường gác đầu, dắt hai trẻ vô nhà rồi kêu bồi biểu dọn cơm cho mau.

Thanh-Nguyên chỉ bàn rửa mặt mà biểu Hữu-Nhơn rửa mặt gội đầu cho mát. Cô chạy xuống nhà bếp hối thúc dọn cơm. Cô vô ra lảng-xăng, nói cười không ngọt, bộ cô mừng rỡ vui-vẻ lắm.

Cơm dọn lên bàn rồi, Tự-Cường kêu hai trẻ mà biểu ngồi lại ăn, ông ngồi đầu ngoài, còn hai trẻ ngồi hai bên.

Ông hỏi Hữu-Nhơn :

— Cháu năm nay được mấy tuổi?

— Thưa, cháu 23 tuổi.

— Cháu có bằng Tú-Tài rồi, bây giờ cháu tính đi học thêm nữa hay là thôi?

— Chắc cha mẹ cháu không cho cháu học nữa, bởi vì cháu có một mình, chớ không có anh em chi hết.

— Cháu còn đủ cha mẹ ông bà há?

— Thưa, cha mẹ cháu còn song toàn. Cháu còn bà ngoại, chớ ông ngoại với ông nội bà nội đều khuất hết.

— Cháu gốc ở Cần Thơ hay sao?

— Thưa, cháu ở Ô-Môn.

Thanh-Nguyên đương ăn, thỉnh-linh cô chen vô nói : « Này ba, anh Hữu-Nhơn thương con, nên xưa rày ảnh xin con ưng ảnh đặng ảnh cưới. Ba chịu gả hay không ba? »

Tự-Cường chưng-hững, ngó ngay con rồi cháu mà đáp rằng :

— Cưới vợ, lấy chồng là việc quan hệ nhất của con người. Cái đời của mình buồn hay vui, cực hay sướng, đều tại đó. Con nói chuyện như chuyện chơi vậy sao được.

— Xưa rày ảnh nói hễ ảnh với con thi đậu rồi thì ảnh cưới con. Ảnh nói thiệt, chớ không phải nói chơi đâu.

— Hừ ! Ba đã nói việc ấy quan-hệ lắm. Con phải suy nghĩ cho kỹ, đừng có nói vụt chặc không nên. Dầu cháu Hữu-Nhơn muốn cưới con đi nữa, con cũng phải hỏi lại lòng con coi có nên lấy chồng hay không đã chớ. Việc ấy nó can hệ về đời của con, vậy con phải liệu rồi con nhứt định, chớ sao con lại hỏi ba.

— Con có cho phép ảnh nuôi cái hy-vọng làm chồng con, nhưng mà không hiểu tại sao hề nói tới việc vợ chồng thì lòng con không hăn-hái chút nào hết.

— Nếu vậy, thì con không có tình với cháu Hữu-Nhơn, thế thì làm vợ chồng với nhau có vui-vẻ gì đâu mà tính.

— Con cũng thương ảnh lắm chớ, mà không hiểu tại sao hề nói làm vợ ảnh thì con không sốt-sắn.

— Đã vậy mà cháu Hữu-Nhơn mới nói cháu còn cha mẹ và bà ngoại. Theo phong-tục Annam, định vợ chồng quyền về cha mẹ ông bà, chớ con cháu không được phép tự chuyên. Cháu Hữu-Nhơn muốn, nên cháu nói như vậy, mà không phải dễ đâu. Huống chi con biết cháu Hữu-Nhơn mà thôi, chớ chưa biết cha mẹ ông bà của cháu, . . .

Hữu-Nhơn nãy giờ nghe cha con Tự-Cường cãi với nhau thì chàng buồn hia. Chừng nghe nói tới cha mẹ thì chàng mới nói : « Thưa ông, vì cháu thương cô Thanh-Nguyên lắm, nên cháu mới tính như vậy. Nếu ông với cô bằng lòng thì cháu về nhà cháu thưa lại cho cha mẹ cháu hay, rồi cha mẹ cháu lên nói mà cưới, chớ có lẽ nào cháu dám tự chuyên ».

Cô Thanh-Nguyên cười và nói : « Ừ, thôi anh về thưa cho ông bà hay đi, rồi anh mời ông bà lên coi em ; như ông bà bằng lòng rồi em sẽ nhưt định ».

Tự-Cường chúm-chím cười và nói :

-- Con nói nghe ngược đời quá. Làm con gái hễ chồng đi coi rồi thì đàng trai nhưt định, chớ con nhưt định nỗi gì.

-- Ba nói như vậy mới ngược đời chớ. Phàm muốn kết vợ chồng với nhau, hai bên đều có quyền hết thấy. Con cũng có quyền nhưt định ; nếu con không ưng thì cưới sao được.

-- Ba tưởng việc này con phải chậm-chậm mà suy nghĩ, chẳng nên tính gấp. Cháu Hữu-Nhơn cũng vậy, đừng có vội lắm.

Cô Thanh-Nguyên ngó Hữu-Nhơn mà nói : « Ba em nói phải lắm. Anh về bàn tính với cha mẹ đi đã, rồi sau sẽ hay ».

Hữu-Nhơn liếc mắt ngó cô rất hữu tình mà đáp :

-- Tôi đã nhưt định rồi, có tính chi đâu. Để tôi về tôi mời cha mẹ tôi lên chơi cho cô biết.

-- Ừ, được lắm. Mời lên chơi.

-- Hễ về tới thì tôi mời đi liền.

-- Ý, Thũng-thắng vậy chớ. Phải để ít bữa cho em suy nghĩ. Em muốn thử cái lòng của em coi vắng mặt anh nó ra thế nào.

-- Tôi về trong một tuần lễ tôi sẽ dắt ba má tôi lên.

Thanh-Nguyên ngẫm nghĩ một lát rồi gác đầu mà chịu.

Ăn cơm rồi thì đồng-hồ gõ 9 giờ. Cô Thanh-Nguyên kêu sốp-phơ biểu đem xe ra đặng đưa Hữu-Nhơn xuống Saigon. Lúc Hữu-Nhơn từ biệt xách hoa-ly lên xe thì cô nói : « Trời mưa khó chịu quá, chờ không thì em đưa anh đi đặng chạy một vòng chơi ».

Hữu-Nhơn cười và lên xe và nói : « Thôi, ít bữa nữa sẽ gặp nhau. Cô đừng quên tôi nghe hôn ».

Xe chạy rồi cô Thanh-Nguyên vô phòng mà thay đồ mát, còn Tự-Cường thì đi qua đi lại trước hàng ba, bộ ông suy nghĩ lo-lấn lẩm.

Bây giờ trời mưa có giọt, cây cối ướt loi-ngoi. Tự-Cường hồi nãy nghe con nói chuyện lấy chồng thì ông không vui, mà bây giờ thấy cảnh âm-ỷ thì ông càng thêm buồn-bực.

Cách một hồi Thanh-Nguyên bước ra cửa mà hỏi : « Ba làm giống gì đó ba ? Vô trong nhà nói chuyện với con ».

Tự-Cường thững-thẳng đi vô nhà, lại ngồi cái ghế canapé tại phòng khách rồi lấy thuốc đốt mà hút.

Thanh-Nguyên ngồi dựa bèn cha mà hỏi :

-- Con thi đậu mà sao nãy giờ coi bộ ba không vui vậy ba ?

-- Con thi đậu thì ba mừng, nhưng mà tại có chuyện khác làm cho ba hết vui.

-- Tại ba nghe con nói chuyện anh Hữu-Nhơn tính cưới con nên ba buồn phải hôn ?

-- Đó là một chuyện làm cho ba lo, chứ không phải buồn.

-- Tại sao mà ba lo ?

-- Con chưa có một chút kinh-nghiệm về việc đời, mà con nói chuyện lấy chồng, thì làm sao ba không lo cho được.

-- Con hiểu rồi, chắc ba chê anh Hữu-Nhơn ?

-- Không phải vậy đâu. Thiết, tuy Hữu-Nhơn kết bằng-hữu với con, tới lui đây đã lâu rồi, song ba không rõ tánh tình trí ý của chàng ra thế nào. Mà dầu chàng hay là một người trai nào khác muốn nói mà cưới con, thì ba cũng lo sợ như vậy hết.

-- Tại sao ba lo sợ kia ?

-- Từ nhỏ chí lớn, ba nuôi dưỡng dạy dỗ con, ba tập cho tánh con quen thói trong sạch cao-thượng, ba để cho trí con hưởng thú tự-do hoàn-toàn. Thiên-hạ không phải như cha con mình, họ sùng bái một nền luân-lý khó chịu, họ noi theo những thành-kiến dễ ghét, rồi tánh tình thái-độ của họ thấp-thỏi, bề cư-xử của họ thô-tục hẹp-hòi. Con một thế, còn họ một thế, nếu con chung lộn với họ thì ắt chẳng khỏi xung đột. Mà phận con là gái, hễ xung đột thì con phải chịu thiệt thòi, còn nếu con chịu thua rồi ngay cổ mà mang cái vòng áp-chế, thì là uổng công ba đời

mãi cái óc của con mười mấy năm, nhưt là uổng cho cái đời của con đương chón-chở hy-vọng.

Thanh-Nguyên nghe cha đàm luận như vậy thì cô ngồi ngẫm-nghĩ một hồi rồi mới nói :

-- Thiệt như vậy. Con có biết thái-độ của cha mẹ anh Hữu-Nhơn thế nào đâu. Chớ chi cha mẹ ảnh như ba vậy, hoặc chết hết rồi thì mới khỏi lo. Có một lần nói chuyện với con, ảnh nói cha mẹ ảnh giàu, có ruộng đất nhiều lắm. Mà giàu có nghĩa gì đâu.

--- Nếu họ giàu thì mình càng thêm lo hơn nữa chớ.

--- Con nghe nói gia-đình có cái lạc-thú, im-điền lắm

--- Phải, gia-đình có lạc-thú, mà cũng có bi-ai nữa.

--- Con chưa biết lạc-thú gia-đình ra thế nào, chớ lạc-thú tự-do thì con thích lắm. Thôi, để anh Hữu-Nhơn mời cha mẹ ảnh lên đây cho con coi người thế nào rồi con sẽ nhưt định.

--- Con phải suy nghĩ cho kỹ, chẳng nên hốt-tốc mà sau phải ăn-năn trọn đời.

Thanh-Nguyên bây giờ hết hơn-hở nữa, cô ngồi im-hiềm, mặt coi có sắc lo.

Tự-Cường đứng dậy, chấp tay sau đít mà đi qua đi lại. Đi một hồi rồi đứng lại ngó con, dường như muốn nói việc chi vậy.

Đồng hồ gõ 10 giờ. Ngoài sân trời cứ mưa ri-rả. Tỏi-tớ ra đóng cửa rồi đi ngủ hết.

Tự-Cường lại đứng một bên con mà hỏi :

— Con buồn ngủ hay chưa ? Khuya rồi, như con buồn ngủ thì đi ngủ đi.

— Không, Con chưa buồn ngủ. Bữa nay ba có sửa bài hay không ?

— Không.

— Vậy thì con thức để nói chuyện với ba cho vui.

— Mấy bữa rày con lo thi chắc con mệt ; vậy con phải nghỉ sớm một chút.

— Con không mệt đâu ba. Song bữa nay trí con lộn-xộn quá, chắc đêm nay con ngủ không được.

Tự-Cường đứng ngó con trăn-trăn, dợm muốn nói việc chi đó rồi dục-dục không chịu nói. Ông sục-sè một hồi rồi dường như có ám-lực nó xô đẩy ông, nên ông nói :

— Nếu con khoẻ thì ba sẽ nói một chuyện quan hệ cho con nghe.

-- Chuyện gì đó vậy ba ?

— Chuyện riêng của con.

-- Con sẵn lòng nghe. Ba nói đi. Con đương rồi trí xin ba nói dặng con giải trí một chút.

Tự-Cường đi lại cái tủ sách để gần chỗ bàn viết, dứt chìa khóa mà mở một cái học tủ, sắp soạn giấy tờ một chút, rồi lấy ra một phong thơ lớn, bao thơ bằng giấy trắng mà vì lâu năm nên đã trở màu vàng.

Ông khóa tủ lại, rồi cầm cái phong thơ đem đưa cho con.

Thanh-Nguyên lật hai bề coi không có chữ chi hết thì lấy làm lạ nên ngó cha.

Tự-Cường ngồi một bên con và nói: « Người ta gửi cái phong thơ ấy lại cho con, mà người ta dặn chừng nào con đúng 18 tuổi rồi sẽ đưa cho con. Con đúng 18 tuổi từ hôm tháng giêng, nhưng vì ba thấy con mắc lo học đặng thi, nên ba không đưa. Nay con thi rồi, tri con rảnh rang, nên ba giao thơ ấy cho con ».

Thanh-Nguyên ngó cha mà cười và hỏi :

-- Thơ gửi cho con sao không có đề tên con ?

-- Đó là cái bao ngoài. Con xé đi rồi ở trong còn một cái bao nữa.

-- Việc gì mà bí-mật quá !

Thanh-Nguyên xé bao thơ ngoài rồi thì thiệt quã ở trong còn một cái bao khác, bề sau có gắn bánh kiến, bề trước có đề hai hàng chữ :

*« Phải giao lại cho con tôi là Lý-thị Thanh-Nguyên
chừng nó đúng 18 tuổi »*

Thanh-Nguyên lấy làm lạ nên ngó cha mà hỏi :

-- Ba gửi thơ cho con chi vậy ?

-- Con coi thì biết. Xé bao thơ thứ nhì đi rồi đọc cho ba nghe với.

Thanh-Nguyên xé bao thơ nữa thì thấy có một bức thơ dài năm sáu trương giấy với hai tờ khai sanh và một tờ hôn-thú. Cô cầm bức thơ mà đọc như vầy :

Tờ di-ngôn

của tôi là : *LÝ-NHU-THẠCH* gọi lại cho
con gái của tôi là : *Lý-thị THANH-NGUYỄN*

Hỏi con thiếu phước,

« Con ôi, cha đau nhiều lắm, đau trong gan phổi,
« mà cũng đau về trí não nữa. Đã mấy bữa rồi sức cha
« đuối lần lần, nên cha nằm liệt trên giường, hết âm
« bông con nữa được.

« Có lẽ trong ít bữa nữa đây cha sẽ thở hơi cuối
« cùn mà từ giã thế-gian đặng tái hiệp với mẹ của
« con nơi âm cảnh.

« Đã biết tâm hồn của cha, từ ngày biết đi biết nói
« cho đến bây giờ, là tâm hồn chất-chứa đầy những
« tình thương yêu, đầy những ý trung hậu. Tiếc vì
« tình thương yêu với ý trung hậu ấy không được
« một phần thưởng nào hết, vì mẹ thân sanh của
« cha, là bà nội của con, không nhìn-nhận cha là máu
« thịt, mà người bạn trăm năm của cha, là mẹ đáng
« yêu đáng mến của con, cũng đành xây lưng về
« Chinh-suối, bỏ cha mấy tháng nay bơ-vơ nơi
« chốn trần-gian.

« Con ôi, cái khoản đời của cha gần một năm nay
« là khoản đời trải qua chẳng biết bao nhiêu nỗi ưu
« sầu, phiền não. Tuy vậy mà cha không tức, không

« giận, không buồn. Mấy tháng trước cha cứ thơ-thời
« liếc cặp mắt khinh thế ngạo vật mà dòm những thói
« tồi-bại của xã-hội, cười những việc hèn-hạ của
« nhơn-tính. Lúc sau này cha cũng thung-dung bình
« tĩnh mà chờ ngày nhắm mắt nin hơi đặng ngon giấc
« ngàn thu cho dứt mối ưu sầu về thế-sự.

« Cũng như mỗi bữa, hồi chiều này chị vú cũng
« bồng con lại gần một bên cha. Mà bữa nay cha
« ngó con, rồi lòng cha lại sụt-sùi, trí cha lại ngờ-
« ngán, phát sanh một mối căm lạ lũng. Con ôi ! Cha
« thấy con thì cha thương quá, thương khác hơn cha
« thương từ ngày con lọt lòng. Có lẽ vì sự thương
« ấy mà từ hồi chiều cho tới bây giờ cha biết tức,
« biết giận, biết buồn.

« Con là máu thịt của cha với má con, con là dẫu-
« tích ân-ái của một cặp thanh-niên cao-thượng
« thương nhau, hiểu nhau, quyết sống thác với nhau,
« chớ chẳng có tội chi hết. Tại sao trời lại đành giết
« hết cặp thanh-niên đáng sống ấy ? Vì đâu cặp
« thanh-niên phản tặc ngược đời này, vì không thuận
« với chế-độ hẹp hòi của gia-đình, không theo những
« phong-tục hũ-bại của xã-hội, nên trời giết thì đã
« đành ; còn phận con, nào con có tội lỗi chi đâu,
« trời làm cho con nên hình nên vóc, chớ con không
« cầu khẩn, con không nài xin mà ra đời, sao lại bắt
« tội con đồng-lỏa với cha mẹ, rồi làm cho con vừa
« mới mở mắt thấy đời thì phải chịu khổ-não đau
« đớn, hiện bây giờ không ai dưỡng nuôi, chừng
« biết đi biết nói không ai dạy dỗ, rồi đến khi trưởng
« thành sẽ không có gia-đình, không có thân-tộc.

« Sơ tâm của cha thì cha muốn cho con đi trong
 « đường đời được hoàn toàn tự-do, không cần biết
 « thân-tộc mà bận lòng, không cần ai nưng đỡ rồi bó-
 « buộc. Đặt tên cho con cha lấy hai chữ « *THANH-*
 « *NGUYỄN* ». Bao nhiêu đó cũng đủ thấy ý cha muốn
 « lòng con trong sạch như nước trong nguồn mới chảy
 « ra, chẳng nhuộm chút bụi trần nào hết. Mà đến giờ
 « cuối cùn, cha sắp xây lưng lia con, cha ngó con cho tỏ
 « rõ một lần chót, cha động lòng thương con quá,
 « thương nên lo sợ cho tương-lai của con, nếu sau
 « này thân con bị đời kim-tiền mà phải chịu
 « vất vả dưới suối dưới nương, phải hèn-hạ làm tôi
 « làm mọi, thì cha với má con ở dưới Cửu-Luyên phải
 « ăn-năn lắm vậy.

« Bởi có ấy nên cha phải gom hết nghị lực ngồi
 « dậy rón viết tờ này để lại cho con, đừng chùng con
 « đủ trí khôn, con đã khỏi oán hận kẻ sanh-thành
 « con, mà con lại biết căn-nguyên của con, hiểu
 « quyền lợi của con.

« Cha làm như vậy thì cha rất hồ thắm, hồ vì đến
 « ngày cuối cùn mà cha lại vươn-vấn cái lý-tưởng thấp-
 « hèn là lý-tưởng kim-tiền, cha lại triệu-mến cái
 « thành-kiến làm cho đời cha rất đau đớn là thành-
 « kiến gia-tộc. Cha mà phải lật ngược cái thái-độ của
 « cha như vậy, là vì cha thương con, thương quá mà
 « cha không có bạc tiền để lại cho con dựng con hộ
 « thân, bởi vậy cha phải đẽ cái lương-tâm tốt đẹp, cha
 « phải nghịch với chí-khi tự-do của cha.

« Con ôi, con coi tờ khai-sanh của con với tờ khai-

« sanh và tờ hôn-thú của cha mà cha đính theo đây, thì
« con sẽ biết tên họ, gốc-gác của cha mẹ con. Cha là
« con của ông Hương-Cả Lý-như-Kim, gốc sanh đẻ
« tại làng Thới-an, thuộc tỉnh Cần-thơ. Ông nội của
« con đã qua đời hồi cha còn nhỏ. Hiện bây giờ bà
« nội của con tên là Trần-thị-Cân, mà thường người
« ta kêu là bà Cả Kim, thì còn ở tại Thới-an, thuộc tổng
« Định-Thới, quận Ô-môn, tỉnh Cần-thơ. Ông nội bà
« nội con chỉ sanh có hai người con: 1. là cô của con
« tên Lý-thị-Phụng; 2. là cha đây.

« Bà nội của con là một vị điền-chủ giàu có lớn,
« mỗi năm góp huê-lợi trên 20 ngàn giạ lúa.

« Hồi cha còn nhỏ thì cha học nhiều trường, lần
« lần tới trường Cao-đẳng sư-phạm Hà-nội. Chừng cha
« thi đậu quan trên mới cấp bằng cha làm giáo sư
« ngoài Bắc-kỳ. Có lẽ cha với má con có duyên nợ với
« nhau, nên trời khiến cha gặp má con, đàm luận
« cùng nhau mấy lần, thấy đồng tâm đồng chí với
« nhau, mới nhứt định kết bạn trăm năm để chung
« hưởng hạnh phúc với đời. Má của con là một vị nữ-
« giáo-sư, gốc con của một ông Thông-Phán sở Bru-
« Điện. Vì đường sá xa-xuôi cha không thể thương
« lượng việc trăm năm của cha cùng bà nội con được,
« cha mới tính cưới má con trước, rồi sau có dịp sẽ
« dắt về thú tội.

« Khi cha với má con thành hôn rồi thì bà nội con
« cứ viết thơ buộc cha phải xin đổi về Nam kỳ, như
« xin không được thì phải từ chức mà về, đừng coi cại-
« quăng sự-nghiệp và mẹ con khỏi phân cách. Cha

« vưng lời nên từ chức mà về và đặc má con về đặng
 « chịu tội với bà nội con. Lúc ấy má con đã có thai
 « con được 4 tháng. Tưởng là về xử đặng mẹ con
 « vui-vẻ, chồng vợ thanh nhàn, nào dè bà nội con cố
 « chấp tục xưa lệ cũ, bắt lỗi cha với má con làm trái
 « chế-độ gia-đình, rồi đánh đuổi cha với má con và
 « không nhìn nhận con với dâu.

« Cha với má con phải lau nước mắt mà từ mẹ lìa
 « nhà, dặc nhau lên Saigon kiếm công việc mà làm để
 « nuôi thân, không lo giàu nghèo, không cần qui tiện,
 « miễn được tự-do về tinh về chí. Cha đi dạy học,
 « lương mỗi tháng có bốn năm chục đồng bạc, nên
 « bề ăn ở lấy làm cực khổ, nhưng mà cha với má con
 « vẫn vui-vẻ, vẫn thương yêu nhau, không trách Trời,
 « mà cũng không phiền người.

« Gần ngày sanh con, thì má con bị đau trái tim
 « nên hay mệt, song thấy nhà không tiền, lại sợ
 « cha buồn, nên không dám nói ra. Còn cha thì
 « vì ăn ở cực khổ, lại trí cứ lo về nỗi gia-đình, nên
 « cha phải mang chứng bệnh lao, thân thể càng ngày
 « càng thêm ốm, mà cha cũng sợ má con buồn, nên
 « cha không dám nói cho má con biết.

« Sanh con vừa được vài tháng thì má con chết, chết
 « một cách rất thảm-thiết, đau-đớn về sự lìa chồng,
 « tức-tối về nỗi bỏ con. Cái đời của cha đã hỏng về
 « phương-diện thân-tộc, tưởng là vui được phương-
 « diện vợ chồng, nào dè người bạn trăm năm yêu mến
 « của cha chết đi thì sự sống của cha chẳng còn nghĩa
 « lý gì nữa. Phần thì cha buồn rầu, phần thì cha không

« đủ tiền uống thuốc, nên bệnh của cha càng ngày
« càng thêm hoài; trong mấy tháng nay cha chỉ
« đợi ngày chết mà thôi, chớ không thêm lo tính việc
« chi hết. Ngặt vì cha chết rồi, thì thân con phải ra thế
« nào? Ấy là là một câu hỏi mấy bữa rày cha cứ hỏi
« trong trí hoài. Cha nhớ tới chỗ đó cha lo, nên hôm
« nọ cha có gởi thơ về cho bà nội con hay đặng như
« bà nội con có chịu nhìn nhận con là máu thịt của
« cha, là nhánh lá của dòng họ Lý, thì lên đem con
« về mà nuôi thế cho cha. Đã 10 ngày rồi mà cha
« không được tin tức chi hết. Chắc là bà nội con
« đành bỏ đứt, không chịu nhìn nhận con.

« Con ôi, con thấy hay chưa? Chế-độ gia đình như
« vậy đó! Thành-kiến xã-hội như vậy đó! Tuân vị
« nữa mà làm gì, quyền-luyện nữa mà làm gì!

« Cha sẽ kiếm người mà năn-nỉ cậy họ lãnh nuôi
« giùm con. Cha sẽ xin họ nếu chịu nuôi con thì đợi
« ngày con khôn lớn rồi sẽ giao tờ này với những giấy
« tờ cha đính theo đây lại cho con. Con coi cho biết
« gốc-gác rồi con liệu lượng coi có nên hay là không
« nên về làng Thới-An mà tìm thân-tộc dựng lãnh
« phần gia-tài của cha. Sự ấy cha đề cho con tự-do mà
« liệu định, cha không khuyên, mà cũng không cản.

« Con ôi, viết tới đây, cha nghĩ lại cha đau-đớn
« mà cũng hồ thẹn quá. Xin con biết giùm bụng cha;
« vì thương con nên cha mới đổi thái-độ mà nói cho
« con biết gốc-tích của con đó.

« Cha mệt lắm, không thể viết dài nữa được. Thôi,
« cha từ biệt con. Chừng con khôn lớn, con được đọc

« từ này, dầu thế nào con cũng đừng trách cha mẹ, vì
 « mẹ của con chết cách 5 tháng trước cũng vậy, mà
 « hiện bây giờ cha sắp chết đây, cha cũng vậy, mẹ
 « cha của con đều đứt ruột mà lia con, chớ không
 « phải trốn tránh nợ đời mà bỏ con.

« Cha còn muốn viết thêm ít hàng mà khuyên dạy
 « con, tiếc vì cha mệt đuối rồi, mắt chóa-lòa, tay run-
 « rẩy, nên phải buông cây viết mà từ giả con, phú cho
 « trời đất diu-dắc giùm bước đường đời của con, giữ-
 « gìn giùm lòng thanh-bạch cho con ».

LÝ-NHU-THẠCH

Thanh-Nguyên đọc dứt rồi, cô dựa ngửa trên ghế, ngồi im-liềm, mà cô thở hồi-hộp. Cô úp tờ di-ngôn vào ngực cô, dường như cô muốn dùng tờ ấy mà đè trái tim cô cho nó bớt nhảy vậy. Cô mở mắt chau-hoãu mà ngó chằm-bằm ngọn đèn, lông tai nghe giọt mưa kêu rí-rả ngoài vách,

Tự-Cường biết con đương bối-rối trong trí, đương đau-đớn trong lòng, nếu lúc này mà xen vô nói một tiếng, thì làm cho con thêm rối, thêm đau, chớ không ích chi, bởi vậy ông cũng ngồi lặng thinh, một lát liếc mắt dòm con mà thôi, chớ không nói chi hết, có ý chờ cho con khóc đặng có nước mắt mà rửa giùm bớt những nỗi bức-tức trong lòng con.

Cách một hồi lâu, Thanh-Nguyên mới xống lưng lên, rồi day lại ngó Tự-Cường trân-trân. Ông cũng cứ ngồi im-liềm, không nói chi hết. Cô ngó rồi thỉnh-linh cô ngả sắp, úp mặt vào lòng ông, hai tay ôm lưng ông mà khóc tấ-m-tức tấ-m-tủi.

Tự-Cường lấy tay vuốt tóc con nhẹ-nhẹ rồi chầm-rãi nói: « Khóc đi con, khóc nữa, khóc cho nhiều, khóc đặng bớt đau-đớn một chút ».

Bây giờ Thanh-Nguyên mới nói từ tiếng, và nói giọng nghe như rên: « Đời khổ nạn Giả mang quá ! . . . Hèn chi ba chân cũng phải . . . Nay con mới biết công ơn của ba đối với con thiệt là nặng . . . Vì như không có ba thì thân con ngày hôm nay mới ra thế nào ! »

Tự-Cường chúm-chím cười, Ông kéo má sửa bâu áo của con cho ngay thẳng và nói: « Con nói nữa đi con, nói đặng hả hơi nhẹ dạ một chút ».

Thanh-Nguyên ngược đầu dầy, lấy khăn lau nước mắt nói tức-tức.

— Đời như vậy, con còn nói giống gì nữa được.

— Cái màng đời con mới vén lên có một góc nhỏ xiêu, bức tranh xã-hội con mới thấy có một chút. Còn nhiều lắm con ời, chớ có phải bao nhiêu đó mà thôi đâu. Để thủng-thủng rồi con sẽ thấy thêm nữa.

— Thôi, đủ rồi ba à. Con không muốn thấy thêm nữa làm chi. Ghê gớm lắm !

— Không muốn cũng không được. Mà con cần phải thấy thêm nữa chớ, thấy cho nhiều rồi trí con mới định tĩnh, lòng con mới vững chắc được.

— Thôi, thấy càng thêm ghét, biết càng thêm phiền, chớ có ích gì. Con không cần thấy việc gì nữa, không cần biết ai nữa hết. Cha con mình tách mà đi riêng

trong một đường đời khác thiên-hạ, thì sự sống của mình cũng đủ vui-sướng, chẳng cần phải chung lộn với họ làm chi.

— À ! Bây giờ con phục cái chủ-nghĩa của ba rồi há?

— Phục lắm. Tuy chủ-nghĩa ấy không hợp thời, song nó giúp ích cho bọn vì xã-hội, vì gia-đình, mà phải chịu khổn khổ đau-đớn... À ! Gia-đình ! Gia-đình !... Gia-đình là những chun đứng của xã-hội, mà gia-đình bị cái chế-độ hủ-bại, bị những thành-kiến trái mùa, nó ràng buộc rồi níu cứng ở dưới bùn lầy, thì xã-hội làm sao mà vượt lên cao cho nguy nga đồ-sộ được. Con thề con sẽ hy sinh cái đời của con để bứt đứt cái dây chế-độ ấy, để xô ngã cái thành-kiến ấy, cho xã-hội thông-thã mà vượt lên cao.

—Ồ ! Việc lớn-lao quá, con làm sao nổi.

— Dầu không nổi con cũng làm.

— Máu nóng ! Máu nóng.

Bây giờ Thanh-Nguyên lại có sắc giận, chớ cô không buồn nữa. Cô nin khe mà thõ rồi thỉnh-linh cô nói :

— Con nhứt định không thêm lấy chồng.

— À ạ ! Con đã hứa với Hữu-Nhơn rồi làm sao ?

— Con hứa suy nghĩ, chớ không có hứa làm vợ ảnh. Con không thêm làm vợ ai hết. Đề con viết thơ cho ảnh Hữu-Nhơn mà nói cho ảnh hay và lấy lời hứa lại.

— Con biết Hữu-Nhơn ở đâu mà viết thơ ?

— Con biết. Bữa hôm ảnh có biên địa-chỉ của ảnh vào cuốn sổ nhỏ của con. Sáng mai con gửi thơ liền.

— Ba tưởng con nên suy nghĩ lại. Ba thấy bộ Hữu-Nhơn thương con lắm. Nếu con rút lời hứa gấp quá, sợ chàng buồn chẳng.

— Con đã suy nghĩ rồi. Thà ảnh buồn rầu một chút bây giờ, mà ngày sau khỏi khổn khổ cả và hai đứa.

Tự-Cường rùn vai và nói : « Tự ý con ».

Thanh-Nguyên ngồi ngó sừng ngọn đèn một lát rồi cô nói :

— Hèn chi ba họ Huỳnh mà con lại họ Lý. Thuở nay con tưởng cha mẹ không có hôn thú nên con phải theo họ mẹ, chớ con có đẻ đâu.

— Cũng tại ba giầu, không dám cho con thấy khai-sanh. Ba nạp khai-sanh của con vô trường mà ba dặn ông Cai-trường đứng cho con coi.

— Cha với má con chết mà mồ mã chôn ở đâu ba biết hôn ?

— Sao lại không biết. Ba lo chôn cất chớ ai. Má cha mẹ con ở trong Ngã-Năm Bà nội con có mượn thợ xây tử-tế.

— Bữa nào rảnh ba dắt giùm con đi thăm má cha mẹ con được hôn ?

— Được lắm. Để chiều mai tan học rồi ba dắt con đi.

— Vậy để mai con mua bông cho sẵn. Ý ! 12 giờ rồi. Thôi, đi ngủ ba ; con buồn ngủ quá.

Thanh-Nguyên tom góp tờ di-ngôn của cha mà bỏ vào bao thơ rồi cầm đi vô phòng.

✪ Tự-Cường tắt đèn rồi cũng vô phòng riêng của ông. Tuy Thanh-Nguyên nói buồn ngủ mà đến 3 giờ khuya ông vẫn còn thấy trong phòng cô đèn đốt sáng trưng, một lát lại nghe có tiếng giày đi lẹp-xẹp.



TRỜI mưa dầm-dề, lại thêm gió thổi vùn-vụt, làm cho người đi đường quần áo ướt loi-ngoi, nên lạnh lẽo vô cùng.

Hữu-Nhơn mới thi đậu mà lại có hy-vọng sẽ được vợ vừa ý, nên ngồi trên xe đồ cực nhọc, song chàng hớn-hỡ trong lòng, trông về tới nhà cho mau đăng báo tin cho cha mẹ mừng.

Ba giờ khuya xe mới xuống tới Càn-thơ. Chàng nóng nảy trong lòng, không thể chờ đến sáng mà đi xe đồ khác nữa được nên chàng mượn một cái xe location mà về liền. Xe tới cửa, trời vẫn còn mưa lâm-râm, trước sân tối đen, trong nhà im-liêm. Lòng chàng khắp khởi, chỉ chàng hân hái, mà về tới nhà thấy quang cảnh u-ám buồn-bực như vậy, thì chẳng khác nào ngọn lửa mới phừng lên lại bị nước xối nên hạ xuống gần muốn tắt.

Hữu-Nhơn không được mǎng ý, nên chàng bước xuống xe rồi dầm mưa vô nhà vô cửa mà kêu om-sòm.

Trong nhà có tiếng hỏi : « Ai kêu đó ? »

Hữu-Nhơn bực mình nên nói lớn : « Tôi là Nhơn

Tôi thi đậu rồi nên về đây. Mở cửa giùm cho mau một chút ».

Nghe trong nhà có tiếng nói lộn-xộn một chút, rồi mới nghe lộp-cộp rút cây thông-hồng mà mở cửa.

Cánh cửa vừa mở ra, Trần-hữu-Nghĩa thấy con thì hỏi : « Con thi đậu rồi hay sao ? »

Hữu-Nhơn và bước vô nhà và đáp :

— Đậu rồi. Mới dán tên hồi chiều này nên con đi xe lỏi mà về liền.

— Từ hôm qua cho tới bữa nay ở nhà trông dây-thép dữ quá. Hồi hôm cha có vô nhà dây-thép mà hỏi thăm nữa.

— Tại họ dán tên trễ quá, nên con tinh thôi con về, không đánh dây-thép làm gì.

Cô Phụng bưng một cái đèn lớn đem để tại ghế giữa, thấy con quần áo loi-ngoại thì nói :

— Đi sao mà mưa gió cực khổ quá. Con có đem áo quần về hay không ?

— Có. Con có đem về một hoa-ly còn để ngoài xe. Má biểu đưa nào ra xách vô giùm cho con. Má cho 3 đồng bạc đặt trả tiền xe chút má.

Hữu-Nghĩa kêu đưa ở ra xe đem hoa-ly vô, còn cô Phụng thì mở tủ lấy bạc và hỏi :

— Con mượn xe ở đâu mà về đây ?

— Con đi xe đò về Cần-thơ, rồi con mượn xe location con về liền. Trời mưa lạnh quá.

— Thi đậu thôi thì ta mượn xe trên Saigon ta về luôn, đi xe đò làm chi cực khổ quá.

— Bà ngoại anh hả má ?

— Mạnh Bây giờ mấy giờ rồi ?

— Bốn giờ rồi.

Hữu-Nhơn thấy đũa ở đem hoa-ly vô thì biểu xách luôn vô buồng, rồi chàng đi theo vô mà thay đồ, vì áo quần ướt hết.

Vợ chồng Hữu-Nghĩa mừng con thi đậu, nên kêu tôi tớ trong nhà dậy hết rồi sai đũa mở cửa, đốt đèn manchon, đũa nhúm lửa nấu nước.

Bà Cả Kim đương ngủ bà nghe chộn-rộn, nên bà giật mình thức dậy mang giày đi ra. Năm nay bà đã được 66 tuổi, tóc đã bạc, da đã đùn, răng đã rụng, vóc đã ốm, mắt đã lờ, nhưng mà nhờ ăn ngủ được nên đi đứng còn cứng cỏi. Từ ngày Như-Thạch chết rồi mà con của Như-Thạch bà tìm hết sức cũng không được, thì bà ăn-năn về sự bà nghiêm-khắc với con, bởi vậy bà không muốn biết tới sự-sản nữa, bà giao hết ruộng vườn cho vợ chồng Hữu-Nghĩa thân góp huê-lợi, bà đóng trang thỉnh tượng Quan-Âm mà thờ, rồi mỗi ngày vác khuya với vác tối bà đốt nhang, rót nước, đánh chuông mà vái lạy, tính làm như vậy đặng chuộc cái tội nghiêm-khắc giết dàu con ngày xưa.

Cô Phụng thấy mẹ ra thì cô nói: «Thằng Nhơn thi đậu má à, Nó mới về đó».

Bà Cả không tỏ dấu mừng vui chi hết, bà chỉ nói : « Đậu hay sao », rồi bà đi lại ngồi tại bộ ván cầm-lai dựa cửa sổ là chỗ bà ngồi đã mấy chục năm nay. Hửu-Nghĩa lật-đật bùng một cái đèn dầu lửa đem để trước mặt bà.

Hửu-Nhơn rửa mặt, thay đổi áo quần rồi chàng đi ra, thấy bà ngoại thì chàng bước lại mà nói : « Cháo đậu rồi ngoại à ».

Bà Cả ngó cháu và nói : « Ừ. Bà hay rồi, má con mới nói đó. . . . Con hai coi biểu bày trẻ nấu cơm nấu cháu gì đó cho nó ăn. Đi đường xa quá chắc nó đói bụng ».

Hửu-Nhơn cười và nói : « Đi dọc đường con buồn ngủ lắm, chớ không đói. Ở trên con ăn cơm rồi lên xe đi liền. Về rửa mặt thay đồ rồi bây giờ hết buồn ngủ nữa ».

Cô Phụng hỏi con :

— Còn rương của con đâu ? Sao không thấy đem về ?

— Con còn bỏ trong trường. Hồi chiều con hay con đậu thì con xin phép ra liền. Để ít bữa rồi con sẽ trở lên lấy rương.

— Ta lấy về luôn thề, còn trở lên trở xuống làm gì cho mất công.

— Bề nào con cũng trở lên chớ.

Hửu-Nghĩa nghe vợ cãi với con thì chàng chịu không được, nên xen vô nói : « Ối ! Miền thi đậu thì thôi, lấy rương chừng nào lại không được. Vi như

bỏ luôn cũng không hại gì. Hơi nào mà lo việc nhỏ mọn như vậy ».

Cô Phụng bị chồng bá -bê mà cô không dám cãi, cô lại ván ngồi với mẹ rồi tèm trầu và nói : « Nó học nay đã xong rồi. Bây giờ còn lo vợ cho nó nữa thì rảnh việc ».

Hữu-Nhơn cười và nói : « Việc đó má khỏi lo kiếm mất công. Con đã dành bụng một chỗ rồi, mà cô đó cũng ưng làm vợ con nữa. Cha với má đến nhà cho biết nhau rồi cha má nói cười ».

Nghe con nói như vậy thì vợ chồng Hữu-Nghĩa nhìn nhau chưng-hửng, còn bà Cả thì ngồi cúi mặt lo ngoáy trầu không nói chi hết.

Hữu-Nghĩa chau mày hỏi con :

— Con dành bụng chỗ nào ở đâu ? Con ai vậy ?

— Con gái của một ông Cử-nhơn làm giáo-sư dạy trường tư trên Saigon.

— Trời ơi, mình ở vườn ở ruộng, mà con cưới con gái ở Saigon, rồi nó về dưới này nó biết làm công chuyện gì ?

— Cha muốn cho vợ của con phải làm công việc gì ?

— Thì phải biết coi sóc việc nhà, phải biết thăm ruộng góp lúa vậy chớ việc gì.

— Hừ ! Cưới vợ cho con mà cha tính kiếm đũa cho biết làm công việc, thế thì cha mua mọi chớ có phải cưới dâu đâu. Làm công việc thì muốn người ta

không được hay sao? Mà cha má không phải nghèo, nên cần kiếm dẫu đặng nó làm má nuôi cha má.

— Nghèo giàu cũng vậy, ở ruộng thì phải thạo nghề ruộng vườn. Má con đó cũng phải làm công việc vậy chớ, con không thấy hay sao?

Hữu - Như rùn vai rồi xây lưng đi vô ruộng mà nằm.

Cô Phụng trách chồng;

— Tại mình cứ ép nó đi học, nên bây mới vậy đó. Hồi nó 18-19 tuổi, tôi muốn lo vợ cho nó phứt cho rồi, học làm gì.

— Học thì học, chớ học mà hại gì. Khéo nói kỳ cục.

— Bõ nó đi học nên bây gì nó mới nói ngang-tàng như vậy đó.

— Nói mà chơi, chớ nó ngang sao được. Tuy thuở nay mình cưng nó mặc dầu, song làm con có lẽ nào nó dám cãi cha mẹ.

Bà Cả thở dài mà nói: « Con hai nó nói phải lắm. Tại đi học. Thằng cậu nó hồi trước cũng đi học nên mới sanh chuyện đó. Bây giờ tới nó, coi bộ cũng vậy nữa. Ới thôi! Nó đành nơi nào bây cười nhậu cho nó, sau nên hư nó chịu, nó khỏi trách ».

Hữu-Nghĩa cãi lại:

— Má nói như vậy sao được má. Cưới vợ là việc trăm năm của con, mình phải lựa lọc kén chọn cho

nó, chớ nó là con nít, vui đâu chúc đó, nó có hiểu việc đời đâu mà chịu theo ý nó.

— Năm nay nó 23 tuổi rồi, cũng gần bằng tuổi thằng cậu nó hồi đó, chớ phải nhỏ sao. Thằng Thạch hồi nhỏ tao gặc với nó lắm, mà nó còn vậy thay. Thằng Nhơn bây giờ vợ chồng bây cũng nó quá, nó quen thói ngang-tàng rồi, để gì mà uốn nó cho được.

Cô Phụng nói : « Thôi, việc đó để thủng-thắng rồi sẽ hay. Nó thi đậu mới về để cho nó vui chơi, cãi lẽ với nó làm gì cho nó buồn. Ví như chỗ nó muốn đó mà mình coi được, thì cưới cũng tốt vậy chớ ».

Hữu-Nghĩa đứng dậy và đi ra cửa và nói : « Con gái Saigon cưới đem về dưới này làm gì ! »

Cô Phụng cũng đứng dậy vô buồng. Cô thấy con nằm đắp mền trùm đầu, thì tưởng con ngủ, nên cô đi thẳng xuống nhà sau biểu trẻ ở bắt gà làm thịt mà nấu cháo.

Tăng sáng tôi tờ trong nhà lo mở cửa tắt đèn, rồi bung cháo gà mà dọn lên bàn ăn. Cô Phụng vô buồng kêu con dậy ăn. Hữu-Nhơn cứ nằm im-liềm, không cựa-cựa, không ừ-hử. Cô Phụng nắm tay và kéo và nói : « Dậy con, dậy ăn một tộ cháo gà cho khoẻ bụng. Dậy chơi rồi trưa con sẽ ngủ nữa ».

Hữu-Nhơn giựt tay và nói cùn-quẩn : « Không thèm ăn đâu ».

Con vô lễ như vậy, mà vì cô cứng nên không giận, cô lại cười rồi bước ra ngoài nói với chồng « Thăng Nhơn nó giận nó không chịu ăn ».

Hữu-Nghĩa cười mà đáp : « Không ăn thì thôi. Phải nó nên 5 nên 3 gì hay sao mà đồ nó ».

Đến bữa cơm trưa, Hữu-Nhơn dậy ăn cơm, nhưng mà chàng buồn hiu, cứ ngồi chiêm-biểu, chớ không nói không cười như hồi mới về nhà vậy nữa. Ăn cơm rồi chàng thơ-thần ngoài hàng ba một hồi rồi vô mừng năm nữa, không nói tới ai hết.

Luôn ba ngày sau, Hữu-Nhơn cũng cứ lộ sắc buồn-bực hoài, bà ngoại hay là cha mẹ có hỏi đều chi thì chàng đáp tiếng một cụt-ngủn chớ không muốn nói chuyện. Trời mát thì chàng đi thơ-thần trước sân, hoặc ra đứng tại mé sông mà ngó mông, trời nắng thì chàng kiểm sách củ đem lại bàn viết ngồi mà đọc hoặc rút vô buồng mà nằm.

Hữu-Nghĩa làm cứng, không chịu thua con, nên không thèm nhắc tới chuyện định đôi bạn cho con nữa.

Cô Phụng yếu trí, thấy con buồn quá cô chịu hết được nữa, nên qua đêm thứ ba, trong nhà ngủ hết, cô mới bưng một cái đèn đem để trong phòng của con, kéo một cái ghế mà ngồi rồi với tay đỡ mừng kêu con : « Dậy con, dậy cho má nói chuyện một chút ».

Hữu-Nhơn mở mắt ngó mẹ và hỏi :

— Má muốn nói chuyện gì ?

— Con muốn giống gì thì con nói ra, chớ con dàu-dàu hoài má rầu quá.

Hữu-Nhơn nằm nín khe một chút rồi chàng ngồi dậy vén mùng lên mà nói :

— Con muốn cha với má lên Saigon vô nhà thăm ông giáo-sư cho cô Thanh-Nguyên biết cha má rồi cha má nói mà cưới cô cho con.

— Việc đó có gấp gì đâu. Nếu con muốn như vậy thì để thủng-thẳng rồi sẽ tính, chớ làm giống gì mà buồn dữ vậy.

— Con muốn cha với má đi cho mau, phải đi trong đôi ba bữa đây.

— Theo má thì con muốn sao cũng được hết. Ngặt vì cha con khó lắm, ông nói ông quê mùa, ông sợ gái Saigon, nên biểu ông đi không dễ gì đâu. Mà con có quen với cô đó hay sao nên con muốn dữ vậy ?

— Sao lại không quen. Cô học một lớp với con đã mấy năm nay, con lên nhà cô con chơi hoài, không quen sao được. Hôm bữa con với cô thi đậu, cô rủ con lên nhà cô ăn cơm tối, rồi con mới lên xe mà về đây.

— Ạ ! Cô đó cũng thi đậu Tú-tài như con vậy sao ?

— Phải.

— Giỏi quá há ! Cô mấy tuổi,

— Mới 18 tuổi.

— Chà chà ! Con gái mới 18 tuổi mà đậu Tú-tài !

— Cô học giỏi lắm.

— Học chung với nhau như vậy, tới lui chơi với nhau thường, vậy mà con đã có tình-tự gì với cô rồi hay chưa ?

— Má đừng có hỏi kỳ như vậy nào ! Hề gần nhau thì lấy nhau hay sao. Phải, con thương cô lắm, mà coi ý cô cũng thương con nữa. Nhưng mà thương thì thương, có hại gì.

— Ai biết đâu, nghe nói trai với gái gần nhau như vậy má phải nghi chớ.

— Con có hứa với cô để con về thưa cho cha với má hay rồi lên nói mà cưới cô. Cô biểu con dắt cha má lên cho cô biết rồi cô sẽ nhưt định.

— Cha mẹ của cô giàu hơn ?

— Má hỏi chi vậy ? Giàu hay nghèo có quan-hệ gì đâu. Con không cần việc đó nên con không thêm hỏi. Dầu cô là con nhà nghèo đi nữa, mà nhà mình giàu quá, không đủ sức nuôi cô hay sao ?

— Thôi, con để thưng-thăng cho má ờn-ỷ với cha con coi. Như ông không chịu đi, thì má đi.

— Như cha không chịu đi, thì má đi với bà ngoại, cũng được. Má mượn xe location mà đem bà ngoại đi, có mệt nhọc gì đâu.

— Được, để huôn vài bữa cho má tính.

— Con nói thiệt, nếu không cưới cô Thanh-Nguyên cho con, thì con buồn rầu chắc con phải chết.

— É ! Đừng có nói bậy, không nên.

Sáng bữa sau Hữu-Nhơn thức dậy, tuy chàng không vui cười như ngày thường, song chàng đã bớt buồn, nên hay nói chuyện với cha mẹ, chớ không dàu-dàu nữa.

Đến xế chàng lăm gọi rồi mặc một bộ đồ Tây đội nón mà đi. Cô Phụng hỏi chàng muốn đi đâu, thì chàng nói đi vô chợ thăm anh em bạn, mà kỳ thiệt chàng tính đi hỏi thăm coi xe location muốn đi Saigon, đi có lại, họ ăn bao nhiêu.

Ở nhà cô Phụng bèn thuật những lời của Hữu-Nhơn nói hồi hôm lại cho chồng và mẹ nghe, cô khen Thanh-Nguyên còn nhỏ tuổi mà học giỏi, rồi cô tỏ ý muốn biểu Hữu-Nhơn dắt lên Saigon đặng coi tướng mạo của cô nọ và bề ăn ở của cha mẹ cô ra thế nào.

Hữu-Nghĩa là người không có học-thức, mê-mẩn những thói xưa tục cũ, thuở nay không chịu se-sua, chữ lăm muốn cho có ruộng đất, có bạc tiền mà thôi, mà dẫu có rồi lại muốn cho có nhiều thêm nữa, bởi vậy hôm nọ nghe con nói người con muốn cưới làm vợ là gái ở Saigon thì chàng đã lo sợ, mà nay nghe vợ nói gái ấy mới thì đậu Tú-tài thì càng ghê hơn nữa, nên lắc đầu nói rằng :

— Theo ý tôi, tổ nào theo tổ nấy, mình ở ruộng

thì kiếm dậu dưới ruộng cho dề. Dậu học giỏi mình dùng về chỗ nào.

— Khéo nói kỳ hôn ! Mình nói như vậy, sao mình cho con đi học làm gì ?

— Con mình là con trai, nên phải cho nó học, đừng ngày sau nó đủ trí mà gìn-giữ sự-nghiệp chớ.

— Nếu con mình nó học giỏi rồi, mà mình có thêm con dậu cũng học giỏi nữa, thì hai đứa hiệp nhau mà giữ sự-nghiệp lại càng chắc chớ sao mà sợ.

— Hừ, con dậu học giỏi nó đòi đi xe-hơi, đeo hột xoàn, bận áo tốt, thét rồi mình mặt đi chớ.

— Thằng Nhon nó sòng-sòng quyết một, đòi phải cưới chỗ đó cho nó, nếu không cưới thì nó chết; mình giỏi cái thì mình cãi với nó.

— Nói việc lợi-hại mà nghe, chớ cãi giống gì.

— Con mình tánh ý khó lắm, chớ phải như con người ta hay sao. Nó muốn việc gì thì nó đòi cho được nó mới nghe. Bữa hôm mình cãi với nó có một chút, mà hôm nay nó dàu-dàu không muốn ăn uống gì hết, mình không thấy hay sao ?

Hữu-Nghĩa bất bình, song không muốn đôi-co với vợ nữa, nên bỏ đi ra sau vườn.

Cách một lát có một tên trạm làng đem đưa một cái thơ. Cô Phụng không biết chữ nên lấy cái thơ, và hỏi thơ của ai. Tên trạm nói thơ của cậu hai Nhon, rồi xá mà đi. Cô Phụng đem đề cái thơ tại bàn viết, đợi con về rồi sẽ chỉ cho con.

Mặt trời chen lặng Hữu-Nhơn mới về tới nhà. Cô Phụng mắc ở đằng sau coi chừng cho trẻ ở quét dọn làm lúa, nên con về cô không hay. Chừng đổ đèn cơm dọn rồi, Hữu-Nghĩa sai một đứa ở mời cô lên ăn, cô bước lên nhà trên vừa ngó thấy con thì nói: « Hồi nãy có trạm đưa một cái thư, nói thư của con. Má để đằng bàn viết, ăn cơm rồi con coi thử coi thư của ai vậy ».

Hữu-Nhơn đã ngồi lại bàn ăn rồi, mà nghe mẹ nói như vậy thì chàng đứng dậy muốn đi lấy thư mà coi liền. Hữu-Nghĩa nói: « Ăn cơm rồi sẽ coi, gấp gì hay sao ». Hữu-Nhơn ngồi lại mà ăn với cha mẹ và bà ngoại, song chàng mắc chũ-ý về cái thư, nên ít nói chuyện.

Ăn cơm rồi Hữu-Nhơn uống một hớp nước rồi bươn-bả đi lại bàn viết mà kiếm cái thư. Chàng lấy đem lại đứng một bên cái đèn mà coi ngoài bao.

Vợ chồng Hữu-Nghĩa ngó chừng con, thì thấy con coi cái bao thư rồi con cười và vội-vả xé một góc dặng rút bức thư ở trong ra. Vừa mới coi thư thì con lại biến sắc, coi rồi dứt thư vô bao thì con run tay và ứa nước mắt.

Cô Phụng hỏi thư của ai gửi đó. Hữu-Nhơn không trả lời, lại châu mày nhăn mặt mà đi vô buồng.

Cô Phụng muốn nói cho dứt vạc một lần với chồng về sự đi coi vợ cho con, lại nói cho có mặt con song cô đợi hoài không thấy con trở ra, cô bèn đi vô buồng mà kêu con, té ra vô tới đó thì thấy con đương ngồi khoanh tay trên một cái bàn nhỏ mà khóc,

nước mắt nước mũi chầm-ngòam, cái thơ hồi nãy còn để gần cái đèn đó. Cô nói: « Việc đó để má tính cho, có gì đâu mà phải buồn, con. Con ra đây, ra đặng má nói với cha con rồi định ngày mà đi. Như ông không bằng lòng đi thì má đi với con ».

Hữu-Nhơn nước mắt càng tuôn thêm nữa, chàng lắc đầu và nói: « Còn giống gì nữa mà đi, má ! »

Cô Phụng chưng-hửng, nên đứng ngó con trân trân và hỏi: « Ủa, sao vậy ? »

Hữu-Nhơn lấy cái thơ mà đưa cho mẹ và nói: « Má coi thơ đây thì biết . . . Thế này con chịu không nổi. Chắc là con phải tự vận mà chết cho rồi ! »

Cô Phụng lấy thơ rồi vội-vả bước ra ngoài trước mà trao cho chồng và nói: « Mình đọc thử coi thơ của ai gửi lại cho nó đó, mà nó coi rồi nãy giờ nó khóc dữ quá ở trống ».

Hữu-Nghĩa cầm thơ đem lại gần cái đèn, chỗ bà Cả Kim ngồi, rồi mở ra mà đọc như vậy:

« Anh Hữu-Nhơn ôi,

« Anh vừa mới lên xe mà về, thì trong nhà em
« xảy ra một việc bất ngờ, việc ấy làm cho lộn ngược
« cái đời của em, mà nó cũng đòi luôn về tâm-hồn
« của em nữa.

« Em không thể lấy chồng được, chẳng những
« là hiện bây giờ, mà dầu đến già cũng vậy.

« Vậy em lật-dật viết ít hàng cho anh hay và xin
« anh hủy bỏ những lời em hứa với anh xưa rày.

« Tại tâm-hồn mới của em nó buộc em phải nhưt
« định như vậy, chớ không phải em phiền anh hay là
« em bị ai áp bức.

« Xin anh đừng dắc ông bà lên mà thất công.

« Em kính chào mà từ biệt anh ».

Thanh-Nguyên

Hữu-Nghĩa đọc dứt thơ rồi thì cô Phụng nói : « Cái
gi mà kỳ cục vậy. Hồi hôm nó nói con nọ đã ưng nó
rồi, mà sao lại viết thơ nói như vậy ».

Hữu-Nghĩa cười mà đáp :

— Vậy thì may cho mình lắm.

— May giống gì ?

— Con đó hồi rồi, thì mình khởi cười, mình kiếm
gái khác dưới ruộng mình cười cho con, vậy thì là
may chớ sao.

— Mới khi họ chớ may ! Thằng Nhơn nó mới đòi
tự vắn kia kia. Phải tính làm sao, chớ không phải
dễ đâu mà cười.

— Ai biết làm sao bây giờ. Nó muốn con đó mà
con nọ không ưng thì thôi.

— Nó nói nó cười con nọ không được thì nó
chết đạ.

— Giống gì mà chết. Thứ cười vợ chỗ này không
được thì ta kiếm chỗ khác, hết con gái rồi hay sao.

— Ta nói nó chí quyết chỗ đó mà thôi, nó không
chịu chỗ nào khác hết, biết hôn.

Bà Cả Kim nghe con rề cãi với nhau như vậy thì bà
nói : « Thôi, cãi với nhau làm chi. Đâu bây kêu nó ra
dây dặng tao hỏi cho rõ-ràng coi tại sao mà kỳ vậy ».

Cô Phụng vô buồn khuyên dỗ con thế nào đó không biết, mà cách một hồi lâu Hữu-Nhơn theo mẹ đi ra, tuy chàng thôi khóc, song cặp mắt còn ướt-rướt.

Bà Cả thấy cháu thì nói :

— Ngồi đó con, ngồi cho ngoại hỏi một chút. Con nói con đó nó thương con, nó cũng ưng con rồi, mà sao bây giờ nó lại viết thư nói như vậy ?

— Con có biết đâu.

— Cha mẹ con với ngoại không phải không muốn làm vừa ý con, ngặt bây giờ con nợ nó không ưng, ngoại ép nó làm sao được.

— Con chết cho rảnh, chớ sống nữa mà làm gì.

— Hừ, giống gì mà chết ? Bây giờ ý con muốn làm sao đâu con nói cho ngoại nghe thử coi ?

Hữu-Nhơn ngẫm-nghĩ một chút rồi mới đáp : « Con muốn cha với má lên Phú-Nhuận nói với ông già cô Thanh-Nguyên, năn-nĩ với ông có lẽ ông vị tình mà ép cô được ».

Bà Cả ngó vợ chồng Hữu-Nghĩa mà nói : « Đâu bây đi lên trên mà nói thử coi ; đâu nói không được, cũng mát ruột con một chút. Bây không biết nhà thì biển nó dặc đi. Vô chợ mướn một cái xe-oi mà đi, tốn hao bao nhiêu đó mà sợ ».

Hữu-Nghĩa nói : « Người ta đã chê mình nên người ta không ưng, bây giờ còn lên mà nói giống gì nữa. Mang mặt lên đó xấu hổ quá, con đi không được ».

Bà Cả cười và đáp : « Giống gì mà xấu hổ, Thôi, mày không đi thì ở nhà coi nhà, để tao đi với má nó. Lên coi thử coi con đó ra làm sao mà nó muốn dữ vậy. Khuya mày dậy sớm đi vô chợ mướn cho tao một cái xe-hơi đặng tao đi. Thằng Nhơn sửa-soạn áo quần đi con, đặng sáng mai đi với ngoại ».



G ẶN 4 giờ chiều, trời đã mát, cô Thanh-Nguyên rửa mặt, chải đầu, thoa son, dỗi phấn rồi cô mặc một cái áo đầm màu xanh giọt thêu bông trắng, kêu sốp-phơ biểu đem xe-hơi ra cho cô đi xuống Saigon. Cô ôm cái bóp mà bước lên xe, bộ tướng thì dịu-dàng, mà gương mặt lại hùng tráng, cái vẽ thanh-nhã pha lộn với cái vẽ cang-cường, làm cho nhan sắc cô có cái đẹp khác hơn cái đẹp của gái khác.

Xuống tới Saigon cô ghé vào một tiệm sách ở đường Catinat lựa mua mấy số nhật-báo rồi gần 5 giờ cô mới trở lên Tân-Định đậu xe trước cửa trường Vân - Thê chờ mà rước cha. Cô ngồi trên xe mà đọc nhật-báo, người với xe qua lại dập-dều mà cô không thèm ngó ai hết, dường như cô ngồi giữa một đồng cát.

Tan học Tự-Cường ra khỏi cửa trường, ông ngó thấy con thì cười, và bước lên xe và hỏi : « Bữa nay trời tốt, con muốn đi chơi hay không ?

Thanh-Nguyên lắc đầu và đáp : « Có chỗ nào vui cho bằng nhà mình, có ai nói chuyện nghe vui cho bằng ba ».

Tự-Cường lấy làm đắc ý, nên chúm-chím cười và biểu sắp-phơ chạy về.

Xe về gần tới nhà thì cha con Tự-Cường thấy có cái xe-hơi lạ đậu ngoài lộ mà ngay cửa. Chừng xe vô sân, Thanh-Nguyên dòm thấy Hữu-Nhơn đang đứng trước hàng ba với một bà già và một người đờn-bà sồn-sồn, thì cô châu mày, cô dục-dặc không muốn xuống xe. Cô để cho cha xuống trước, cô dặn sắp-phơ đậu xe ngoài sân chớ đừng đem vô garage, rồi cô thững-thẳng xuống sau, một tay cầm cái bóp, một tay ôm xấp nhứt-báo.

Hữu-Nhơn với hai người đờn-bà thững-thẳng đi lại thêm nhà. Chừng cha con Tự-Cường vô tới thì Hữu-Nhơn cúi đầu chào và nói : « Thừa ông, có bà ngoại với má của cháu lên thăm ông và thăm cô Thanh-Nguyên cho biết nhau »

Tự-Cường bắt tay Hữu-Nhơn và cúi đầu chào hai bà. Cô Thanh-Nguyên cũng bắt tay Hữu-Nhơn không bợ-ngợ chi hết, rồi mới cúi đầu chào hai bà, mắt ngó hai bà trân-trân, không ké-né, không sục-sè như gái khác. Tự-Cường mời khách vô nhà rồi dắt hết qua phòng khách. Ông mời hai bà ngồi một bên, còn bên này thì ông ngồi với Hữu-Nhơn. Thanh-Nguyên cất nhứt-trình, kêu bồi biểu rót nước trà, rồi cô lại ngồi cái ghế canapé để ngang phía trong, gần với cô Phụng một bên và Hữu-Nhơn một bên. Bà Cả Kim với cô Phụng cứ ngó cô, không nháy mắt.

Thanh-Nguyên không đợi khách mở lời, cô hỏi đầu hỏi Hữu-Nhơn rất chăm-hâm : « Anh không được thơ của em hay sao ? »

Hữu-Nhơn đáp giọng nghe rất buồn thãm : « Có ».

Thanh-Nguyên cười và ngo ngay Hữu-Nhơn mà hỏi nữa :

— Có được thơ của em, mà sao còn dắc hai bà lên làm chi ? Đường xa đi mệt nhọc quá.

— Bà ngoại với má tôi muốn lên thãm đặng biết cô một chút.

Thanh-Nguyên ngo hai bà và cười và nói : « Châu rất cảm ơn hai bà chẳng nệ đường xa đến thãm cháu. Nhưng mà cháu xin phép nói phứt cho hai bà biết, vì đầu hai bà thấy cháu mà hai bà bằng lòng đi nữa, cháu cũng xin hai bà đừng tính nói mà cười cháu cho anh Hữu-Nhơn, bởi vì cháu đã nhứt định không lấy chồng, dầu ai cháu cũng không ưng, chớ không phải một mình anh Hữu-Nhơn đâu ».

Hữu-Nhơn ngồi ứa nước mắt, không nói được một tiếng.

Bà Cả Kim thấy bộ dạng-dĩ, nghe giọng cứng-cỏi, thì bà lấy làm lạ, không dè trong đời lại có hạng gái như vậy, bởi vậy bà ngồi ngo Thanh-Nguyên không nháy mắt, ngo mặt mày, ngo tay churn, ngo miệng nói, ngo mắt liếc.

↳ Cô Phụng muốn nghe Thanh-Nguyên nói chuyện nữa, nên cô hỏi :

— Nghe nói cháu đã có hứa ưng thẳng Nhơn, sao bây giờ cháu lại nói như vậy ?

— Cháu đã có cắt nghĩa trong thơ, tại cháu có một việc riêng làm cho cháu không muốn lấy chồng, nên cháu mới xin hủy lời hứa.

— Chắc có ai ghét thẳng Nhơn họ rơi thơ nói xấu nó việc chi đó, nên cháu không ưng chớ gì.

— Ồ ! Cháu được thơ rơi rồi cháu tin lời họ thêu dệt ? Bà coi cháu thấp-thỏi quá ! Từ nhỏ chí lớn cháu quen thói minli bạch, cháu có ưa việc mờ ám đâu. Nếu cháu có tiếp được thơ rơi, thì cháu đã gửi xuống cho anh Hữu-Nhơn coi, chớ cháu sợ gì ảnh mà phải giấu rồi kiểm đều nói dối.

-- Vậy chớ tại sao mà cháu chê thẳng Nhơn ?

-- Cháu có chê ảnh về chỗ nào đâu. . . À, có ; cháu chê lắm. Mà cháu chê hết thấy đờn-ông con trai, chớ không phải chê một mình ảnh.

-- Tại sao mà chê ?

-- Tại cái chế-độ gia-đình của Annam hẹp-hòi khốn-nạn lắm.

-- Chế-độ gia-đình là cái gì ?

-- Bà không biết hay sao ? Chế-độ gia-đình là cái thể-thức của người mình bày đặt để mà kèm chế con cháu trong nhà. Mà cái thể-thức ấy hủ-lậu thấp-thỏi quá làm cho con cháu phải bức-tức, phải đau-đớn, có nhiều khi phải chết nữa.

Thanh-Nguyên nói tới đây thì cô nổi giận, mặt cô ửng đỏ, mắt cô sáng lòa, trán cô đỏ mồ-hôi, làm cho cô có cái vẻ hùng tráng lạ-lùng.

Bà Cả Kim thấy vậy thì bà chúm-chím cười, rồi bà nói thủng-thẳng rằng : « Người Annam phải theo lễ-nghĩa Annam chớ sao ; nếu không giữ lễ nghĩa thì coi sao được ».

Thanh-Nguyên đứng dậy ngó ngay bà mà đáp : « Lễ nghĩa ! Lễ nghĩa ! Vậy chớ nước khác họ không theo lễ nghĩa của mình rồi họ giả-mang hết hay sao ? Người mình bày lễ nghĩa đặng cây nó mà giựt nhau, mà giết nhau chớ có ích gì. Cháu xin thưa thiệt với bà, cháu không thêm lấy chồng là tại cháu ghê gớm cái lễ nghĩa đó. Cháu nhứt định ở một mình đặng khỏi máng cổ vào cái vòng lễ nghĩa khốn-nạn ấy, đặng cháu hưởng tự-do, đặng cháu giữ trong sạch ».

Bà Cả với cô Phụng nghe những lời oán hận phong-tục như vậy, tuy không hiểu cho đáo-đề, song cũng biết không hợp với tri ý của mình, nhưng vì không quen nghị luận về những vấn-đề gia-đình hoặc xã-hội, nên không kiếm được lời mà cãi. Hai mẹ con ngó chừng Hữu-Nhơn, thì thấy chàng ngồi buồn liu. Cô Phụng chịu không được, mới với nắm tay và khuyên Thanh-Nguyên ngồi lại, rồi nói rằng : « Nói chuyện nghe chơi, chớ có việc chi đâu mà cháu giận. Thôi, cháu ngồi lại cho tôi nói một chút. Thằng-Nhơn nó thương cháu lắm. Nó nói nếu nó không cưới được cháu thì nó buồn chắc nó chết, Vợ chồng tôi có một mình nó

nên tôi cứng nó lắm, hề thấy nó buồn thì tôi chịu không được. Vậy tôi khuyên cháu suy nghĩ lại. Tôi hứa chắc nếu cháu ưng thằng Nhơn, tôi cưới cháu về thì tôi cũng cứng như tôi cứng nó vậy. Tôi không phải như người ta, tôi không gác-gao với nàng dâu đâu mà sợ ».

Thanh-Nguyên cười ngất mà đáp :

— Cháu nói rõ quá, mà bà không thấu hiểu ý cháu. Cháu nói vì cháu oán cái chế-độ gia-đình nên cháu không lấy chồng. Chừng nào người mình phá hủy cái chế-độ hủ-lậu khốn-nạn ấy, thì hoặc may cháu mới tính sự gia-thất.

— Thì tôi nói làm dâu tôi không bó-buộc gì đâu mà ngại.

— Nếu cháu làm dâu thì cháu có sợ ai bó-buộc cháu đâu. Cháu không chịu mà bó-buộc sao được. Cháu ghét là ghét cái chế-độ gia-đình, chứ có phải cháu sợ làm dâu nên không dám lấy chồng đâu. Tuy bà dễ với dâu, mà cái chế-độ gia-đình còn sờ-sờ đó, nó cứ buộc trời dâu bà hoài thì dâu bà có tự-do được đâu.

— Tôi hứa chắc tôi sẽ dễ cho cháu thông-thả. Không phải tôi khoe, song luôn miệng tôi nói cho cháu rõ. Má tôi đây là một bà điền-chủ lớn, mỗi năm góp huê-lợi đến ba bốn chục ngàn. Má tôi sanh có một mình tôi, rồi tôi cũng sanh có một mình thằng Nhơn, bởi vậy gia-tài của má tôi ngày sau về thằng này hưởng trọn. Nhà tôi như vậy có lẽ nào tôi bắt dâu con cực khổ hay sao mà sợ.

— Bà tưởng giàu đó mà con cháu cô hạnh-phước hay sao? Trong mấy nhà giàu cái chế-độ về gia-đình lại càng gặc-gao độc-ác hơn trong mấy nhà nghèo nữa. Bà nói rõ việc nhà của bà cho cháu hiểu, thì cháu cảm ơn bà lắm. Tiếc vì bà nói sai chỗ, xin bà kiếm con gái khác mà nói thì có lẽ công hiệu hơn.

Thanh-Nguyên nói tới đó rồi cô đứng dậy đưa tay mà nắm tay Hữu-Nhơn và nói: « Tôi nực quá nói chuyện nữa không tiện. Vậy cháu xin vô lễ với hai bà và em cũng xin lỗi anh mà đi chơi cho mát ».

Cô Phụng còn rần mà hỏi:

— Thiệt cháu nhứt định không ưng thằng Nhơn hay sao?

— Cháu đã có tỏ ý ấy rõ ràng nhiều lần rồi.

— Tôi xin cháu thương giùm nó.

— Cháu có ghét ảnh đâu.

— Cháu cứu giùm nó, kéo nó buồn tội-nghiệp.

— À cứu! Cháu có tài phép gì mà cứu thiên-hạ được. Huống chi thân cháu đây biết có ai cứu cháu hay không, mà cháu dám lãnh cứu người khác.

Thanh-Nguyên cúi đầu chào hai bà rồi bước ra sân lên xe-hơi mà đi.

Mẹ con bà Cả nhìn nhau, có hơi hồ thẹn.

Tự-Cường mời khách uống nước.

Bà Cả hỏi Tự-Cường: « Bà ở nhà đi đâu vắng? ».

Tự-Cường châu mày suy nghĩ rồi đáp;

— Thưa, tôi không có vợ.

— Không có vợ, sao lại có con ? Thế khi bà mất hay sao chớ ?

— Thưa phải. Mất hồi con Thanh-Nguyên mới có năm sáu tháng.

— Hèn chi ! Ông là đờn-ông, mà ông nuôi con gái biểu sao tánh ý nó không giống con trai được. Cháu nó học giỏi nên nói chuyện nghe dạn-dĩ quá.

— Thưa, nuôi con, tôi để tánh ý nó tự-do mà phát ra, tôi chẳng chịu kèm chế, bởi vì hề kèm chế thì mất cái chơn tánh của con.

— Cháu nó nói như vậy, còn ông là cha mẹ, ông liệu định thế nào ?

— Việc vợ chồng là việc trăm năm của nó, tôi phải để cho nó thông-thả mà định, chớ tôi định sao được. Bữa hôm có trước mặt cháu Hữu-Nhơn đây nó nói nó muốn ưng cháu Hữu-Nhơn làm chồng. Tôi khuyên hai đảng phải suy nghĩ, chớ tôi không can. Bữa nay nó nói vì nó ghét chế-độ gia-đình nên nó không thèm lấy chồng thì thôi, chớ tôi ép sao được.

Cô Phụng đã không hiểu tâm hồn, mà cũng không rõ thái-độ của Tự-Cường nên cô xen vô mà nói :

— Tôi nghe con tôi có nói mấy năm nay nó thường tới lui nhà ông mà chơi. Có lẽ ông rõ biết tánh ý của nó. Nó thiệt-thà lắm. Không biết tại sao nó lại thương cháu ở nhà đây, nó sòng-sòng quyết

một phải cưới cho được nó mới chịu, chớ nó không đành nơi nào khác. Xin ông thương giùm nó.

— Thương thì thương, mà bây giờ tôi biết làm sao. Tôi đã nói chẳng bao giờ tôi chịu ép con tôi, dầu việc gì cũng vậy.

Hữu-Nhơn nghe mấy lời ấy thì hết trông cậy nữa, nên chàng lấy khăn đắp vô mặt mà khóc.

Mẹ con bà Cả ngồi buồn hiu, mà Tự - Cường cũng không vui.

Trời đã tối rồi nên bồi đốt đèn lên.

Tự-Cường thấy khách không chịu về, mà không lẽ ngồi lặng thinh cứ ngó nhau hoài, nên ông hỏi : « Hai bà ở Ô-Môn mà ở tại chợ hay là ở trong làng ? »

Cô Phụng đáp : « Nhà tôi ở xa chợ chừng một ngàn ngoài thước, ở về làng Thới-An ».

Tự-Cường chau mày ngó bà Cả rồi hỏi : « Làng Thới-An, phải thuộc trong tổng Định-Thới hay không ? »

Bà Cả gặc đầu mà đáp :

— Thưa, phải Sao ông biết ?

— Thưa, tôi biết.

— Nếu bà ở làng Thới-An chắc bà biết bà Cả Kim ?

Bà Cả chưng-hửng, bà nhìn Tự-Cường rồi cười mà đáp : « Bà Cả Kim là tôi đây. Sao ông biết tên tôi mà hỏi ? »

Bây giờ tới Tự-Cường chưng-hững; ông vừa nghe nói thì vùng đứng dậy ngó bà Cả trân-trân. Ông châu mày suy nghĩ một chút, rồi thững-thẳng ngồi lại và lắc đầu và nói: « Cuộc đời kỳ quá! Làm sao mà đoán trước cho được ».

Bà Cả cũng còn cười mà hỏi: « Ông nói việc gì mà kỳ? »

Tự-Cường lặng thinh một hồi rồi hỏi lại;

— Bà có biết con Thanh-Nguyên là con của ai hay không?

— Ông khéo hỏi trặc-treo hôn! Con của ông chờ con của ai.

— Không. Không phải con của tôi... Nó là con của anh Như-Thạch, cháu nội của bà đó.

— Trời đất ơi! Ông nói thiệt hay là nói chơi?

— Tôi đâu dám nói chơi với bà.

-- Con của thằng Thạch sao lại lọt về tay ông nuôi?

-- Lúc anh Như-Thạch gần chết, anh có viết thư cho bà mà nói chuyện con nhỏ. Bà không lên mà cũng không trả lời, cùn thế anh phải cậy tôi nuôi giùm, nên tôi nuôi từ hồi đó cho tới bây giờ.

-- Bất nhơn dữ hôn! Vậy mà em tôi nó kiếm hết sức song kiếm không ra mối... À, à! Ông làm giáo-sư, phải hỏi con tôi chết ông lo chôn cất nó hay không?

— Thưa, phải.

— Tôi nhớ năm đó em tôi nó hay tin thằng Thạch chết nó chạy lên hỏi thăm. Nó nghe thằng Thạch có con, nó muốn tìm đặng bắt đem về cho tôi nuôi. Nó hỏi thăm ông, sao ông lại nói ông không biết con nhỏ xiêu lạc về đâu?

— Vì tôi tuân theo lời của anh Như-Thạch trối nên tôi phải giấu.

— Cha chã, em tôi nó hay việc này chắc nó trách ông lung lắm. Mười mấy năm nay nó kiếm con nhỏ hết sức, mà kiếm không được. Tôi tình cờ mà tôi kiếm được thiệt là may quá... Hèn chi hồi nãy nó nói chuyện cái miệng nó giống hếch miệng thằng cha nó... Ý, mà cái trán nó cũng giống, lời tương đi cũng giống quá... Thời đề tôi ở đây tôi chờ nó về đặng tôi nhìn, rồi tôi nói với ông mà đem nó về dưới.

Cô Phụng nguyệt mẹ mà nói :

— Hừ ! nhìn giống gì kỳ cục vậy mà nhìn !

— Sao mà kỳ cục ? Con cháu thì nhìn, chớ kỳ giống gì.

— Sao má dám chắc nó là cháu nội của má ?

— Ông giáo-sư mới nói đó.

⊗ — Ai nói việc gì má cũng tin hết. Má giàu có lớn, ai lại không muốn nhận làm con cháu má. Ông giáo-sư nói cô Thanh-Nguyên là con của thằng ba. Nói thì nói vậy chớ có bằng cứ gì đâu mà mình dám tin.

Tự-Cường giận đỏ mặt. Ông ngó ngay cô Phụng mà nói lớn : « Mấy lời bà mới nói đó, theo bà thì không quan-hệ gì, chớ theo tôi thì nhục-nhã cho tôi lắm. Tôi xin tỏ thiệt cho bà hiểu, vì bà Cả đây là mẹ của một người bạn thiết tôi, lại vì bà đó là chị ruột của người bạn ấy nữa, nên tôi phải cung kính. Nếu người nào khác tới nhà tôi mà nói như vậy thì nãy giờ tôi đã xô ra ngoài sân rồi. Tuy cha con tôi nghèo, song có phải thấy giàu mà ham như họ vậy đâu. Bà tưởng lầm, lầm xa lắm. Tôi mà thừa cho bà Cả hay con Thanh-Nguyên là con của anh Như-Thạch, ấy là vì bây giờ con nhỏ nó cũng đã biết việc ấy rồi, nên tôi không cần phải giấu nữa. Đã vậy mà cháu Hữu-Nhơn quyết cười nó, nên tôi phải nói cội rễ của nó đặng cháu Hữu-Nhơn đừng có hy-vọng nữa. Tại vậy đó nên tôi phải nói thiệt, chớ có phải tôi mưu sự đặng cho con Thanh-Nguyên lãnh gia-tài đâu. Tôi làm phước nói giùm cho bà biết : nếu bà còn ngồi nán lại đây, con Thanh-Nguyên về mà nó hay hai bà là bà nội với cô nó, thì tôi sợ e nó nói mich lòng, chớ không phải nó nhìn đặng lãnh gia-tài đâu. Tôi tưởng hai bà nên tránh nó mà về trước thì tốt hơn ».

Cô Phụng đứng dậy mà nói : « Thôi, về má, ở đây nữa có ích gì. Thằng Nhơn cũng về, con. Về rồi má kiếm chỗ khác má cưới cho, thiếu gì con gái mà lo. Ông giáo-sư đã nói như vậy, mình còn nói giống gì nữa ».

Bà Cả nói :

-- Tao muốn ngồi nán đặng tao chờ con nhỏ về tao hỏi nó một chút.

-- Thôi, má muốn ở đó thì ở, tôi về a.

Tự-Cường chúm-chím cười rồi đứng dậy đi lại bàn viết mở nhật-trình mà coi.

Cô Phụng bước lại cúi đầu chào chủ nhà mà về. Bà Cả với Hữu-Nhơn thấy vậy phải ép lòng đứng dậy từ giả Tự-Cường. Hữu-Nhơn không khóc nữa, mà cặp mắt đỏ au.

Tự-Cường giữ lễ, nên phải đưa khách ra cửa. Lúc bước xuống thềm, bà Cả day lại mà nói : « Để ít bữa rồi tôi sẽ trở lên nữa ».

Tự-Cường day mặt chỗ khác, không nói chi hết.

Bà Cả với con cháu lên xe rồi trở xuống Saigon. Đồng hồ chợ Bến-Thành chỉ 7 giờ rưỡi. Sếp-phơ hỏi coi phải chạy đi kiếm khách-sạn mượn phòng mà nghỉ, hay là phải đi đâu. Cô Phụng biểu về luôn Ô-môn. Sếp-phơ xin cho ăn cơm một chút rồi sẽ về.

Xe-hơi ngừng trước một tiệm cơm ở đường d'Espagne. Cô Phụng hỏi bà Cả ăn cơm hay không thì bà nói bà không đói. Cô hỏi Hữu-Nhơn thì chàng cũng lắc đầu.

Cô leo xuống đi mua thịt với 3 ổ bánh mì. Chừng cô trở lại thì bà Cả nói : « Thằng Nhơn nó nóng hầm. Bị đi ngày nay nắng gió chớ gì ».

Cô Phụng sờ trán con, thì thiệt nó nóng nhiều lắm. Cô hỏi : « Con nóng mà đi về ban đêm được hôn ? Hay là con muốn mượn phòng mà nghỉ rồi sáng sẽ về ? »

Hữu-Nhơn lắc đầu đáp cụt ngùn : « Về ».

Sớp-phơ ăn cơm rồi mới đồ dầu sắn mà về. Xe xuống khỏi Cai-Lậy thì trời xán xuống một đám mưa thiệt là lớn. Tuy xe giương mui mà lại bao lá phũ, song bị gió lớn nên giọt mưa nhiều vô xe làm cho áo quần phải ướt nhiều ít. Hữu-Nhơn lạnh run lập cập mà ngoài da thì nóng hực. Mẹ con bà Cả lấy làm lo sợ và hối hận về sự nghe lời Hữu-Nhơn đi về trong lúc ban đêm.

Trời mưa luôn luôn, xe về tới nhà mà vẫn còn mưa lớn. Hữu-Nhơn vô nhà thì nằm dụi trên giường mà run. Cha mẹ thay áo quần cho chàng, mà chàng mê-mang không biết chi hết.





XII

MƯA dầm mấy bữa, đường sá trơn-át, cây cỏ loi-ngoi.

Sớm mai này mặt trời mọc lên bủa nắng sáng lòa, làm cho khúc đường từ chợ ra vòm Ô-môn, cảnh vật đều có vẻ tươi cười vui-vẻ. Trên đầu nhánh cây long-lanh phơi lá, bộ mát-mẽ lại sỗn-sơ. Ở dưới sông nước chậm-rãi chảy vô, giọt lờ-đờ mà không dứt. Ngoài đường người qua lại dập-dề, trong sân gà kiếm ăn xăn-bắn.

Ông Quyền trước kia làm Hội-đồng địa-hạt rồi ông thăng chức Cai-tổng đã mười mấy năm nay, vì tánh ông ngay-thẳng công-bình nên trong tổng từ hương-chức cho tới binh-dân thấy đều kính trọng. Năm nay tuy ông đã trọn tuổi rồi, song sức lực còn mạnh khoẻ, thái-độ cũng còn cứng-cỏi như trước hoài. Sớm mai này ông uống nước trà rồi ông đi ra sân mà thăm mấy chậu kiểng cưng của ông coi mưa mấy bữa rày mà cây có oi nước hay không. Ông đương xới đất trong một chậu Kim-quít, thình-lình ông nghe có tiếng giầy bước vô sân, ông day lại thấy bà Cả Kim thì ông chưng-hửng, ông liền hỏi :

— Chị ra sớm dủ ! Chị đi xuống hay là đi bộ ?

— Đi bộ. Sớm mới trời mát thững-thăng đi chơi.

— Hôm nào đây nghe nói chị đi Saigon, chị về bao giờ vậy ?

— Ừ, tôi đi hôm mùng 2. Tôi đi có một bữa, đi sớm mới rồi tối tôi về liền.

— Mời chị vô nhà uống nước.

Bà Cả Kim đi trước ; ông Cai-tổng Quyền theo sau, và đi và phải dắt dính tay.

Bà Cả vừa bước lên thềm, thì bà Cai-Tổng đã chực sẵn mà chào, rồi mời vô nhà kêu trẻ ở đây lấy trầu chế nước lăng-xăng.

Hai bà ngồi lại bộ ván ở phía trong. Ông Cai-tổng lại cái bàn rửa mặt gần đó, đứng rửa tay.

Bà Cai-tổng mời chị nống nước và hỏi :

-- Hồi hôm nghe bày trẻ ở nhà đây nó nói con của con hai đau nhiều lắm, phải vậy hay không chị ?

-- Phải. Nó đau nhiều.

-- Đau sao đó ?

-- Đi Saigon về dọc đường mắc mưa một đám lớn mà lại dai quá, làm thẳng nọ phát nóng lạnh. Mấy bữa rày nó nằm mê-mang, nóng luôn luôn, nóng tới nói xàm nữa.

-- Vợ chồng con hai rước thầy thuốc nào cho nó uống thuốc đó ?

-- Rước ông Thầy-thuốc trong nhà-thương Ô-môn, mỗi ngày ông ra hai lần tiêm thuốc cho nó. Không biết tại sao mà thẳng nó còn nóng hoai, nhứt là nó nói xàm, có bữa nó bứt áo bứt quần, chạy cùng nhà, thấy sợ hết sức.

Ông Cai-tổng nói :

-- Chắc nó đau ban bạch chớ gì. Đau ban bạch nó nóng lung lắm, nóng tới mè sãng. Phải chạy thuốc cho hẳn-hồi mới được.

-- Hai vợ chồng con Phụng tính đợi một bữa nay nữa coi như bình không dãm thì mai nó sẽ xuống Càn-thơ rước ông thầy-thuốc Tây lên coi mạch thử coi.

-- Ông Thầy-thuốc của mình đây cũng giỏi, cần gì phải rước ai nữa làm chi. Vì như mạng nó phải chết, dầu rước tiên đi nữa cũng không cứu được. Còn như mạng nó không chết, thì thầy-thuốc nào cũng cứu được hết, lộn-xộn làm chi.

— Thầy nó, nó muốn như vậy thì để cho nó chạy thuốc cho hết lòng với con nó.

-- Mấy năm nay tôi mắc lo việc quan, tôi ít hay ghé trong nhà. Nghe nói thẳng Nhơn thì đậu Tú-tài rồi mà.

-- Đậu rồi.

— Còn bữa hôm chị đi Saigon chi vậy? Đi mua đồ hay là đi có việc chi?

— Cha chả ! Chuyện đó lộn-xộn lắm ! Bữa nay tôi ra đây là ra đặng nói cho cậu nó hay.

— Chuyện gì mà lộn-xộn ?

— Tôi tìm được con của thằng Thạch rồi.

— Hả ? Ở đâu mà chị tìm được ?

— Ở trên Saigon, mà khỏi Saigon một chút, chỗ đó kêu là Phú-Nhuận.

— Ai nói cho chị biết mà chị tìm ?

— Việc tình cờ, chớ ai có nói đâu.

— Nếu chị gặp tình cờ thì làm sao chị dám chắc là con của thằng Thạch ?

— Để tôi thuật có đầu có đuôi cho cậu mợ nó nghe. Hôm thằng Nhơn thi đậu rồi nó về nó nói có con Thanh - Nguyên, 18 tuổi, con của một ông giáo-sư trên Saigon, học giỏi lắm, học một lớp với nó, mà cũng thi đậu Tú-tài một lược với nó. Nó thương con nọ lắm, mà con nọ cũng thương nó nữa. Nó đòi cha mẹ nó phải lên coi rồi nói mà cưới cho nó. Thằng cha nó không chịu, nói con gái Saigon, nhứt là con gái học giỏi, mình cưới về dưới này rồi nó có biết làm công việc gì đâu mà cưới. Thằng Nhơn làm giận làm hờn, bỏ ăn bỏ uống, đòi tự-vận. Kế con nọ gởi thơ cho nó mà nói nó nhứt định không lấy chồng. Thằng Nhơn càng thêm buồn rầu, cứ nói nếu cưới không được con nọ thì nó chết. Tôi thấy vậy tôi mới mượn xe rồi biểu nó dắt tôi với mẹ nó lên coi con Thanh-Nguyên đó ra thế nào mà nó muốn dữ

vậy. Té ra lên tới đó, thiệt con nọ nói quả-quyết nó không chịu lấy chồng, nói rồi nó bỏ nó đi chơi. Ông giáo-sư, là cha của nó đó, tên Tự-Cường, ông hỏi thăm rồi ông mới hay tôi là mẹ của thằng Thạch. Ông mới nói thiệt cho tôi biết con Thanh-Nguyên đó là con thằng Thạch, nhờ vậy nên tôi tìm mới ra đó chớ.

Ông Cai-Tổng ngồi ngẫm-nghi một chút rồi hỏi?

— Té ra ông giáo-sư đó là cha nuôi của con nọ?

— Phải. Ông chịu thiệt ông là cha nuôi, ông nuôi con nọ từ hồi thằng Thạch chết cho tới bây giờ đó.

— Ông tên là Tự-Cường?

— Phải.

— Bây giờ tôi nhớ rồi. Hồi thằng Thạch chết, tôi lên Saigon mà hỏi thăm thì ông giáo-sư Tự-Cường này thuật công chuyện cho tôi nghe đây chớ ai. Vậy mà tôi hỏi đứa con của thằng Thạch thì ông giấu tôi ông nói ông không biết. Chị giỏi quá; từ hồi đó tới bây giờ chị không đi đâu hết mà chị lại gặp con nhỏ trước tôi, còn tôi cứ hỏi đầu này tìm đầu nọ hoài, mà tôi không gặp. Chị tìm được cháu nội rồi bây giờ chị tính sao đây?

— Tôi tính rước nó về tôi nuôi chớ tính sao.

— Ông Tự-Cường chịu cho hay không?

— Tôi chưa có nói với ông. Hôm nọ mẹ thằng Nhơn nói bậy nói bạ làm ông phiền, tôi thấy vậy tôi

về, tôi chưa nói kịp. Tôi tính cậy cậu nó đi với tôi lên trên đặng nói mà đem con nhỏ về. Cậu nó lên đó mà coi, con nhỏ nói chuyện miệng giống thẳng cha nó hết sức, giống sao mà tới cái trán, tới tướng đi cũng giống nữa. Con nhỏ dễ thương lắm; ngặt nó học chữ Tây giỏi nên nó nói chuyện ồ-ào dạn-dĩ, chớ không phải nhỏ-nhoi như con gái thường.

— Ông Tự-Cường nuôi nó, mà ông cho ăn học thi đậu đến bực Tú-Tài, thế thì ông thương nó lung lắm. Tôi sợ bây giờ chị nói mà bắt con nhỏ ông không chịu chớ.

— Tôi chắc ông chịu, bởi vì nếu ông không muốn cho tôi nhìn cháu nội tôi, thì ông nói thiệt gốc tích của con nhỏ cho tôi biết làm chi. Tại ông nói ra trước, chớ nếu ông giấu luôn, thì tôi làm sao mà biết được.

— Chị nói phải. Chắc là ý ông muốn cho chị nhìn cháu nội, nên ông mới nói ra. Cha chả, mà bề của chị tôi coi khó lắm, chị đem con nhỏ về chị nuôi tôi thấy có nhiều chỗ bất tiện.

— Sao mà bất tiện?

— Chị nói thẳng Nhơn nó muốn con nọ. Vậy chị đem về ở chung một nhà sao được.

— Hồi trước nó không biết nên nó muốn, chớ bây giờ nó với con nọ là anh em nhà cô nhà cậu mà còn muốn nối gì. Mà con nọ không chịu, thì có sao đâu mà mình sợ.

— Con nít hễ nó muốn thì khó cản lắm, nó không kè gì hết. Như nó muốn mà con nọ chịu thì loạn luân, không tốt. Còn như nó muốn mà con nọ chống cự không thêm nó thì sanh oán, cũng không tốt. Mà việc đó cũng chưa khó cho nấy. Còn một điều đáng lo sợ nhất là cái óc của vợ chồng con Phụng. Bữa nay tôi xin nói thiệt cho chị biết, từ ngày thằng Thạch chết rồi, tôi ít tới nhà chị là vì tôi ghét vợ chồng con Phụng đó. Quân đó bề ngoài làm bộ thiệt-thà lễ-nghĩa, mà trong lòng nó tham-lam độc-ác nhỏ-mọn khốn-nạn lắm. Tại chúng nó mà chị đánh đuổi vợ chồng thằng Thạch, tại chúng nó mà vợ chồng thằng Thạch phải chết hết, mà cũng tại chúng nó nên chị mất cháu nội của chị mười mấy năm nay đó. Chị có biết tại sao mà quân đó làm như vậy hay không? Chúng nó muốn ăn trọn gia-tài của chị. Tại bụng tham đó nên làm cho thằng Thạch chết đi, rồi sau lại làm cho con nó xiêu lạc biệt tích nữa. Tôi nói cho chị biết, nếu chị đem con thằng Thạch về, mà chị còn để vợ chồng con Phụng ở chung một nhà, thì một lẽ vợ chồng con Phụng tra thuốc độc cho con nhỏ chết, hoặc một lẽ nữa là chúng nó dụ-dỗ cho con nhỏ đánh ụp với thằng Nhon đang ăn cho trọn gói. Vì chị cưng con Phụng quá, nên chị không thấy cái quấy của vợ chồng nó, chớ tôi thấy rõ hết. Tôi nói thiệt, nếu chị còn để vợ chồng con Phụng ở trong nhà thì tôi ngăn cản, tôi không cho con của thằng Thạch về đó; mà chừng chị nhắm mắt theo ông theo bà thì tôi sẽ làm trưởng-tộc, tôi cầm đầu cho con thằng Thạch đuổi vợ chồng con Phụng liền.

Bà Cả ngồi khóc, bà không cãi một tiếng chi hết. Bà khóc một hồi rồi bà mới nói : « Tôi nghĩ lời cậu nói đó có lý lắm. Bây giờ tôi mới nhớ lại, hồi thằng Thạch đem vợ nó về, tuy vợ chồng con Phụng không có nói tiếng gì, song nó chằm-chích làm cho tôi giận thêm, nên tôi mới đánh đuổi đi đó. Sau thằng Thạch gần chết, nó gởi thơ về mà nói chuyện con của nó, thì vợ chồng con Phụng lại giấu thơ nên thằng Thạch chết tôi không thấy mặt, mà con nó lại xiêu lạc nữa. Mới bữa hôm đây, tôi nghe ông Tự-Cường nói con Thanh-Nguyên là con của thằng Thạch, tôi mừng quá, tôi tính tôi nhìn cháu, thì con Phụng nó kiếm chuyện bát-bẽ, không chịu cho nhìn, rồi ép tôi về liền, không kịp thăm mồ-mã của vợ chồng thằng Thạch ».

Ông Cai-Tổng trợn mắt mà nói :

— À, bây giờ chị mới thấy rõ-ràng rồi há !

— Mà tôi nghĩ cũng tại tôi hết thấy, tại tôi thương con Phụng nên mới ra cơ đồi như vậy đó. Thôi, để tôi giao sở đất trong Định-môn cho vợ chồng nó, tôi cất một cái nhà ở trống cho vợ chồng và con nó ở còn nhà ngoài này tôi ở với cháu nội tôi. Tôi làm như vậy cậu nó nghĩ thử coi được hôn ?

— Được. Làm như vậy thì được.

— Cha chã, mà không biết nó chịu hay không ?

— Ai không chịu ?

— Con Phụng chớ ai.

— Không chịu sao được. Nó là con, chị muốn thế

nào nó phải theo thế nấy, chớ nó cái sao được. Tôi làm Cai-Tổng đây, nếu nó chống cự thì chị làm đơn thưa với tôi, thử coi tôi biết trị nó hay không. Chị làm cha mẹ mà chị nói yếu-ớt quá. Sao hỏi chuyện thằng Thạch chị cứng-cỏi dữ vậy? Bây giờ đang cứng ăm, thì chị phải cứng chớ.

-- Tôi xin cậu nó phải giúp sức cho tôi sắp-đặt việc nhà lại mới được.

-- Tôi sẵn lòng giúp chị mà thương con cháu đáng thương, và phạt con cháu đáng ghét. Chị làm đi, có tôi đây.

-- Bây giờ thằng Nhơn đau, vợ chồng con Phụng đương bồi-rối, vậy để chờ ít ngày thằng Nhơn mạnh rồi tôi sẽ lo cất nhà trong Định-môn cho tụi nó ở. Còn con Thanh-Nguyên tôi thấy mặt nó có một chút mà sao hôm nay về nhà tôi thương nhớ nó hoài. Tôi muốn cậy cậu nó làm ơn đi giùm với tôi lên trên đặng nói mà nhìn phứt nó, thủng-thẳng sau mình lo xong việc nhà rồi mình sẽ rước nó về.

— Tôi sẵn lòng đi lắm. Tôi có sẵn xe nhà đó, chị muốn đi bữa nào thì tôi đi cho.

— Cậu nó định coi bữa nào rãnh thì đi, muốn bữa nào cũng được.

— Mai thứ bảy. . . . một chúa-nhứt chắc ông Tư-Cường rãnh. . . . Thôi, xế mai đi lên Saigon nghỉ một đêm cho khoẻ, rồi sáng mốt mình sẽ lên Phú-Nhuận mà nói chuyện, chị nghĩ coi được hôn?

— Được.

— Thôi, trưa mai chị sửa-soạn đồ cho sẵn, rồi chừng 2 giờ chiều tôi đem xe vô tới rước đi.

Bà Cả ở chơi, ăn cơm sớm rồi ông Cai-Tổng mới cho xe hơi đưa bà về.

Trưa bữa sau, đúng 2 giờ, ông Cai-Tổng ngồi xe vô đậu trước cửa. Ông biểu sốp-phơ vô mời bà Cả ra đi, chớ ông không ghé nhà. Chừng bà Cả lên xe, ông mới hỏi :

— Thằng Nhon bữa nay bớt hôn ?

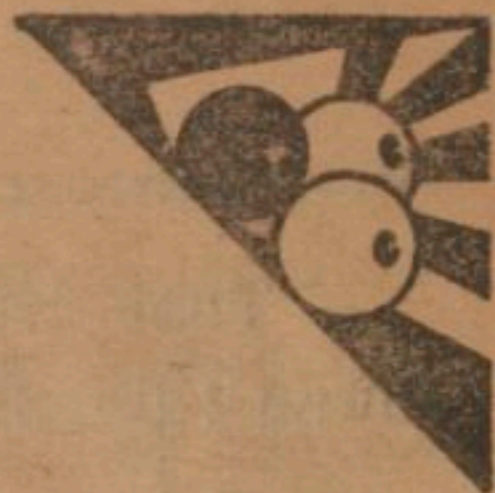
— Cha chả, bữa nay sao nó lại nói xàm nhiều hơn nữa, bộ như cuồng tâm. Cha nó tính để chiều mát đi rước ông Thầy-thuốc Tây Cần-thơ lên đặng ông coi mạch thử coi.

— Tôi sợ ban nhập lý chớ gì.

— Không hiểu đau bệnh gì, mà bộ nó coi như người « điên » vậy.

Xe-hơi rút chạy.





XIII

SỚM mới chũa-nhứt, Tự-Cường đi nghêu-nghển ngoài sân, lúc đứng ngó mấy trái mít treo lằng-nghẽng trên nhánh, lúc cầm coi mấy bông hường đơm trắng tươi trong chậu. Đi vòng lại cửa ông kêu mà hỏi : « Con a, con, con rửa mặt rồi chưa ? »

Trong buồng có tiếng đáp : « Rồi, rồi. . . . Ba vô đi, con sẽ ra liền bây giờ ».

Tự-Cường thủng-thẳng đi vô nhà, rồi lại bàn ăn mà ngồi. Ông túm miệng mà hút gió, chống hai cánh tay lên bàn, rồi gỏ mười ngón tay trên mặt bàn mà nhịp lộp-cộp.

Thanh-Nguyên ở trong buồng bước ra, bộ gọn-gàng, mặt tươi rói, miệng chúm-chím cười. Cô đi riết lại vịn hai tay lên hai vai của Tự-Cường, ngoẻo đầu nghiên mặt gần mặt cha mà hỏi : « Ba chờ con đủ lắm hả ? Chũa-nhứt mà ba dậy chi sớm vậy ? »

Tự-Cường cũng cứ gỏ tay trên bàn, mặt hờn-hở mà đáp :

— Ba ngủ tới 5 giờ thì đã rồi, nên dậy đi vòng ngoài sân chơi cho khoẻ. Đêm nay con ngủ ngon hay không ?

— Con ngủ ngon lắm. Ồ, mà con ngủ ngon, không hiểu tại sao con lại nằm chiêm-bao mới kỳ.

— Con nằm chiêm-bao con thấy việc gì?

— Con thấy ngộ lắm, để rồi con thuật lại cho ba nghe.

Thanh-Nguyên đi vòng theo cái bàn qua phía bên kia mà ngồi ngang mặt cha. Cô bung đĩa trứng gà luộc đưa cho cha, rồi lật hai cái tách ra mà rót cà-phê. Tự-Cường lấy trứng gà đập mà húp, Thanh-Nguyên cũng làm như cha. Mỗi người ăn hai hột gà rồi Tự-Cường mới lấy ổ bánh mì bẻ hai mà chia cho con phân nửa. Ông và căn bánh mì và hỏi:

— Con nói con nằm chiêm-bao sao đó? Nói lại nghe chơi.

— Để con nhớ lại coi... À, à, con thấy con đi chơi, đi chỗ gì đó không biết, mà tứ phía đều là ruộng, coi buồn hết sức. Con trở về, con gặp một bà già giống hếch bà ngoại của anh Hữu-Nhơn hôm trước đó. Bà giăng tay chặn con lại, bà hỏi con đi đâu. Con nói con đi chơi. Bà cười và biểu con đi với bà. Con không chịu. Bà muốn nắm tay con. Con xô bà rồi con đi. Đi được ít bước, con hỏi bà muốn thế nào, Bà cứ ngồi khóc hoài, rồi... rồi con giựt mình thức dậy. Nằm chiêm-bao thấy có bao nhiêu đó.

Tự-Cường chằm-chỉ ngồi nghe, chừng con nói dứt rồi ông cười và nói:

— Giấc mộng vỡ tan chỗ đó ường quá.

— Sao mà uổng ba.

— Chớ chi con chiêm-bao thêm nữa đừng biết coi con thấy bà già khóc mà con có động lòng rồi con đi với bà hay không.

— Tại tới đó rồi con giựt mình thức dậy, con biết làm sao.

— Con nhớ lại coi con thấy bà già khóc mà con có động lòng chút nào hay không?

Thanh-Nguyên suy nghĩ một chút rồi đáp :

— Con nhớ không được . . . Hôm trước ba nói bà ngoại của anh Hữu-Nhơn đó là bà nội của con phải hôn ba ?

— Ừ. Bà đó là bà Cả Kim. Theo tờ di-ngôn của cha con thì bà đó là bà nội của con.

— Bà già bộ coi thiệt-thà, mà sao hồi trước bà ở gác-gao với cha mẹ con quá ba há ?

— Mấy bà già xưa bà nào cũng vậy, chớ có phải một mình bà già đó hay sao con.

— Con ghê quá... À, bữa hôm bà nói để bà về ít bữa rồi bà trở lên phải hôn ba ? Trở lên mà làm chi nữa ?

— Có lẽ trở lên đừng nhìn con là cháu nội.

Thanh-Nguyên đứng dậy gọn-gàng, chấp tay xá xá và nói : « Cám ơn ! Sao hồi cha con gần chết, cha con viết thơ, không thèm lên đem con về mà nuôi, đợi bây giờ con lớn rồi lại lên mà nhìn ! » Cô nói

đứt rồi, liền bung tách cà-phê mà uống. Tự-Cường chúm-chím cười rồi ông lấy muỗng khuấy tách cà-phê của ông.

Lúc ấy có một cái xe-hơi ngừng ngoài cửa ngõ. Cha con Tự-Cường ngó ra thì thấy có một bà già với một ông già thững-thẳng đi vô sân.

Thanh-Nguyên đứng ngó trân-trân rồi nói: « Ý ! Bà già bữa hôm lên nữa kia, ba ! »

Tự-Cường gác đầu, song ông cứ ngồi khuấy cà-phê rồi bung tách chậm-rãi uống từ hớp, dường như không muốn để ý đến khách.

Bà Cả Kim với ông Cai-tổng Quyền bước vô cửa rồi đứng lại đó mà ngó. Chừng ấy Tự-Cường mới chịu đứng dậy bước ra chào và mời vô phòng khách. Còn Thanh-Nguyên thì cô cứ đứng tại bàn ăn cúi đầu mà chào, chớ cô không chịu lại gần.

Ông Cai-tổng Quyền vừa ngồi thì ông ngó Tự-Cường và cười và hỏi :

— Ông giáo-sư nhớ tôi hôn ?

— Xin lỗi ông, tôi không nhớ.

— Tôi là Cai-tổng Quyền ở Ô-môn, cậu của Như-Thạch. Năm Như-Thạch mất, tôi có lên tôi kiếm ông tôi hỏi thăm công chuyện đó.

— Lâu quá nên tôi quên.

— Con của Như-Thạch là cháu đó phải hôn ?

— Phải.

— Xin ông kêu nó lại đây đừng tôi thấy nó cho rõ ràng một chút. Ông giấu ông nuôi, ông báo hại tôi kiếm nó từ hồi đó đến giờ đủ quá.

— Xin ông tha lỗi. Tôi giấu là vì tôi vưng theo lời trời của bằng-hữu tôi, chứ không phải tôi muốn gạt ông.

— Thôi, ông kêu nó lại coi. Chị Cả tôi về nói chuyện lại, tôi hay tôi mừng quá, nên tôi lên đây.

Tự-Cường kêu : « Thanh-Nguyên, lại đây con ».

Thanh-Nguyên ở bên phòng ăn đi qua, bộ tự nhiên không ái-ngại, miệng lại chúm-chím cười.

Ông Cai-tổng ngồi nhìn cô trân trân.

Chứng cô lại gần một bên Tự-Cường, thì bà Cả đứng dậy bước tới và đưa hai tay ra, tình ôm cô. Thanh-Nguyên liền đưa tay mà đỡ tay bà và cô sụt lui mấy bước.

Bà Cả thất vọng, nên đứng ngó sửng Thanh-Nguyên ứa nước mắt và nói : « Bà nội đây con... Lại cho bà nội biểu một chút... Đừng có sợ... »

Thanh-Nguyên nhích miệng cười, bày hai hàm răng nhỏ rức, khít-rit, mà lại trắng trong. Cô gục-gặc đầu mà nói : « A! Bà nói bà là bà nội... Bà nội là cái gì?... Tôi không biết ».

Bà Cả chắt lưỡi lắc đầu, trở lại ghế mà ngồi, rồi lấy khăn đậy mặt mà khóc. Ông Cai-tổng với ông Tự-Cường châu mày nhìn nhau, không mở miệng nói một tiếng chi được. Còn Thanh-Nguyên trở lại đứng

sau lưng Tự-Cường, tay vịn ghế, mắt ngó bà Cả, miệng chúm-chím cười hoài.

Bà Cả khóc tức-tủi và nói: « Cũng tại tôi nên bây giờ cháu nội tôi nỡ gặp tôi mà nó coi tôi cũng như người dưng! Trời Phật phạt tôi nặng lắm!... Con trai thì nó giận lây đến hủ mình! Con gái thì nó bợ-dở, mà bợ-dở đặng giựt sự-sản! Bây giờ còn có một chút cháu nội, mà nó không biết thương tôi! Thôi, sống nữa có vui sướng gì mà sống! »

Ông Cai-Tổng nghe mấy lời than ấy thì động lòng, nên ngó Thanh-Nguyên mà nói:

— Con nghe bà nội con nói hay không? Con bước lại đứng một bên bà nội đặng bà nội vui lòng. Đi đi con.

— Tôi đã nói tôi không biết bà nội là cái gì. Bà muốn nói việc chi thì nói đi, cần gì tôi phải lại gần.

— Con đừng có làm như vậy không nên. Con là ruột thịt của bà nội con. Bà nội con thương con lắm, sao con không biết thương lại?

— Hừ! Sự thương yêu thuộc về tình, chớ không phải thuộc về lý. Phải gần-gũi nhau, phải giúp-dỡ nhau, lâu ngày sanh mối cảm tình rồi mới thương nhau, chớ không quen không biết nhau, thỉnh lình viện lẽ bà con ruột thịt rồi biểu thương nhau, làm sao có cảm tình mà thương được.

— Từ ngày bà nội con hay cha mẹ con chết hết bố con bơ-vơ, thì bà nội con thương con lung lắm, tìm kiếm luôn luôn mà tìm không ra mối, nay

mới gặp con đây. Nếu không thương thì kiếm làm chi.

Không chắc ! Nếu thương tôi thì lúc cha tôi gần chết cha tôi gởi thư, sao lại nín mấu không lên đem tôi về mà nuôi ? Tôi nói có bằng cứ. Để tôi lấy tờ di-ngôn của cha tôi rồi tôi đọc cái khoản ấy cho mà nghe.

Thanh-Nguyên đi vô phòng lấy hết giấy tờ của cha để lại mà đem ra để trên bàn rồi lật tờ di-ngôn mà đọc một khúc như vậy :

« Trong mấy tháng nay cha chỉ đợi ngày chết mà
 « thôi, chớ không thêm lo tính việc chi hết. Ngặt vì
 « cha chết rồi thì thân con phải ra thế nào ? Ấy là
 « một câu hỏi mấy bữa rày cha cứ hỏi trong trí hoài.
 « Cha nhớ tới chỗ đó cha lo, nên hôm nọ cha có gởi
 « thư về cho bà nội con hay đặng như bà nội con
 « có chịu nhìn nhận con là máu thịt của cha, là nhánh
 « lá của dòng họ Lý, thì lên đem con về mà nuôi thế
 « cho cha. Đã 10 ngày rồi mà cha không được tin tức
 « chi hết. Chắc là bà nội con đánh bỏ đứt, không
 « chịu nhìn nhận con ».

Thanh-Nguyên đọc rồi cô cười mà nói : « Đó, rõ-ràng hay chưa ? Còn cái gì nữa ? Tôi phải tin lời của cha tôi để lại chớ »

Ông Cai-Tổng Quyền chung-hững, ông ngó Tư-Cường mà hỏi :

--- Cháu tôi nó chết nó có để di-ngôn lại hay sao ?

--- Có. Anh giao tờ di-ngôn đó cho tôi với hôn-thú khai sanh đủ hết.

--- Vậy mà hồi đó ông không nói cho tôi biết chớ.

--- Nói làm chi? Anh Như-Thạch giao cho tôi, anh dặn tôi cất đợi chừng Thanh-Nguyên đúng 18 tuổi tôi sẽ đưa cho nó. Năm nay nó đúng 18 tuổi nên tôi mới gi ỏ lại cho nó đó.

--- Cho phép tôi coi một chút đợc hôn?

--- Đợc. Bây giờ cần gì phải giấu nữa.

Cai-Tổng Quyền với tay lấy tờ di-ngôn với khai sanh và hôn-thú mà coi. Thanh-Nguyên kéo ghế ngồi một bên Tự-Cường. Bà Cả cứ khóc hoài. Cai-Tổng Quyền day qua nói với chị: « Thôi, chị đừng khóc nữa, để tôi đọc di-ngôn của cháu Thạch cho chị nghe ». Ông nói rồi ông bắt đầu mà đọc lớn, đọc chừng nào bà Cả càng khóc chừng nấy. Ông đọc rồi ông cũng cảm-động nên rung rung nước mắt. Ông nói với Thanh-Nguyên: « Lời con trách bà nội con hồi nãy đó có quá đáng một chút. Để ông cất nghĩa chuyện ấy lại cho con hiểu. Thiệt trước khi cha con chết nó có gởi thơ về cho bà nội con, mà bị cô của con lấy giấu cái thơ đi nên bà nội con với ông không hay biết chi hết. Đến chừng ông đọc nhật-trình ông hay tin cha con chết, ông tuốt lên Saigon hỏi thăm ông giáo-sư đây, ông mới hay có cái thơ đó. Ông trở về ông rầy quá, cô hai của con mới chịu đưa cái thơ ra. Bà nội con và ông tức giận hết sức, chớ có phải đợc thơ mà nỡ bỏ cha con chết, không thêm lên, và đánh bỏ đứt con, không nhìn nhận đâu. Việc ấy tại mụ cô của con độc-ác, chớ không phải tại bà nội con đâu. Cái thơ ấy ông còn giữ đây ».

Cai-tổng Quyền móc túi lấy thơ ra mà đưa.

Thanh-Nguyên đọc thơ rồi hỏi :

-- Trong tờ di-ngôn cha tôi nói tôi có một người có tên Lý-thị-Phụng, phải người đó hay không?

-- Phải. Mẹ của Hữu-Nhơn đó.

-- A ! Người đi với anh Hữu-Nhơn lên đây bữa hôm đó à ?

-- Phải.

-- Anh Hữu-Nhơn có một bà mẹ đích đáng dữ ! Người như vậy mà muốn làm mẹ chồng tôi chớ !

-- Mẹ chồng sao được. Con với thằng Nhơn là anh em có cậu mà.

-- Không. Nói chuyện mà nghe, chớ tôi đã có nơi dứt rồi, tôi có ưng đâu.

-- Thôi, bây giờ con đã hiểu rõ công việc rồi, con hết phiền. Bà nội con nữa, vậy con bước lại mà hôn bà nội con đi cho bà nội con vui lòng.

Thanh-Nguyên đứng ngó bà Cả trân trân một hồi rồi cô thủng-thẳng đi lại một bên lấy khăn mouchoir lau nước mắt cho bà. Bà đưa hai tay ôm ngang cổ mà kéo vào lòng, và mừng và cảm nên nước mắt tuôn ra nữa. Cô cười mà để cho bà tỏ ý thương yêu dang-diu. Bà thò tay vào túi lấy ra một xấp giấy sắn mà đưa cho cô và nói : « Nội cho con một ngàn đồng bạc đây. Con lấy dệt may áo quần mà bận. Chừng hết nội sẽ đưa nữa ».

Thanh-Nguyên thụt tay và bước dần ra mà nói : « Không. Tôi không cần dùng tiền. Chớ chi tiền này hồi trước bà cho cha mẹ tôi uống thuốc thì có lẽ khỏi chết ».

Bà Cã lắc đầu mà khóc nữa.

Ông Cai-Tổng Quyền nói :

--- Bà nội con đã ăn-năn việc xưa lung lắm. Con chẳng nên nói như vậy mà bà nội con buồn. Con phải làm cho bà nội con vui mà lo việc sẽ tới. Trước khi đi lên đây bà con có bàn tính với ông để sắp-dặt việc nhà rồi sẽ xin với ông giáo-sư mà rước con về dưới dạng cho bà cháu sum-hiệp.

--- Ý ! Được đâu. Tôi ở với ba tôi. Tôi không chịu về đâu hết.

--- Bà nội con già rồi, con phải về dưới dạng bà cháu hủ-hĩ với nhau chớ.

--- Chẳng bao giờ con chịu.

--- Sao vậy ? Trong tờ di-ngôn cha con chỉ cội-rễ là cố ý muốn cho con nhìn thân-tộc đặng hưởng gia-tài. Con phải vưng lời cha chớ.

-- Thân-tộc... Thân-tộc... Nhìn thân-tộc đặng đút cổ vào cái vòng chế-độ gia-đình như cha tôi hồi trước vậy hã ? Cám ơn. Tôi không dám. Mà cha tôi tuy nói cho tôi biết cội-rễ, song có ép tôi phải nhìn thân-tộc, phải lãnh gia-tài đâu. Tôi nhưt định không thêm cái nào hết.

-- Con đừng có nói đại như vậy. Con phải về đặng hưởng phần gia-tài của cha con chớ, có lẽ nào con bỏ cho mẹ cô của con nó hưởng hết hay sao.

-- Không, tôi không hưởng. Như không muốn cho cô tôi hưởng, thì kêu nhà nghèo mà phân phát cho họ đi; họ nghèo họ cần dùng, chớ tôi có cần dùng gia tài làm chi.

Thanh-Nguyên tom góp giấy tờ của cha để lại mà bỏ vô bao rồi cầm đi vô buồng.

Cai-Tổng Quyền day qua nói với chị: « Tuy nó nói như vậy chớ có lẽ nào nó không chịu về mà hưởng gia-tài. Chị về sắp-đặt việc nhà như chị tính với tôi bữa hôm đó đi. Còn việc rước nó về thì để tôi lãnh cho ».

Bà Cả nói với Tự-Cường:

-- Ông giáo-sư nuôi cháu tôi từ hồi nhỏ cho tới bây giờ, ơn nghĩa nhiều quá, chẳng bao giờ tôi dám quên.

-- Thưa bà, việc ấy không đáng gọi là ơn, bởi vì tôi nuôi Thanh-Nguyên tôi đã được hưởng cái thú vui riêng nhiều lắm.

-- Ông nuôi nó, ông phải tốn hao cực nhọc chớ vui giống gì.

-- Thưa, không. Tôi được vui nhiều lắm chớ. Tôi làm cho người bạn thiết của tôi được an lòng trong lúc hấp-hối gần tắt hơi, ấy là một sự vui. Còn tôi là một đứa vô gia-đình, nên không có vợ con; nhờ có Thanh-Nguyên tôi mới ung-đút ra cho xã-hội được một người chí cao-thượng, lòng trong sạch, đó là một sự vui nữa.

-- Dầu thế nào ông cũng làm ơn cho tôi nhiều lắm. Làm ơn thì làm cho trót, xin ông cắt nghĩa giùm cho cháu tôi nó biết thương tôi đặng nó về nó ở với tôi, ông làm như vậy thì ơn của ông càng thêm nặng.

-- Xin lỗi bà, bà dạy việc ấy tôi không thể vưng được. Thuở nay tôi dưỡng nuôi dạy dỗ con Thanh-Nguyên, tôi để cho tri nó tự-do, chẳng bao giờ tôi chịu rúng ép kèm chế nó. Bây giờ nó chịu về với bà

hay là không chịu thì tự ý nó, tôi không thể nói vô được.

— Nếu ông nói phân hai như vậy, tôi sợ nó không chịu về mà hưởng phần gia-tài của cha nó.

— Nó không chịu thì thôi. Hồi nãy đọc tờ đi-ngôn bà có nghe chớ. Rất đời là cha phần xác của nó kia mà còn không chịu xuôi nó nhìn thân-tộc đặng lãnh gia-tài thay. Tôi là cha phần trí có lẽ nào tôi xuôi nó trong việc ấy cho được.

Cai-Tổng Quyền nói : « Minh tìm được cháu rồi thì thôi. Còn việc rước nó về, để thủng-thắng rồi sẽ tính không gấp gì. Chị cần phải đuổi vợ chồng con Phụng ra khỏi nhà đi đã rồi sẽ nói chuyện rước cháu nội ».

Bà Cả nói : « Để về rồi tôi sẽ tính liền ».

Cai-Tổng Quyền nói với Tự-Cường : « Tôi giúp việc cho Nhà-nước nên bỏ phần tống mà đi lâu không tiện. Xin ông cho tôi từ giả đặng dắt chị Cả tôi vô thăm mồ mã của vợ chồng Như-Thạch một chút rồi về cho sớm. Ông làm ơn kêu cháu ra đặng bà nội nó nói với nó mà về ».

Tự-Cường kêu Thanh-Nguyên nên cô ra. Bà Cả đứng dậy từ giả Tự-Cường rồi day qua nói với cháu : « Thôi, con ở lại đây, để nội về sắp-đặt việc nhà ít ngày rồi nội sẽ trở lên nội rước ».

Thanh-Nguyên lắc đầu và chúm-chím cười.

Cai-Tổng Quyền cũng từ giả mà đi, chừng ra cửa, ông đứng lại nói nhỏ với Thanh-Nguyên : « Để ông làm cho rành rẽ, rồi con sẽ về mà ở nhà-thờ. Ông sẽ hết lòng lo bảo-thủ quyền-lợi của con, ông không để cho đồ khốn-nạn nó xâm phạm được đâu mà lo ».

Thanh - Nguyên lắc đầu mà cười chớ không nói chi hết.

Ông Cai-Tổng Quyền với bà Cả Kim vô Ngã-Năm thăm mồ mã vợ chồng Như-Thạch rồi về liền. Xe về tới nhà, vừa ngừng ngoài cửa, thì có người ở trong nhà bà Cả chạy ra nói rằng: « Thừa bà, cô hai và giương hai đã chở cậu Nhơn đem lên nhà-thương Biên-Hòa rồi, đi hồi khuya ».

Bà Cả với ông Cai-Tổng đều chưng-hửng.

Ông Cai-Tổng xuống xe đi theo chị mà vô nhà. Ông hỏi tại sao mà chở Hữu-Nhơn lên nhà-thương Biên-Hòa. Người ở đáp: « Hôm qua bà đi rồi, kể chiều giương hai mượn xe hơi đi xuống Cần-Thơ mà rước ông Thầy-thuốc Tây. Ông Thầy-thuốc lên coi mạch rồi nói cậu Nhơn bị chứng bệnh điên, bệnh nặng lắm, nên phải chở liền lên nhà-thương Biên-Hòa mới được. Tại vậy đó nên hồi khuya này cô hai với giương hai phải chở cậu Nhơn đi. Cậu lên xe mà cậu giãy-giụa, cậu rầy-rà lung lắm, không biết đi dọc đường có êm hay không ».

Ông Cai-Tổng Quyền lắc đầu rồi cười gằn mà nói: « Rõ-ràng hễ làm dữ thì gặp dữ ! »

Bà Cả Kim ngồi im-liềm, mắt ngó sừng ra ngoài sân một hồi lâu, rồi bà thở một hơi thiết dài mà nói: « Tại tôi hết thấy ! »

VINH-HỘI, MARS 1938

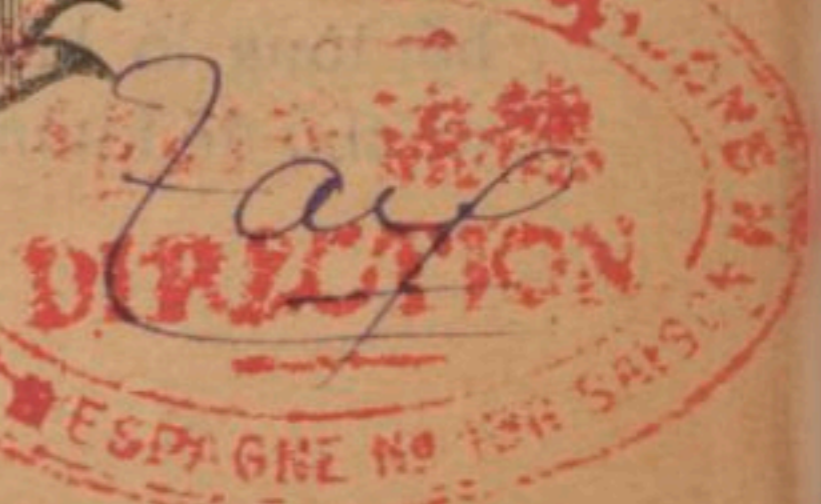
~~Salem~~ ~~8 Mars~~

~~Taxe 2000~~

~~Imp. 8000~~

Editeur: Hồ Biểu Chánh

CHUNG



Bước qua năm mới ! !

Bộ biên tập của nhà xuất-bản :

Đức-lưu-Phương

Được các nhà văn danh tiếng ngoài Bắc phụ giúp.

Vạn vật đã phủ lên một màu xuân đẹp, thì các loại sách của nhà xuất bản Đức-lưu-Phương cũng theo thời tiết mà rước lấy những câu văn hay của các bậc văn-tài kén chọn từ Bắc-thành. Bao nhiêu nhà văn độc lập ngoài Bắc đã tiếp tục nhận viết giúp cho chúng tôi và hiệp cùng lão-quan Hồ-biểu-Chánh một cây viết thiện-nghệ về lối tả-chân, và nhiều bạn tuổi trẻ nữa.

Đoàn văn gia lão luyện này sẽ nâng cao trình độ của văn-nghệ nước nhà lên đến cực-điểm. Các bạn sẽ được hưng-thú và tự-đắc mà thấy nhà xuất bản trong Nam không thẹn với làng văn trong Nam.

Cuộc thi văn-chương của chúng tôi không được kể quá mủ-màng vì bao nhiêu nhà-văn dường như không hiểu thấu cái mỹ-ý của chúng tôi. Muốn bắt cầu thang cho các bạn leo được vững vàng, song các bạn lại hần hờ mà bắt bẻ đủ điều.

Chúng tôi buộc lòng ra tận Bắc-Hà để chọn những nhà văn danh tiếng. Nhưng, nhà xuất-bản Đức-lưu-phương rất mong các nhà văn trong Nam nên hiệp-tác với chúng tôi mà thành lập một đoàn-văn trong Nam để trao đổi ý kiến nhau.

Nếu mãi mãi tưởng cho nhà xuất-bản trong Nam không làm được những cái ý muốn của các bạn : Mỹ-thuật và văn-chương rồi không chịu dùng nhà xuất bản chúng tôi là cơ-quan của các bạn xuất hiện thì chúng tôi lấy làm tiếc lắm lắm. Bao giờ chúng tôi cũng xiết chặt tay với các bạn. Bao giờ chúng tôi cũng tùy sức, tùy thời mà đi đến con đường Mỹ-thuật của văn nghiệp.

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỨC-LU'U-PHU'ONG

Sách đã xuất-bản và in lần thứ hai

HỒ-BIỂU-CHÁNH

Nợ đời.	2	cuốn	mỗi	cuốn	0\$30
Cười gương.	2	—	—	—	0.25
Đóa hoa tàn.	1	—	—	—	0.30
Thiệt giả giả thiệt.	1	—	—	—	0.25
Vì nghĩa vì tình.	2	—	—	—	0.30
Một đời tài sắc.	1	—	—	—	0.25
Ông Cử	1	—	—	—	0.30
Từ hôn tiểu thuyết Xuân	1	—	—	—	0.40
Cha con nghĩa nặng	1	—	—	—	0.30
Nặng gánh cang thường	2	—	—	—	0.25
Con nhà nghèo.	2	—	—	—	0.30
Dây Oan	1	—	—	—	0.35
Lạc Đường.	2	—	—	—	0.30
Con nhà giàu	2	—	—	—	0.30
Tinh mộng.	2	—	—	—	0.30
Tân-Phong Nữ-Sĩ.	1	—	—	—	0.45
Ở theo thời.	1	—	—	—	0.45
Tại Tôi	1	—	—	—	0.60

PHAM-CÔNG-BÌNH

Già kén chẹn hóm: 1 cuốn mỗi cuốn 0\$25

LẠC-SINH

Tân Tiểu Lâm 6 cuốn mỗi cuốn 0\$10

Giá nhứt định, không được lên hay xuống giá